

# LỤC TÍNH TÂN VĂN

Mỗi Tuần Đăng Báo Ngày Thứ Năm

QUÁN NHỰT TRINH  
Boulevard Nordom N° 7

## 閩新省陸

M. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ BẢY

SỐ 261

JEUDI 13 FÉVRIER 1913

### MỤC LỤC

GIÁ BÁN NHỰT TRINH  
Mỗi số ra tháng 5 \$ao  
Mùa chèo 6 tháng 8 \$ao  
6 8 \$ao  
8 \$ao

At-muôn  
Mỗi số ra tháng 5 \$ao  
Mùa chèo 6 tháng 8 \$ao  
6 8 \$ao  
8 \$ao

MỖI SỐ GIÁ 0 \$ 15

- |  |                                    |
|--|------------------------------------|
| 1 - Về việc mất nhựt-trinh.  | 20 - Học văn môn loại.             |
| 2 - Lời rao cần kíp.   | 21 - Tạo hóa kỳ quan.              |
| 3 - Công văn lược lược.  | 22 - Khai khoáng tiểu thuyết.      |
| 4 - Vạn quốc tân văn.  | 23 - Đông-dương tử tung lược chí.  |
| 5 - Hường truyền.  | 24 - Cách vật luận.                |
| 6 - Đông-dương thời sự.  | 25 - Cách trí nhập môn.            |
| 7 - Thảo luận cuộc.  | 26 - Gia truyền tập.               |
| 8 - Tin mùa màng.  | 27 - Thơ tin vãng lai.             |
| 9 - Nam-kỳ mẽ cốc.   | 28 - Sự bí yếu của binh Ô-hạp.     |
| 10 - Kim-Vân-Kiên tân giải.  | 29 - Nhân đăm.                     |
| 11 - Trình thám tiểu thuyết.   | 30 - Kim thời nghĩa bộc.           |
| 12 - Trung hoa lãnh tư.  | 31 - Cung tặng.                    |
| 13 - Truyền kỳ man lục.  | 32 - Các cuộc chơi cho tiêu khiển. |
| 14 - Pháp-quốc tân sử.   | 33 - Chư vị đã gởi bạc.            |
| 15 - Mãi hóa mới dân.  | 34 - Cáo bạch.                     |
| 16 - Niêm-dịch-bịnh.   | 35 - Hứng tàu tục tỉnh.            |
| 17 - Hoàn cầu địa dư.  | 36 - Thương trường.                |
| 18 - Dàng kiến hiền vị mà tìm những tế vị chi trùng trong mỗi giọt nước. | 37 - Lý tài luận.                  |
| 19 - Thần đời sử.  | 38 - Lời rao cần kíp.              |

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, - Boulevard Nordom, Saigon



LỤC TÍNH TÀN VẠN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**ĐẠY TRỒNG DỪA CÙNG CÁCH LÀM DẦU.** của ông Lan soan, bằng chữ quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn dừa, vì dạy đủ cách cũng chỉ cho nơi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho khéo chọt và những điều hư hại khác.

Giá 1 \$ 00  
Tiền gửi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**TỰ-VỊ** langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bì. 6 \$ 00  
Có bì. 6 80  
Lưng và góc bằng da. 7 00  
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng. 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đồng ký thị đăng. 0 24  
Tiền gửi.

**SÁCH BÁN**

Tại nhà in của M. Schneider

	Price
<b>Petit Dictionnaire Français-Annamite.</b> — Tự vị có hình par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KỶ.	
Broché bìa mỏng.....	6 \$ 00
Cartonné bìa dày.....	6 80
<b>Địa dư mông học.</b> — <i>Leçons élémentaires de Géographie.</i> par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MẠI....	0 60
<i>Leçons élémentaires de Géographie.</i> par H. RUSSIER:	
Premier livre: <b>La Province GIADINH.....</b>	0 35
— <b>LONG-KUYEN.....</b>	0 35
Deuxième livre: <b>La Cochinchine.....</b>	0 35
<b>Đại pháp công thân.</b> — <i>Libre de lecture en quốc-ngữ,</i> par LÊ-VĂN-THƠM.....	2 50
<b>Lectures sur l'Histoire d'Annam</b> en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — <i>Chaque livret.</i>	
<b>Nam Việt sử ký mông học độc bản.</b> — <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam,</i> par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MẠI....	0 \$ 35
<b>Toán pháp</b> — <i>Arithmétique élémentaire</i> par O. MOREL et TRẦN-PHỤC-LÊ.....	0 60
<b>Grammaire Française.</b> — <i>Mélanges Année Préparatoire,</i> par LARIVE et FLEURY. — <i>Edition annamite,</i> par I. MOSSARD.....	1 60
<b>Nữ tác.</b> — <i>Devoirs des filles et des Femmes,</i> par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KỶ.....	0 \$ 25
<b>Premières Lectures Scientifiques.</b> — <i>Les corps bruts,</i> par H. GOURDON. — <i>Edition en français.</i>	
id <i>Edition en quốc-ngữ.</i>	
<i>Bát vật sơ độc nhập môn.....</i>	0 35
<b>Kim-Vân-Kiều,</b> <i>poème populaire annamite,</i> par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KỶ.....	1 00
<b>Le même,</b> avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHIỆU (có hình)...	2 00
<b>Cách làm bánh và mứt Annam.</b> — <i>Gâteaux et confitures annamites,</i> par Agnès NGUYỄN-THỊ-QUAN (couverture artistique)...	0 40
<b>Lectures Françaises,</b> par A. CARÈRE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine.....	1 00

**CÁC BÀ CÁC CÔ!**

Chỉ ông đủ màu

Nếu mỗi lần mua **VẢI** mua **CHỈ** mà các bà các cô biết

**NÀI CÁC NHÃN HIỆU RD 2** định hai bên đây

thì bẻ gì các bà các cô cũng lợi được **PHÂN NỬA (50%)** vì hàng hóa **TỐT** mà lại **CHẮC**

Chỉ trái

**DUMAREST & FILS**  
18<sup>m</sup> 30  
20 YARDS  
Vải quỳn đủ thứ

**COTON à l'ÉTOILE C.B 100**  
CARTIER-BRESSON à PARIS

**Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner**

**BÁ**

TÊN

Hồ-vân-Ph  
Cao-hoài-L  
Nguyễn-qu  
Hương-gi  
Võ-vân-L  
Võ-thanh  
Pétrus Ho  
Phạm-vân  
Nguyễn T  
Trương-v  
Tạ-xuân-C  
Hương-qu  
Lê-quan-K  
Cao-kim-C  
Trần-bạch  
Ng-trung-N  
Ngô-hữu-N  
Hồ-nhật-T  
Nguyễn-v  
Phạm-th  
Phạm-vân  
Lê-hữu-D  
Trần-công  
Đỗ-thành

Chur-t  
tính-tân-  
xoi-bôi v  
thiên hạ  
Lục-ti  
riêng cũ  
điều đặc  
minh, lã

Tiệm B

NĂM THỨ BẢY, SỐ 261

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ . . . . . 0 \$ 15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH  
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng . . . . . 15 fr. 00  
6 tháng . . . . . 8 00  
3 tháng . . . . . 4 50

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Đồng-dương và các thuộc địa  
Langsa

12 tháng.. 5 \$ 00 hay là 12 f. 50  
6 tháng.. 3 00 — 7 50  
3 tháng.. 1 75 — 4 40

### LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN nay đã rời cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thíc chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêmặng nhiên tay tay-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều đều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quán nhứt định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chính in chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm 5 \$ 00 như trước.... Có bán lẻ cùng Sài-gòn và Chợ-lớn.

Bồn-quán lại có ý muốn cho những kẻ chẳng dưng mảy dư dã, cũng có thể đọc báo-chương này đặng, nên từ này có bán mỗi ba tháng là 1 \$ 75.

#### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

#### BỔ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhứt không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhứt trình hoặc làm sách

### VỀ VIỆC MẤT NHỰT TRÌNH

(Avis au sujet des vols de journaux)

Kính cáo cùng chư vị khán-quan rõ: Nguyên vì mấy năm nay Bồn-quán hết lòng lo-lắng nên quan-trên chiều-cớ mới gởi châu-tri cùng các tỉnh mà dặn-dò các quan trường trị những kẻ ăn cắp báo chương. Vậy nay nếu vị nào còn bị mất nữa, thì xin hãy thưa với quan làng đặng tra-vấn mà trừng-trị trả gian.

Chớ Bồn-quán lẽ nào phải hưởng-bồi hoài cho khán-quan lãng sao, và nhứt-báo mỗi năm có năm ngàn nguyên bạc thì là rẻ quá rồi, mà nếu phải chằm mãi như thế thì lỡ biết bao nhiêu, làm sao cho trường cửu được. Nay-kính.

L. T. T. V.

### LỜI RAO CẦN KÍP

AI muốn đổi nhận gởi nhứt-trình, xin gởi theo thơ 0 \$ 20 (con niêm); bằng chẳng vậy thì Bồn-quán chẳng hề đổi.

### CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

#### CHÂU-TRỊ

(Circulaire au sujet des bornes en pierre dans les rizières)

Sài-gòn, ngày 16 Décembre 1912.

Quan quyền Thống-Đốc Nam-kỳ, gởi cho các quan Tham-biện.

Quan lớn sẽ thấy trong Công-văn nhứt báo ngày 28 novembre 1912, (trương 275.) một cái lời nghị tôi đã ký tên ngày 18 novembre rồi đây, định sửa điều thứ nhứt và thứ 5 của

lời nghị ngày 8 décembre 1911 và các thể lệ phải do theo công việc lấy họa-đồ đất các làng trong Nam-kỳ.

Điều thứ nhứt — (Với) buộc các chủ đất phải cắm trụ bằng đá hay là bằng ciment đúc, nơi mấy góc sở đất của mình. Sự buộc này thì cũng phải tùy cơ đã chỉ rành trong lời nghị ấy mà ứng biến.

Nghị định lệ này ra là sau khi đã tra xét bản đồ các sở đất có cắm ranh hạn bằng cọc. Có nhiều khi nếu làm bản đồ rồi mà để cách lâu một chút mới đi xét, thì các cây nọc đều tiêu mất hết, nên quan giám sát họa đồ không biết làm sao mà sánh coi bản đồ có in theo như cuộc đất chẳng. Tôi đã không chịu phê mấy tấm bản đồ nào mà quan Quản-đốc sở Khâm-đạc họa đồ đã khai rằng, tra xét không đặng, vì bởi mấy cây nọc cắm ranh hạn các sở đất đều tiêu mất hết. Song lẽ việc tra xét này thì làm sau khi đã làm xong các việc của Hội-phái-viên đo đất. Mã-hội này thì khi làm bản đồ rồi lại mới nhóm. Ấy vậy thì phải làm làm sao cho còn lại cho lâu.

Tôi cũng đã có lo trong việc thi hành các điều lệ mới này, là phải cần mua cho sớm một số trụ đá rất nhiều. Vì nếu không có Nhà-nước giúp sức thì các chủ đất Bồn-quốc khó bề mua nọc. Bởi cơ ấy nên tôi đã định (khoản thứ 7) rằng các làng phải dự trữ trụ đá dựng mà để lại cũng y giá mua cho các chủ đất. Vậy thì quan lớn phải rao cho thiên hạ đấu giá chịu lãnh bán trụ đá (người khai hầm đá hay là người làm đồ đúc bằng ciment). Quan lớn cũng phải liệu mà phỏng định trước cách thế giao trụ đá và cách trả tiền cho để cho các làng.

Còn việc phân định số tiền tồn-phi cho các chủ đất theo phân đã định trong lời nghị, thì có trong giấy in cũng một kiểu sẽ giao cho các quan Kinh-lý một lược cùng các thứ giấy in khác cần dùng trong việc đo đất.

Vậy thì quan lớn phải lo liệu các cách thế nào hay đáng ban hành lời nghị ấy trong việc đo đất trong năm 1913.

**Điều thứ 5.** — (Mời) buộc phải đề trong làng có đo đất một bồn sao lục họa đồ và bộ điền thổ chỉ dẫn. Nếu đề tại tòa bố thì các chủ đất chẳng có khi nào đến đó mà kêu nại chi hết. Khi nào địa đồ và bộ điền thổ đã sửa lại y theo bản đồ thì các người chủ đất mới thấy các việc sai lầm và mới lo đi kêu nại. Khi nào chúng nó biết rằng tại làng có đề bản đồ thì chúng nó sẽ đến đó mà coi và như có chỗ sai lầm thì chúng nó mới kêu nại kiện thiệp thưở.

Tôi tưởng là việc có ích mà chỉ bảo đề bản đồ và bộ điền-thổ chỉ dẫn nơi nhà một người hương chức lớn. Nhưng vậy là khi nào làng không có nhà hội cho chắc chắn mà định giữ có các giấy tờ ấy cho khỏi hư mất. Tôi chẳng cần chi phải nhắc cho quan lớn, nếu có như vậy thì phải lựa người hương chức giữ các giấy tờ ấy, vì phải đề cho thiên hạ thông thả đến đó mà coi bất kỳ là khi nào, và chẳng đáng dùng diệp ấy mà ăn tiền thiên hạ.

**GIA QUAN TẮN TƯỚC**

(Nomination du personnel indigène)

Vi lời nghị quan Thống-Độc Nam-kỳ, ngày 26 décembre 1912.

Kể từ 1<sup>er</sup> janvier 1913, mấy thầy tưng chánh tòa Tân-đảo và Tòa-Giáo-nghiệm nhưn than, được thăng chức như sau đây :

**SỞ TÂN-ĐẢO**

phòng văn (ngoại quốc)

- 1. *Lên chức thơ-ký thi sai nhi hạng :*  
Thầy Ong-Hoa ;

- 2. *Lên chức thơ-ký thi sai tam hạng :*  
Thầy Hồng-van-Sanh, Gò hanh-Cru, Trần-Minh ;

Phòng tuần kiểm :

- 3. *Lên chức tuần-kiểm nhứt hạng :*  
Vô-van-Hương, Búi-hửu-Lương ;
- 4. *Lên chức tuần kiểm tứ hạng :*  
Lê-vạn-Thôn, Nguyễn-thanh-Chi ;

**SỞ ĐỒ**

- 5. *Lên chức thơ-ký thi sai nhứt hạng :*  
Thầy Nguyễn-thanh-Long ;
- 6. *Lên chức thơ-ký thi sai nhi hạng :*  
Thầy Lê-vinh-Huê, Nguyễn-van-Quyên ;
- 7. *Lên chức thơ-ký thi sai tam hạng :*  
Thầy Du-van-Giong ;
- 8. *Lên chức thơ-ký thi sai Trung-huê nhi hạng :*  
Thầy Dương-Tuông.

Vi lời nghị quan Thống-Độc Nam-kỳ, ngày 27 d cembre 1912.

- Kể từ 1<sup>er</sup> janvier 1913, mấy thầy tưng Chánh nha Tạo-tác được thăng chức như sau đây :
- 1. *Lên chức chánh thơ-ký nhứt hạng :*  
Thầy Nguyễn-van-Khiêm ;
- 2. *Lên chức chánh họa-công nhi hạng :*  
Thầy Trần-van-Tuân ;
- 3. *Lên chức chánh thơ-ký hay là họa-công tam hạng :*  
Thầy Võ-phan-Công, Dương-te-Pho ;
- 4. *Lên chức chánh thơ-ký tứ hạng :*  
Thầy Nguyễn-van-Dương ;
- 5. *Lên chức thơ-ký hay là họa-công thiệp thư nhứt hạng :*  
Thầy Trần-van-Vang, Nguyễn-hửu-Nghĩa.
- 6. *Lên chức thơ-ký hay là họa-công thiệp thư nhi hạng :*  
Thầy Trương-van-Được, Trần-van-Tý ;
- 7. *Lên chức thơ-ký hay là họa-công thiệp thư tam hạng :*  
Thầy Nguyễn-van-Ngãi, Nguyễn-van-Trung, Dương-tôn-Tinh ;
- 8. *Lên chức thơ-ký thiệp thư tứ hạng :*  
Thầy Trần-van-Học ;
- 9. *Lên chức thư-người nhứt hạng :*  
Trần-van-Mai.

Vi lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 26 décembre 1912.

Kể từ 1<sup>er</sup> janvier 1913, mấy thầy tưng chánh sở Khám-đạt và Họa-đồ trong Nam-kỳ được thăng chức như sau đây :

- 1. *Lên chức chánh họa-công thượng hạng :*  
Thầy Trần-hoang-Dong, Nguyễn-van-Lân ;

- 2. *Lên chức chánh họa-công nhứt hạng :*  
Thầy Dương-van-Tri ;

3. *Lên chức họa-công thiệp thư tam hạng :*  
Thầy Vô-van-Vân  
Vi lời nghị quan Thống-Độc Nam-kỳ, ngày 27 décembre 1912.

Tên Phạm-vân-Thay chánh lĩnh đi giấy tam hạng tại soái phủ Nam-kỳ, bây giờ được lên nhi hạng kể từ 1<sup>er</sup> janvier 1913.

Vi lời nghị quan Thống-Độc Nam-kỳ ngày 26 décembre 1912.

Kể từ 1<sup>er</sup> janvier 1913, những người Bồn-quốc giúp việc trong viện lệ tuần thành bên bố và bên tòa được thăng chức như sau đây :

1. *Lên chức đội nhứt :*

- Lê-van-Nay ;
- 2. *Lên chức lĩnh hạng nhứt :*  
Nguyễn-van-Kỳ, Lê-van-Quyên, Nguyễn-v.-Qui, Lương-van-Tha, Huỳnh-v.-Giêng ;

3. *Lên chức lĩnh hạng nhi*

- Nguyễn-van-Bao, Đinh-van-Tri, Ngô-van-Thê, Trương-van-Nguơn, Lê-van-Sanh ;

4. *Lên chức lĩnh hạng ba :*

- Nguyễn-van-Cru, Nguyễn-van-Điền, Trương-van-Kimh, Phan-van-Châu.

Vi lời nghị quan Thống-Độc Nam-kỳ, ngày 27 décembre 1912 :

Kể từ 1<sup>er</sup> janvier 1913, những người giúp việc sở lĩnh tuần thú các tỉnh trong Nam-kỳ được thăng chức như sau đây :

*Lên chức phó quản nhi hạng :*

- Nguyễn-van-Bai, Phan-van-Tinh ;

*Lên chức phó quản nhi hạng :*

- Vô-van-Dang, Lê-van-Giàu.

**VĂN-QUỐC-TÂN-VĂN**

(Télégrammes Havas)

**Đại-pháp Tân-thập-bộ.** — Tê-tướng M. Poincaré vi dặng cử lên ngôi Giám-quốc nên nay phải giao quyền Tê-tướng cho ông Briand. Tân-tê-tướng này mới lập các bộ như sau đây :

- Ông Briand, Tê-tướng kiêm Lại-bộ Thượng-thor.
- Ông Barthou, Hình-bộ Thượng-thor.
- Ông Jonnart, Ngoại-vụ-bộ Thượng-thor.
- Ông Etienne, Binh-bộ Thượng-thor.
- Ông Audin, Thủy-bộ Thượng-thor.
- Ông Klotz, Hộ-bộ Thượng-thor.
- Ông Steig, Giáo-huấn-bộ Thượng-thor.
- Ông Fernand David, Công-bộ Thượng-thor.
- Ông Jean Morel, Thuộc-địa-bộ Thượng-thor.

Ông Besnard, Sanh-nhai-bộ Thượng-thor Côn chức Lại-bộ Tham-tri thì phong cho ông Paul Morel ; Bru-chánh-cuộc Tham-tri thì ông Chaumet ; Xảo-kị cuộc Tham-tri thì ông Bénard và Hộ-bộ Tham-tri thì ông Bourelly.

Ông Bland có đứng giữa Hạ-nghị-viện mà đọc một lời minh-thệ rằng: Người sẽ noi theo cách Chánh-trị bằng-yên của cựu Tê-tưôn Poincaré ; trong thì lo việc đồn-lũy binh-lương cho chắc chắn tinh ròng, ngoài thì hòa-thuận với các nước giao-lân giao-hảo, lo mở mang cho các quần hạt mạnh giàu, cùng là sửa lễ-luật thương-chánh các quần hạt cho phải phép.

**Thổ nhĩ-kỳ.** — Sắp hậu-tấn của Thổ-nhĩ-kỳ (Turquie) muốn lập Cách-mạng. Quan Tê-tưôn Hazim-Pacha đã bị dân nó giầy lên mà giết thối rồi, nên nay phải cử ông Hamoud Cheket lên làm Tê-tưôn thế cho H zim-Pacha.

**Áo quốc** — Tin bên Kinh-đô Áo-quốc (Autriche) từ qua nói rằng Đổng-cung thái-tử đã từ trần

## HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

### Phi-thoàn dụng nhau.

Tại Villacoublay Phi-công Collardeau đang bay trên một cái phi-thoàn cánh đôi với một người hành-khách là ông Jacques Delcassé con quan Thủy-bộ-thương thor cựu, bay dạng it vòng, đến lúc bay xuống phía nam bên bị một cái phi-thoàn cánh chiếc của một ông quan võ nước Xiêm bay xẹt dụng nhằm ngan qua hông.

Trón dụng mạnh quá nên cả hai đều nhào xuống đất một lược, hồi hai cái Phi-thoàn dụng nhau thì cách mặt đất lối ba mươi thước Langsa mà thối.

Quan Xiêm này tên là Nay-Typ và ông Jacques Delcassé cả hai đều bị trọng-tịch, duy có một mình phi công Collardeau thì sừng trặc tay chơn một chút mà thối.

Khi chở quan Xiêm vào Nhà-thường Versailles rồi thì thấy quan này bị bẻ đầu, lại lòi tay mặt. Song cũng không lẽ chết.

Quan Xiêm này tuổi mới 24 ngụ tại Vélizy mà mỗi ngày mỗi đến

Villacoublay tập bay dạng có lãnh cấp bằng phi-công.

Theo lời chứng khai thì ấy là tại Nay-Typ không quen thạo nghề bay, cho nên khi bay ngan qua cái phi-thoàn cánh đôi thì hoản-hồn, nên mới đề cho đèn dụng nhau, chớ tránh một chút thì đã khỏi rồi.

Còn ông Jacques Delcassé đi theo trên phi thoàn của phi-công Collardeau, thì chổ vào nhà thương của quan Lương-y Doyen. Người bị một vết rất nặng nơi mặt phía hữu, lòi tay mặt, gãy xương chũ vai bên trái, hai chon bị bện vít đầu gối mặt cũng bị xẽ một đường rất to, cùng nhiều vít-tích nặng nữa.

### Thiết giáp đại chiến thuyền.

Tại Thánh-lễ đất-bảo (Saint-Petersbourg) là kinh-đô Nga-la-tư hôm ngày khánh-thọ cho đức Hoàng đế, mới khởi công đóng bốn chiếc đại-chiến-thuyền, chiến-thuyền này đến nữa mỗi chiếc sẽ trọng-tải nặng 82 triệu 50 muôn kilos. Bề dài 250 thước, bề ngang 33 thước năm tấc. Máy mạnh đến 66 ngàn mã-lực.

Mỗi chiếc đóng rồi tôn-phi trên một trăm tám triệu quan.

## ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

### Giá bạc (Taux de la piastre)

FÉRIER	7	8	9	10	11	12	13
Hàng bạc Đông-	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Dương.	2.61	2.59	2.59	2.59	2.59	2.59	2.61
Hàng Hồng-kông							
Shanghai.	1.61	2.59	2.59	2.59	2.59	2.59	2.61
Hàng Chartered							
Ban	2.61	2.59	2.59	2.59	2.59	2.59	2.61
Kho Nhà-nước	2.60	2.60	2.60	2.60	2.60	2.60	2.60
Giá lúa	\$ 3.04	\$ 2.95	\$ 2.95	\$ 2.95	\$ 2.95	\$ 2.95	\$ 2.95
Giá gạo	4.00						4.00

### SAIGON

**Tòa đại hình.** — Tòa đại hình Saigon mới xử một vụ chồng giết vợ như sau đây :

Có hai vợ chồng kia ngụ tại làng Phước-yên thuộc hạt Chợ-lớn, chồng tên Trương-vân-Sanh, vợ tên Phạm-thị-Vệ, cả hai những bất bình với nhau luôn, ngày nào cũng có chuyện rầy là tại bệnh ghen tương mới ra như thế.

Hôm bữa 21 Décembre 1912, hai vợ chồng xáp chiến với nhau thỉnh thỉnh thị-Vệ nhào xuống đất la cứu tử. Thiên hạ chạy tới coi mình mà không thấy dạng thương tích, mà đơn bà ấy chỉ kêu kêu kêu mời thầy thuốc đến cho mau.

Qua ngày sau, hôn lia khỏi xác; khi mở tử thi mà khám nghiệm, mới hay là thị-ấy bị đã giập là lách máu chảy lọt vào ruột chết tươi.

Tên Sanh cũng khai rằng vợ nó tiền khởi đánh nó nên nhứt điện nó muốn sửa vợ nó, nhứt điện nó ra tay rủa rủa cái sự nhạc nhĩa kia.

Tòa bắt tên Sanh và xử nó hai năm tù.

Hôm bữa lễ Xà-tri chung cổ, nam thành nữ từ đập diu, có chú trai nọ lần tay móc túi của một tên thủy-thủ thuộc tàu *Montcalm*, song vì trời bất dụng gian đảng bên khiến cho tên lính ấy bắt được giao nó cho tòa trị tội. Tòa phạt nó 2 tháng tù, lại gia thêm 5 ngày nữa về tội không có giấy thuê thân.

### Tội nhơn sát tội nhơn tại côn-nôn.

Tại khám-đường côn-nôn. Tên Kiệt gây lộn với tên Hôn, tên Kiệt nổi cơn giận-dữ giữ cái kéo của tên tội đang ngồi may gần đấy mà xóc lại đâm vô bụng tên Hôn. Tên này cũng lẹ dờ nên bị cái kéo đâm cánh tay trái bên này thấu qua bên kia vô vữa tới da bụng.

Tên vô phước này cứu cấp mới khỏi chết vì phải đứt nhiều gân mạch, máu chảy như suối. Nhờ thuốc mau nên qua 1 tháng 10 ngày thì thương tích lành rạo.

Tên Kiệt chịu tội cố ý sát nhơn, mà y còn giết vì chưa sát được đưa nghịch với nó.

Tòa lên án nó 15 năm tù khổ sai.

**Đạo tặc.** — Tên Phạm-vân-Can, Nguyễn-vân-Phủ, Thị-Nghiệm và Thị-Mười bị giải nạp nơi Tòa-sửa-phạt mà chịu tra vấn về tội ăn trộm hoa trữ tại vật lấy trộm trong-hãng ông Girard tại Chợ-lớn.

Tòa gia phạt tên Can 4 tháng tù, tên Phủ 3 tháng một ngày, Thị-Nghiệm và Thị-Mười mỗi mỗi 2 tháng.

**Nghề tá hầu-bao.** — Có tên Chệc kia chuyên nghề móc túi bị bắt và giải nạp nơi Tòa-sư-phạt về tội lần túi càn khôn của bạn đồng hương. Song chứng cớ mờ-mờ, nên tên Chệc này được tha về nhà.

**Nô bộc bất lương.** — Có một viên quan Langsa hư không mà mắt 2 cái đồng hồ và 1 cái nón panama ông bèn đi cơ bốt.

Ông quan này có dạ nghĩ cho hai tên bồi của ông là tên Thịnh và Bình. Quan tuần thành cho người đi thăm dò.

Bữa nọ linh mật-thăm đứng gần cửa quán nước nghe 2 tên ấy đàm-luận với nhau như vậy:

« Minh mới bán được hai cái đồng hồ, chỉ còn cái nón không biết làm sao ». Linh bèn bước vô thộp cả hai.

Tòa sư phạt mới lên án vụ này mỗi đứa 3 tháng tù; song gia thêm cho tên Thịnh 5 ngày nữa vì không giấy thuê thân. *Cha chả lúc này thiên hạ sao không giấy thuê thân nhiều vậy.*

**Tội nhờn hiệp lực.** — Hai thằng tội nhờn một đứa tên Lưu-Bình, bị án tù 6 tháng, đứa kia kêu là Trợ-Viện có án đày lưu xứ, cả hai bị giam tại khám đường Gia-định. Bữa đi phá cửa ngục mà vượt ra vào đình trú nhà nọ tại Chợ-lớn; ông Durand là tư-lưu kinh-luật-đường hay được bèn đi nã tróc cả hai, và lục được trong áo đủ món khí-cụ nó dùng mà cạy cửa ngục.

Hai tên ấy mỗi đứa bị 4 tháng tù và thêm năm ngày nữa vì tội không giấy thuê thân.

**Chủ nợ bị thích.** — Một vụ sát nhờn nữa mới xảy ra trong ngày 24 novembre 1912 tại làng Long-lấp. Tên Lãnh mắc nợ của tên Hạp mà không bạc trả, nên rầy rà với nhau. Lãnh nổi xung thiên, lượm cây củi nằm dưới đất mà bõ trên đầu tên Hạp chết tươi.

Tòa gia phạt tên này 2 năm tù.

**Chiên thuốc hút khó chịu (Une habitude ancrée).** — Có 2 tên bồi ở với một vị quan Langsa, sớm mai lãnh tiền chợ rồi trốn mất, đến trưa không có đồ ăn, ông Langsa ấy liền đi cơ bốt, thì ông có sai lính đi kiếm mới gặp cả hai ngồi ngoài quán. Linh bèn bắt nội vụ đem về bốt.

Ông có dạy lục trong túi nó thì gặp một đứa cu-bị ba bốn gói thuốc Cigarette Diva. Ông có hỏi thuốc đầu mà hút, nó bùm rùng: *Hồi sớm mai chủ tôi đưa tiền đi chợ, mà mắc ghiền thuốc Cigarette Diva quá, nhìn*

*không đáng nên lấy tiền chợ mua một đứa út gói Diva hút, trước cho đã ghiền, sau cũng góp hình nhân dạng kim đồ thưởng chơi.*

*Ông có liền giao cả hai lại cho chủ nó cấp tiền lương rồi đuổi đi.*

## THẢO LUYỆN CUỘC

(Les Sports)

### Thế-thảo-pháp (Gymnastique) (tiếp theo)



**Số 14.** — Dựng chơn cho ngay thẳng, với hai tay nắm cây gậy ngang bằng, lần lần rút mình lên chống thẳng tay trên cây, rồi yêm đi lần lần đem mình xuống. Làm vậy mỗi ngày 10 lần.



**Số 15.** — Tập leo cây, leo lên, sụt xuống 10 lần.

Thứ bảy 25 janvier 1913

### Phi đăng cuộc

Cuộc lễ bầy nghinh tiếp chiến thuyền Hồng-mao rất cả thể, nhờn dịp ấy có nhiều cuộc thảo-luyện rất vui đáng biết, nên Bồn-quản xin thuật lại cho Chư-tôn nhân lãm.

Phi-công Nga-la-tư là Kou minsky chiều thứ 7 nhằm ngày 25 janvier có ngồi máy bay này đàn khen đáng kinh, Phi-công hay ra khỏi vòng đua ngựa mà dạo cùng châu thành Sài-gòn.

Đứng 4 giờ chiều thiên hạ nam thanh nữ tú, nam họ lão ấu gì đều đua nhau đến đồng Tập-trận.

Quan Toàn-quần cũng quan Thống-đốc Nam-kỳ vào ngồi nơi trung-vị, khi vô cửa có ông Rimaud và ông Grégori nghinh tiếp. Máy bay Blériot gần ra trước sân

cổ nằm trường, trường đó, thiết đơn-sơ không có nhiều máy rộn rần, hình như con chuồng-chuồng chẳng khác ch' t nào, nếu không có chùng vịt quã là như con chuồng chuồng to vậy.

Thình lình máy chuyển, Phi-công lên ngồi tay cầm lái, ma, chạy xem tới được chừng 2 thước bèn cất lên bay, đảo qua đảo lại, bay tới bay lui như chim đại-bàn kiếm thịt, một chập bèn bay bổng lên mà nhắm Sài-gòn trực chỉ. Cả thành khi nghe trên trời vô vù đều chạy ra đường mà ngắm xem. Bay cùng rồi trở lại trường mà đáp xuống êm ru, thiên hạ vô tay reo như pháo nổ mà ngợi khen Phi công rất tài tình.

### Đấu cầu

Đang khi máy bay luyện đảo trên không-trung thì lại thấy trong vườn Bồ-rô thiên hạ đứng vòng diên-trường mà coi đấu-cầu, quả-thiệt Annam Nam-kỳ ngày nay ưa việc thảo-luyện lắm, còn ngoài Bắc lại nhơn-dần ít ưa coi các cuộc thảo-luyện. Annam ưa việc thảo-luyện cho đến đời thầy đạo, muốn khen chê ai đều la lớn không kiêng dè chi ai, người nằng chiêm-nghi m thấy vậy hay trừ nghĩ. Song cuộc khen chê la lớn cả thể như vậy cũng là một điều làm nhọc cho kẻ đấu-cầu. Phải đọc báo Langsa mà trừ nghĩ mới rõ cuộc khen chê ấy thiệt khó chịu, song sự khen chê ấy cũng là một điều vô tâm chớ chẳng phải cố ý.

Đầu cách nào thì cũng đã hẳn biết Annam Nam-kỳ hay ưa cuộc đấu-cầu, đầu máy bay đầu luyện ngay đó cũng chẳng thêm ai đến, cứ chăm chỉ ngó vào diên trường mà thôi. Vậy chớ tại Sài-gòn hằng ngày lại chẳng có chim bay trên trời hay sao?...

Trong cuộc đấu cầu đây một bên thì là thủy-thủ Hồng-mao, một bên thì là các võ-sanh tuyên trong các hội-đá-cầu hiệp cầu Langsa ăn. Song iếp sau Hồng-mao đá vào lưới 10 lần, Langsa đá lọt 3 lần.

Thiệt Hồng mao đá cầu tài lắm. Bên này đá qua, bên kia đá lại, nỗ lực tung hoành đánh xé với nhau vui rất nên vui Bên Langsa cũng giỏi vậy chống cự, đủ lẽ Ngoài vòng cả thiên hạ ngó theo không rời con mắt, tay vô miệng la hoặc khen hoặc chê. Ấy là đầu nhờn-lực chưa bại hoại đâu! Chung cuộc tình lại thì Hồng-mao đá vào lưới được 23 lần, còn Langsa được 6 lần.

### Trại mã

Qua chiều Chúa-nhật có đua ngựa cuộc phụ bầy ra đăng đài các quan Hồng mao. tá Sài-gòn nhà trâm anh phiệp-duyet nam hanh nữ tú đều tựu đến nơi, quần áo nhòm nha, ngựa xe rần rộ.

**Cuộc đua thử nhứt**

Ngựa:  
Đam-Anh ăn hạng nhứt.  
Phenix II ăn hạng nhì.  
Phenix II ăn hạng ba.

**Cuộc đua thử nhĩ**  
Alcyon ăn hạng nhứt.  
Comme-la-lune ăn thử nhĩ.

**Cuộc đua thử ba**  
Auerstedt ăn hạng nhứt.  
Aerien ăn hạng nhì.

**Cuộc đua thử tư**  
Kompong Thom ăn hạng nhứt.  
Talisman ăn hạng nhì.  
Coco ăn hạng ba.

**Đấu cầu**

Chiều chúa-nhứt có hai cuộc đấu-cầu một cuộc tại vườn Bồ-rô, một cuộc tại Gia-định.

Tại vườn Bồ-rô Hồng-mao đấu với Langsa — Hồng-mao đá vô lưới 8 lần, Langsa vô một

**HỒNG-MAO ANNAM ĐẤU CẦU**

Qua ngày 26janvier có bọn đá cầu ở dưới chiếc Tàu *Minotaure* và Gia-định đấu cầu với bọn đá cầu Annam Bà chiểu. Lấy sân gần tảo-ngựa Gia-định mà làm diễn trường cận bên-dường quán-lộ.

Đúng 3 giờ rưỡi ông Delac là Giáo-đầu bọn Annam Bà-chiểu rước bọn Hồng-mao về đến nơi, tức thì hai bên thay đổi đồ gọn. Bọn Annam chừ võ-sanh là: MM. Delac giáo đầu giữ trụ: Thinh, Bồi hậu-tập; Ravallec, Ausy, Luận-bản-gian; Lucien Hòa, Thới, Kinh, Tian-Sian tiên phong. Bữa ấy trai tối lắm, hai đảng xáp trận coi như cạp đờn với với, song rùi cho bọn Annam bị mặt trời chói vào mặt

Khi hai đảng xáp trận thì có người Hồng-mao làm trung bảo nhơn, 4 giờ 40 thời tu-hít Nửa giờ đầu bọn Annam rất nên đồng được Song vì bọn Hồng-mao rất tài tình không hơn được, trái cầu cứ bị đá vào mức phía bọn Annam hoải. Anh Giáo đầu và các tay hậu tập chịu đã hết hơi, Hồng-mao đá một cái gần lọt vào lưới, nếu không nhờ Giáo đầu với hậu tập thì mỗi cái đá mỗi vô *goal* *gól*.

Tại bọn Annam tập luyện chưa thuần thực nên coi có sút hơn Hồng mao nhiều. Cũng lạ, khá gỏi chớ chẳng không, song còn thiếu một đầu là con mắt chưa lanh, vì khi đá phải coi liệu trái cầu mình đá đứng vào tay bọn khác.

Người đứng coi chung cuộc tính cho Hồng-mao vô 7 lần, Annam 2 lần mà kỳ thiệt thì Hồng-mao 8 lần, Annam 2 lần, đầu đó tôi coi bên giờ khác rõ ràng.

**Lời luận:** Bọn đá cầu Annam Gia-định cũng là thiệt giỏi, song phải tập luyện thêm và phải biết giữ gìn phép luật, phải tháo luyện luôn luôn và phải tập đấu với bọn đá cầu tây cho thường thì mới mau khá được.

Tuy là thua vậy, chớ không phải là đều nhục nhả gì, cứ luôn luôn tập luyện, chỉ công mài sắt chầy ngày nên kim.

**Cuộc đấu-cầu Gia-định**

Thứ hai 27 janvier 1913

Qua chiều thứ hai Hội-tập. Saigon đấu-cầu với bọn thủy thủ Hồng-mao được chiếc *Minotaure*.

Cuộc đấu nay mới thấy rõ ai tài M. Finot giữ goal rất tài, tinh táo, mạnh dạng, gan dạ đủ đều, thiên hạ khen ngợi vô cùng, tự thưở nay không ai được khen như thế.

Còn Hồng-mao thiệt là giỏi, đá cách nào cũng là hay tuyệt hảo, cũng như trong cuộc Gia-định. Hồng-mao cứ loạn mức hoải, song nhờ có M. Finot giữ gìn chắc chĩa.

Chung cuộc thì thấy người Langsa và người Annam còn thiếu tập luyện. Hồng-mao vô 3 — Langsa 0.

Khi trước Hồng-mao có qua đấu-cầu đây đều thua Langsa, là vì khi ấy thiệt là nhiều người Langsa tập luyện thuần thực, quả thiệt phe vô sanh Champion Langsa đủ sức đấu cự với Hồng-mao, vì nếu tuyên từ hội lựa người tuy giỏi mà điều lệ khác nhau không hiệp ý nhau. Nhiều vị cũng đồng ý trừ nghĩ như tôi, tôi tưởng có lẽ sau nếu có bày cuộc đấu-cầu các nước thì nên dùng phe có tập luyện hẳn hoi đồng điều lệ với nhau mới thắng được.

La Moukèrè.

**Tin mùa màng**

(Renseignements agricoles)

**Báclieu.** — Tổng Thạnh-hòa thì gặt-hái đã xong, các nhà-nông nay đang lo đập lúa. Tổng Thạnh-hưng gặt mới có phần nửa mà thôi. Tổng Long-thủy và Quận-Long cũng đang gặt. Tổng Quản-xuyên thì lúa lờ mùa gặt. Tổng Quận-xuyên thì lúa lờ mùa gặt đã gặt rồi, còn lúa mùa mới trổ. Bị gió và mưa muộn một ít đám nên lúa có hơi hư chực đĩnh.

**Biên-hòa.** — Lúa lờ mùa và lúa-mùa đang gặt, có một ít tổng đã gặt

rời như: Bình-lâm-thượng, Chánh-mỹ-Trung Phước-vĩnh Trung và Phước-vĩnh Hạ. Mỗi mẫu gặt được lối 60 gạ thùng, theo đất tỉnh này thì như thế cũng là trúng lắm đó. Muốn rõ cho chắc số gặt đứng trong mùa này cả toàn hạt là bao nhiêu, thì phải ra giềng cà, vì đến chừng ấy gặt hái mới xong xuôi.

Còn lúa sớm thì gặt đã xong, cả thầy đứng lối 11 muôn gạ thùng số ấy là xấp hai số gặt mùa năm trước đó.

**Châu-độc.** — Chẳng có đều chi lạ trong mùa-màng cà.

**Hà-tiên.** — Lúa mùa nay gặt cũng vừa xong, tuy không phải là trúng cho lắm chớ cũng khá.

Nhưng đầu thế nào cũng phải thiếu lối trên ba triệu kilos lúa mới đủ cho dân sự dùng trong một năm.

**Sóc-trăng.** — Mùa này nay mới chắc là trúng lắm. Các nhà-nông cả thấy đều nói rằng từ mười năm nay nghĩa là từ năm 1903 đến giờ thì họ chưa thấy mùa nào trúng cho bằng mùa này.

Lấy theo bực trung thì mỗi mẫu có trên 6 ngàn litres, nhằm một công lối 15 gạ ròi.

Nhưng mà mùa năm nay làm khổ hơn các năm lắm, vì thiếu nhơn công; ấy cũng tại mấy năm nay trong tỉnh mùa-màng thất-bạt cho nên dân-tinh mỗi tư-tàng đi các hạt rào

Lúa muộn coi vội cũng trúng lắm.

**NAM-KỲ MỄ CỐC**

(Paddys et riz de Cochinchine)

par M. A. Coquerel

**Nói về cách trồng (tiếp theo)**

Trước khi đem giềng ra nà gieo, thì các nhà-nông còn lựa lại một lần rớt hết.

Lựa lần này thì chẳng có làm chi cho nhiều chuyện, họ đem trúc lúa giống vào một ản nước, đầy, rồi lấy tay trộn cho đều, hễ hột nào nổi ấy

là hột lép đó, cứ việc chặt nước cho nó chảy trôi ra mà bỏ, chặt rồi thì đổ nước thêm mà trộn nữa, làm như thế một ít lần, thì còn rất lại những lúa chắc không mà thối.

Làm ruộng cũng có hai cách một cách thì gieo cho thành mạ rồi mới nhổ mà cấy lại, còn một cách thì gieo thẳng xuống ruộng một lần mà thối.

Cách gieo thẳng xuống ruộng dày thuở trước hay dùng chớ bây giờ ít lắm. Muốn gieo cách này thì phải vậy bưng cho nổi lên, nước trong ruộng cho đục hết, rồi thì vãi lúa giống mà đã có ngâm nước vài bữa rồi dặng cho nó hút nước vô cho nặng hột lúa, hễ vãi như thế thì lúa khi chiêm xuống tới đáy rồi nằm đó, một chập nước ruộng đứng trong lại thì trên hột lúa ấy có một lớp bưng nằm chồng lên, làm thế ấy thì cũng như mình vùi hột lúa cau-cau vậy. Qua lối mười ngày thì lúa đã lên. Cách này người ta chỉ có làm lúa sớm mà thôi, vì làm thế này mới kịp cho cây lúa trở lên sớm dặng.

Còn cách kìa thì trước hết phải bỏ lúa giống vào một cái bao bằng rồi bỏ bao ấy xuống-ao xuống-vũng chui mà ngâm song chớ khá bỏ đầy bao, phải bỏ lấy hai phần bao mà thôi, vì chừa cho nó nở với. Có người kỹ thì chẳng ngâm như thế, cứ việc để bao ấy trên bờ mà tưới mỗi ngày năm ba lần cho nó ướt thường thường, mỗi lần tưới phải xóc trộn nó cho đều trên bao ấy lại dặng bằng dệm chiếu rách, hay là lá-đũa, rom vãn vãn... dặng chớ nó mát mà nứt mọng.

Trong lối ba bốn ngày thì lúa ấy đã ló mọng ra dặng vài phân, bèn tưới đẫm mấy bao ấy ra dệm để trong mát chừng lối 12 giờ hoặc 24 giờ cho nó ráo.

Làm cách này thì lúa đã có mọng rồi mau bén hơn cách trước, ít khỏi sợ nước nó trôi đi, hay là kiến tha, hoặc chim mổ.

Hễ giống đã nứt mọng như thế rồi, thì phải vãi trên một khoảnh đất đã dọn kỹ-cang rồi và cho có nước thường-thường, đất này phải lựa chỗ nào tốt hơn hết trong ruộng mình mới dặng. Đất này thường phải bỏ phân; hoặc phân bò phân trâu hay là phân tro rom cũng dặng. Trong hời cây bữa cũng phải đôi ba lần cho kỹ lưỡng, làm cho đất ấy trở ra nhẵn xốp và bằng-bằng vô cùng.

Phải bắt mạ lối một tạ hoặc một tạ rưỡi lúa giống thì mới đủ mà cấy một mẫu đất; số này không định chắc dặng vì tùy theo ruộng tốt ruộng xấu hễ ruộng tốt thì ít tốn mạ còn ruộng xấu ắt phải nhiều mạ hơn.

Trong lúc gieo thì phải coi chừng chuốt, chìm, cựa, công và kiến chớ làm; nhưt là hễ trời hạn trong lối đó thì hại vô cùng. Mạ dặng khi lú lên khỏi đất thì lại còn bị một giống sâu rất hại tục kêu là bọ hời, song may vì thứ này ít hay có nó, cho lắm, cứ cần ngan rẻ làm cho mạ phải chết ráo.

Bởi ấy chỗ đất bắt mạ phải lập thế mà giữ nước cho thường-thường thì mới tốt, nước ấy phải cho vừa, đừng nhiều quá cũng đừng ít quá; cứ nước một tát hoặc một tát rưỡi nước thì là vừa đó. Nếu chẳng lập thế dặng cho khi thiếu nước thì đem nước vô, còn dư nước thì lại xả bớt ra, ắt dậm mạ ấy không chắc chỉ là tốt dặng, vì hễ không ngập nước mà chết thì cũng bị hạn. Lại nước trong chỗ đất bắt mạ đó sao cũng phải cho trong cho sạch mới tốt, bởi ấy nếu nước đó mà thay đôi dặng cho thường thì mới khỏi sợ dều chỉ cá.

Trong một tuần thì mạ đã lên cao rồi màu rất xanh-biếc. Đến chừng năm sáu tuần lễ thì mạ lên cao ước hai tát rưỡi ba tát rưỡi Langsa ấy là lúc phải nhổ mà cọt xâu lại từ bó; lúc nhổ đừng sợ đứt lá đứt rễ chi

hết, phải làm cho mạnh tay mới tốt, nhổ rồi còn phải đập cho tột hết đất xuống đã cho sạch sẽ rồi mới chõ đến chõ cấy. (Sau sẽ tiếp theo)

### KIM-VÂN-KIEU TÂN GIẢI

(Poème de Kim-Vân-Kieu)

(tiếp theo)

- 703 Trông lên mặt sắt đen sì, a
- 704 Lập nghiêm trước đã ra uy năng lối:
- 705 (Gã kia đại nét chơi bời,
- 706 Mà con người thế ra người đồng đũa. b
- 707 Tuồng chi lương thái hoa thủa,
- 708 (Mượn màu sơn phấn đánh lừa con đen. c)
- 709 Suy trong tình trạng nguyên-đơn,
- 710 (Bề nào thì cũng chưa an bề nào.
- 711 Phép công chiến án luận vào,
- 712 (Có hai đường ấy muốn sao mặc mình:
- 713 « Một là cứ phép gia đình,
- 714 « Một là cứ pháp gia đình ».
- 715 (Nàng rằng « Đã quyết một bề,
- 716 (Nhien này vương lấy tờ kia mây lẩn? d)
- 717 (Độc trong thân cũng là thân, đ)
- 718 (Yêu thơ xin chịu trước sau lời định ».

(703) Khi Kiều và Thúc-Sanh qui dưới, ngó mắt lên coi thì thấy Phú quan người có dạng rất nên nghiêm nghị. Người thấy hai vợ chồng chàng ta thì người trước hết ra cái lấy lời nặng nề mà quở mắng rằng:

(704) « Gã Thúc-Sanh kia người là con nhà thi-thơ, sao người đại nét chơi bời như thế? Còn như con họ. Không ngờ mặt mũi mày như thế, mà chỉ dùng lời lanh-lợi dặng quyên dụ người, thiệt là một đũa xo liềm-sẻ, lanh nét đồng đũa rất nên hời hạ!

(705) Tuồng chi mảy lá đồ dặng diêm cây màu sơn phấn trang diêm vào để mà lường gạt đũa khờ dại!

(706) Nay tao xét trông nguyên-đơn của Thúc-ông đến kêu nài đây, thì tao cũng còn phân-ván chưa định bề nào cả.

(707) Cứ trong phép công chiến án ra mà luận tội mày, thì có hai lẽ đó, cho mày tự lòng muốn chọn lẽ nào thì chịu.

(708) H phép den hai là đư và bất n tiên của làm sao?

(709) K vậy thì li « Muốn xết: Thán theo làm Tội ở tha phân như ra khỏi d phân, có vào một

(710) T cũng cho tôi chẳng thác. Vay xin chịu chớ không lâu nữa.

a Mạt s Đồi nhà T là Thiệt c sát, nói n b Đông khéo nói c Con đên đầu, d Cầu thanh-lâu

Chỉ vì chuyện v Nghĩa-van mình, m Nghĩa van đó, tôi th được hết, trong phòn Tá-Trị n hay xem s



(708) Hai lễ đó là vậy : một là chiếu phép đem mây ra đánh đòn 100 roi ; hai là thổi mây về thanh-lâu mà ở, và bắt mu Tù-bà kia phải trả nguyên tiền của Thúc-Sanh lại. thì mây tinh làm sao ?

(709) Kiều nghe lời quan dạy như vậy thì liền cúi đầu lạy mà thưa rằng : « Muốn lạy quan trên, đèn trời soi xét: Thân tôi nay đã quyết một bề theo làm vợ bé chàng Thúc-Sanh rồi. Tôi ở thanh-lâu chẳng qua là số bạc phận như nhện vương phải to, nay đã ra khỏi được đờ là may cho tôi muốn phân, có lẽ nào tôi lại chịu vương vào một lần nữa sao ? »

(710) Thôi! đầu đục đầu trong, cũng cho tròn một đời người thì thôi, tôi chẳng dám quản chi đến sự sống thác. Vậy thì thân phận thơ yếu này, xin chịu đờn tại trước sân lối đình, chớ không mặt nào, mà trở lại thanh-lâu nữa.

(a) Mất sát đèn si là nơi đang bài nghiêm. Đòi nhà Tống, người ta kêu ông Bao-Công là **Thiết diện ngự sử** (quan ngự sử mặt sắt), nói người rất oai nghiêm công bình.

(b) **Đang đưa** là an nói đầy đưa, khéo an khéo nói dặng mà dỗ dành người ta.

(c) **Con đen do ở chữ lè dạn** mà ra (dân đen đầu), nghĩa là kẻ ngu dại.

(d) Câu này là Kiều nói từ mình phải ở thanh-lâu như nhện vương phải to, vương

vết không gỡ ra được. *Nhện này vương lụy to kia mấy lần* như thế nói: thân tôi lại té vào thanh-lâu kia mấy lần sao ?

(đ) Ở thanh-lâu là thân đục, ra khỏi ngoài là thân trong. *Đục trong thân cũng là thân*, ý nói là sống mà dễ tiếng đục, không bằng thác mà được tiếng trong, vậy thì chịu đờn mà đầu chết đi nữa cũng còn hơn.

(Sau sẽ tiếp theo)

P. K. B.

### TRUNG HOA LÃNH TỰ

#### Viên-thế-Khải tiểu truyện

(Notice sur Yàn-si-Kai, Président de la République chinoise)

(Suite et fin)

#### HỘI THỨC MƯỜI BA

#### Nói về các việc sau khi Viên-thế-Khải bỏ quan

Không bao lâu, Viên phải trốn bởi binh quyền, khi đó thì ai cũng đã lo thay cho Viên. Chẳng ngờ Viên lại được vào quân-co, ngôi cao quyền trọng. Trước sau bị người ta hạch tội bốn năm trăm lập số, mà Thái-hậu cũng không động lòng cả. Lương-dĩnh-Phân cho Viên như là Tao-Thảo cướp ngôi nhà Hồn, Lưu-Dụ cướp nhà Tấn, nếu không giết Viên thì không tạ được lòng thiên-hạ.

Nhưng mà Thái-hậu cũng bỏ qua ngoài tai, mà Viên vẫn yên thân như cũ.

Sâm-xuân-Huyền là một bậc công-thần, có công cần-vương rất lớn, mà còn phải đuổi. Cồ-hồng-Cơ là một đứng đại-thần tuổi già ngôi cao, mà cũng phải cách, cũng bởi vì một lời của người ta tham hạch, đến đời phải về quê hương. Thế mà Viên biết bao nhiêu người hạch tội mà vẫn không rung chuyển, thiệt là Thái-hậu yêu Viên biết ngần nào. Tuy có sự tước bớt binh quyền, nhưng chẳng qua là tạm vì có ý bích bụng miệng thiên-hạ, khỏi ai bàn nói đến nữa, mà kỳ thiệt thì lòng Thái-hậu vẫn yêu, có khác gì mẹ yêu thương con, tuy con trái lễ thì giận, nhưng vẫn không nỡ giết con, mà tề ra lại là gây thêm cái ác cho nó. Tục nói rằng: mẹ hiền lắm con hư là thế.

Than ôi! Viên được Thái-hậu thương yêu, bởi sự dua-mị mà nên, mà Viên không coi vua Quang tự ra chi.

Thái-hậu và vua Quang-tự thẳng há, Viên không ngờ đầu mau làm vậy. Nếu Nhiếp-chánh-vương không bắt tội Viên, thì Viên cũng không

là vui vẻ, nhưng kỳ thiệt là không phải, vì từ khi Từ-mẫu thiếp tị trần, thì thiếp bất-đắc-đi mà phải theo cha qua chơi xứ này nơi khác. Chàng tưởng thiếp vui vẻ, nhưng không biết cảnh nhà thiếp thiệt là quanh hiu buồn bã lắm ». Nói thế rồi tấm lược trong cổ họng, dường như muốn khóc.

Tà-Tri kiểm lời khuyên giải một hồi lâu, á kia mới lau ráo nước mắt. Tà-Tri sợ nói nữa thì động lòng thương của La-Ty Cồ-nương, mới kiểm chuyện khác mà hỏi rằng: « Lĩnh-nương bữa thường ở nhà, lấy gì tiêu khiển cho đỡ buồn? » Á La-Ty đáp: « Thiếp cũng không ham muốn chuyện chi, mỗi ngày sau khi dạy các nữ-học-sanh học việc nữ-công rồi, thì chỉ coi sách cho tiêu khiển mà thôi ». Tà-Tri lại hỏi « Lĩnh-nương hay coi sách gì? » Á kia nháy mắt làm đầu riêng với Tà-Tri một cái rồi nói rằng

### TRINH THẨM TIỂU THUYẾT

(DETECTIVE)

#### Mỹ non dẫu

HỘI THỨC XII (tiếp theo)

Chỉ vì Tà-Tri chăm chăm muốn nói chuyện với La-Ty Cồ-nương, mà lại bị Nghĩa-văn nói lấp đi mất, thì Tà-Tri bực mình, mới nghĩ ra một kế mà nói với Nghĩa-van rằng: « Thế-bà nói tên các sách đó, tôi thất học từ thuở nhỏ, không hiểu được hết, vậy xin mời Thế-bà vào chơi trong phòng sách mà bảo giùm cho tôi ».

Tà-Tri nói đó là có ý biết tánh Nghĩa-van hay xem sách, cho nên mời vào phòng sách

để cho Nghĩa-van coi thấy nguồn ngang lắm sách, thì ham xem mà quên nói chuyện đi, dặng cho mình dễ chuyện trò với con gái của người.

Nghĩa-van không hiểu ý ấy, thấy Tà-Tri mời vào phòng sách thì mừng rỡ vàng lời ngay. Tà-Tri mới đưa cả hai cha con vào phòng sách, sai người mở tủ sách dặng cho người coi Ng-ia-van quả nhiên mắc phải mẹo, ham mê coi sách, không tưởng gì đến chuyện trò nữa. Tà-Tri thừa dịp ấy mới dễ bề trò chuyện với La-Ty Cồ-nương. Trước hết Tà-Tri hỏi những tình hình đi du lịch các xứ nào, và phong-thò nhân-vật các nơi làm sao, thì La-Ty Cồ-nương tùy hỏi đâu nói đấy, ứng đối xuôi rọt. Lần lần hỏi đến cảnh nhà á kia, thì á ấy buồn rầu sắc mặt mà nói rằng: « Chàng thấy thiếp hay đi chơi các nước thế này, thì chàng tưởng thiếp

(708) Hai lẽ đó là vậy : một là chiếu phép đem mây ra đánh đòn 100 roi, hai là đem mây về thanh-lâu mà ở, và bắt cụ Tú-bà kia phải trả nguyên tiền của Thúc-Sanh lại. thì mây tính làm sao? »

(709) Kiều nghe lời quan dạy như vậy thì liền cúi đầu lạy mà thưa rằng: « Muốn lạy quan trên, đèn trời soi xét: Thần tôi nay đã quyết một bề theo làm vợ bé chàng Thúc-Sanh rồi. Tôi ở thanh-lâu chẳng qua là số bạc phận như nhện vương phải to, nay đã ra khỏi được đó là may cho tôi muôn phần, có lẽ nào tôi lại chịu vướng vào một lần nữa sao? »

(710) Thôi! dầu đục dầu trong, cũng cho trộn một đôi người thì thôi, tôi chẳng dám quản chi đến sự sống thác. Vậy thì thần phận thơ yếu này, xin chịu đòn tại trước sân lối đình, chớ không mặt nào, mà trở lại thanh-lâu nữa.

- a) *Mặt sát* đen sì là nói dạng dai nghiêm. Đời nhà Tống, người ta kêu ông Bao-Công là **Thiết diện ngư sử** (quan ngư-sử mặt sắt), nói người rất dai nghiêm công bình.
- b) *Đong đưa* là ăn nói đầy đưa, khéo an khéo nói dặng mà dỗ dành người ta.
- c) *Con đen do ở chữ lê dân* mà ra (dân đen đầu), nghĩa là kẻ ngu dại.
- d) Câu này là Kiều nói từ mình phải ở thanh-lâu như nhện vương phải to, vương

vít không gỡ ra dặng. *Nhện này vương lụy tơ kia mấy lần* như thế nói: thần tôi lại té vào thanh-lâu kia mấy lần sao?

(đ) Ở thanh-lâu là thân đục, ra khỏi ngoài là thân trong. *Đục trong thân cũng là thân*, ý nói là sống mà dễ tiếng đục, không bằng thác mà được tiếng trong, vậy thì chịu đòn mà dầu chết đi nữa cũng còn hơn.

(Sau sẽ tiếp theo)

P. K. B.

### TRUNG HOA LÃNH TỰ

#### Viên-thế-Khải tiểu truyện

(Notice sur Yün-si-Kai, Président de la République chinoise)  
*Suite et fin*

#### HỒI THỨ MƯỜI BA

#### Nói về các việc sau khi Viên-thế-Khải bỏ quan

Không bao lâu, Viên phải tước bớt binh quyền, khi đó thì ai cũng đã lo thay cho Viên. Chẳng ngờ Viên lại được vào quân-cơ, ngôi cao quyền trọng. Trước sau bị người ta hạch tội bốn năm trăm tập số, mà Thái-hậu cũng không động lòng cả. Lương-dĩnh-Phân cho Viên như là Tào-Thảo cướp ngôi nhà Hán, Lưu-Dụ cướp nhà Tần, nếu không giết Viên thì không tạ được lòng thiên-hạ.

Nhưng mà Thái-hậu cũng bỏ qua ngoài tai, mà Viên vẫn yên thân như cũ.

Sầm-xuân-Huyền là một bậc công-thần, có công cần-vương rất lớn, mà còn phải đuổi. Cồ-hồng-Cơ là một đứng đại-thần tuổi già ngôi cao, mà cũng phải cách, cũng bởi vì một lời của người ta tham hạch, đến đôi phải về quê hương. Thế mà Viên biết bao nhiêu người hạch tội mà vẫn không rung chuyển, thiệt là Thái-hậu yêu Viên biết ngần nào. Tuy có sự tước bớt binh quyền, nhưng chẳng qua là tạm vì có ý bích bưng miệng thiên-hạ, khỏi ai bàn nói đến nữa, mà kỳ thiệt thì lòng Thái-hậu vẫn yêu, có khác gì mẹ yêu thương con, tuy con trái lẽ thì giận, nhưng vẫn không nỡ giết con, mà tể ra lại là gây thêm cái ác cho nó. Tục nói rằng: mẹ hiền lắm con hư là thế.

Than ôi! Viên được Thái-hậu thương yêu, bởi sự dua-mị mà nên, mà Viên không coi vua Quang tự ra chi

Thái-hậu và vua Quang-tự thẳng hà, Viên không ngờ đầu mau làm vậy. Nếu Nhiếp-chánh-vương không bắt tội Viên, thì Viên cũng không

là vui vẻ, nhưng kỳ thiệt là không phải, vì từ khi Từ-mẫu thiếp tị trần, thì thiếp bất-đắc-đi mà phải theo cha qua chơi xứ này nơi khác. Chàng tưởng thiếp vui vẻ, nhưng không biết cảnh nhà thiếp thiệt là quạnh hiu buồn bã lắm ». Nói thế rồi tầm tức trong cổ họng, dường như muốn khóc.

Tả-Trị kiểm lời khuyên giải một hồi lâu, á kia mới lau ráo nước mắt. Tả-Trị sợ nói nữa thì động lòng thương của La-Ty Cồ-nương, mới kiểm chuyện khác mà hỏi rằng: « Lịnh-nương bữa thường ở nhà, lấy gì tiêu khiển cho đỡ buồn? » Á La-Ty đáp: « Thiếp cũng không ham muốn chuyện chi, mỗi ngày sau khi dạy các nữ-học-sanh học việc nữ-công rồi, thì chỉ coi sách cho tiêu khiển mà thôi ». Tả-Trị lại hỏi « Lịnh-nương hay coi sách gì? » Á kia nháy mắt làm dấu riêng với Tả-Trị một cái rồi nói rằng:

16 - FOLLETON DE 13 FEV. 1913. 261

### TRINH THẨM TIỂU THUYẾT

(DETECTIVE)

#### Mỹ non dẫu

#### HỒI THỨ XII (tiếp theo)

Chỉ vì Tả-Trị chăm chăm muốn nói chuyện với La-Ty Cồ-nương, mà lại bị Nghĩa-văn nói lấp đi mất, thì Tả-Trị bực mình, mới nghĩ ra một kế mà nói với Nghĩa-văn rằng: « Thế-bà nói tên các sách đó, tôi thất học từ thuở nhỏ, không hiểu được hết, vậy xin mời Thế-bà vào chơi trong phòng sách mà bảo giùm cho tôi ».

Tả-Trị nói đó là có ý biết tánh Nghĩa-văn hay xem sách, cho nên mời vào phòng sách

để cho Nghĩa-văn coi thấy ngón ngang lăm sách, thì ham xem mà quên nói chuyện đi, dặng cho mình dễ chuyện trò với con gái của người.

Nghĩa-văn không hiểu ý ấy, thấy Tả-Trị mời vào phòng sách thì mừng rỡ vâng lời ngay. Tả-Trị mới đưa cả hai cha con vào phòng sách, sai người mở tủ sách dặng cho người coi Ng ã văn quả nhiên mắc phải mẹo, ham mê coi sách, không tưởng gì đến chuyện trò nữa, Tả-Trị thừa dịp ấy mới ề hề trò chuyện với La-Ty Cồ-nương. Trước hết Tả-Trị hỏi những tình hình đi du lịch các xứ nào, và phong-thổ nhân-vật các nơi làm sao, thì La-Ty Cồ-nương tùy hỏi đâu nói đấy, ứng đối xuôi rọt. Lần lần hỏi đến cảnh nhà á kia, thì á ấy buồn rầu sắc mặt mà nói rằng: « Chàng thấy thiếp hay đi chơi các nước thế này, thì chàng tưởng thiếp

Vì bèn lâu được chức vị nữa, vì đã nhiều người ghét lắm rồi. Nay vương rộng lòng thương mà cho Viên về nhà, là may phước cho Viên lắm đấy. Nếu người khác mà gặp hỏi đó thì khó mà trọn vẹn được thân danh.

Viên xưa nay đua mị ngoại quốc, không nghĩ đến dân nước nhà, không quan đến sự nhục quốc. Người ngoài cho Viên là tay buôn nước giới, làm cho thiên-hạ phải chau mày nghiên rãng, mà Viên thì không biết thế là nhục, vẫn còn tưởng mình là vinh, than ôi!

Tóm xem riết trước sau của Viên các việc toàn là có ý chuyên quyền khinh người mướn sao thì làm vậy, lại lập riêng vây cánh, tình ý lâu vua đã rõ ràng ra thiên-hạ. Nay được cao về, không phải vì bệnh đau chân, mà cũng không phải tự Viên xin về, thiệt là kỳ lắm! mà lại thiệt là một sự rất may phước cho Viên trong sự chẳng may. Nếu Viên còn làm quan ít lâu nữa thì chắc là được làm quen với guom máy.

Nay Viên đặng thôi làm quan về làng, dong chơi ở ngoài pháp luật, thiệt là an chuyện cho Viên-thế-Khải đó!

*Hết-chuyện.*

« Thiếp họ thừ còn thiếu lắm, nhưng thường hay coi các tiểu thuyết là nhiều »

Ấy nói vậy rồi ngó lên giá sách lấy ra một cuốn mà nói rằng: « Cuốn sách này là thiếp hay coi hơn hết ».

Tá-Trị tiếp lấy cuốn ấy coi sách gì, thì là một cuốn tiểu-thuyết chữ tiếng-sa, kêu là cuốn *Amour*.

Tá Trị tuy chưa học được mấy, nhưng vẫn nhớ có tiếng *Amour* là tiếng tiếng-sa nghĩa là nói về ái-tình đó. Thì chuyện trong sách ấy, chắc là nói về việc trai gái yêu nhau. Anh và nghĩ thầm rằng: « La-Ty Cô-nương nói rằng hay xem sách ấy, chắc là có ý gì đây chăng? Hay là khi ta không biết tiếng ngoại-quốc mà nói như vậy? Hay là có tình ý sâu xa chi đó? » Ng T như thế bèn nói khêu lên rằng: « Lính-

## TRUYỀN KỶ MAN LỤC

*Recueil d'anecdotes extraordinaires*

Truyện Long-đinh đối tụng (tiếp theo)

Xây có một người con gái bận áo xanh bước ra thưa rằng:

— Tôi xin giúp đỡ việc ấy.

Trịnh-quân liền nhờ ả ấy đi dùm cho mình, và đưa một chiếc hoa tai ngọc màu biếc để làm của tin Ấ ả ấy đến thẳng con sông ở phủ Hồng-châu vào miếu Thần-giao (rắn to thành thần), dò xem tình ý, thì quả nhiên có một người đàn-bà họ Dương, hiện được phong làm Xương-ấp phu-nhon. Nàng ấy ở riêng một điện lưu-ly, có ao sen vòng quanh mé ngoài, được Giao-vương thương yêu hơn cả bọn cung-nữ, năm trước đã sinh được một con tra. Ấ áo xanh biết được tình ý như vậy, mừng lắm, nhưng ngặt vì lâu đài từng trùng điệp điệp, không có đường nào vào lọt đến nơi, ả ấy chỉ thân thơ đứng ngoài cửa ngõ vào mà thôi.

Khi đó trời đang mùa xuân hoa rụng-vi nở ra đỏ ối đầy vườn. Nhanh bóng trở ra ngoài tường, ả ấy giả làm không biết vườn hoa nào, mới vịn nhánh bẻ bông chơi. Kê canh cửa thấy người bẻ bông nổi giận bắt lại. Ấ ấy

bèn đưa cho nó chiếc hoa tai ngọc mà nói rằng:

— Tôi tưởng là hòa cô tầm thường, chẳng qui chi cho lắm, nên tôi bẻ chơi, đó thiệt là tôi có lỗi. Vậy xin nộp chút vật này, nhờ người làm ơn nói dùm với Công-chúa thứ lỗi cho tôi, kéo tôi phải đôn tội nghiệp.

Người canh cửa bèn đem chiếc hoa tai ấy đứng vào Dương-thị. Dương-thị nhìn coi một hồi, biết là vật của chồng mình, mới giả làm đáng giận dữ mà nói rằng:

— Con cái nhà ai, dám xông lộn vào vườn ta mà làm tan nát cây hoa hồng-cầm của ta như vậy?

Liền sai giam ả ấy vào trong vườn hồng-hạnh, rồi thừa lúc vắng người, cầm chiếc hoa tai ra vườn, khóc mà hỏi ả kia rằng:

— Vật này là của chồng cũ tao họ Trịnh khi xưa, may do tự đầu mà có của này, phải nói thiệt cho tao hay.

Ấ kia nói:

— Của ấy thiệt là Trịnh-quân giao cho tôi, đem đến làm tin cho phu-nhon biết. Nay Trịnh-quân ở nhà Bạch-long-Hầu vì cơ phu-nhon mà phiền não không ăn ngủ chi đặng. Có nhờ tôi tỏ tình với phu-nhon, đặng khỏi nhớ thương nhau mãi.

*Sau sẽ tiếp theo*

P. K. BÌNH.

nương! Trong sách đó nói về chuyện trai gái, thiệt là có ái tình sâu lắm!

Ấ kia thấy anh và nói vậy, then thò đồ mắt, cúi đầu không nói chi hết. Xây đầu Nghĩa-vân hồ cuốn sách xuống báo con rằng: « La-nhi! Buổi nay đã chiều rồi, chớ nên phiền nhiễu Hạ Tiên-sanh nữa, nên trở về với ta đi thôi ». Tá-Trị vội vả đứng dậy, cùng với hai cha con ả kia bắt tay, rồi từ biệt nhau. Từ bữa đó Tá-Trị ngày nào cũng mong nhớ đến La-Ty mỹ-nhon.

### HỒI THỨ XIII

*Đêm gió lạnh phó hội Từ-Thiện.*

*Đường mưa tuyết lên nghe lời bí mật.*

Cách bữa sau, Tá-Trị muốn qua viếng nhà Nghĩa-vân đặng đáp lễ, và thăm mỹ-nhon luôn thể. Nhưng ngặt vì tục nước ấy: lễ đáp lễ ngay như thế thì là khi chủ-nhon;

vậy anh và lại phải đợi đến tuần lễ sau mới đến.

Qua bốn giờ chiều ngày mai, anh và tuấn lệ thường, vào trong nhà nhỏ ngồi ngâm nghĩ một giờ. Khi đó anh và ngồi khoan-tay buồn bã lắm, muốn đem báo ra coi, nhưng lại lẩm nhủ hồ nghĩ, phân vân khó tính. Và lại từ khi gặp được La-Ty mỹ-nhon, thì trong lòng anh và lại thêm vương vít một mối tơ-lòng, báo-chương cũng biếng co nữa, anh và mới dời đến ngồi trên chiếc ghế gần bên lò lửa. Nơi bàn ghế đó nguyên là nơi tỏ mẫu anh và thường ngồi, trung diện những đồ chơi của tiên-nhon để lại khiến cho anh và coi mà sanh lòng kính hải. Anh và ngó tới ngó lui, quanh hiu không xiết, bèn mới lấy một điều thuốc hút chơi và giọng ngồi đó một giờ đồng hồ, rồi mau mau mở cửa đi ra. *(Coi qua trang 17*

# PHÁP QUỐC TÂN SỬ' (LA FRANCE)

Vua Charles thứ VII. — Bà Jeanne d'Arc. — Dứt việc cang qua 100 năm.

Trong kỳ rồi có nói khi vua Charles thứ VI băng, thì vận nước Langsa nghiêng ngửa cách nào : Vua Henri thứ VI Hồng-mao, được tôn lên làm vua tại Paris, tóm thâu địa phận một phần rất to, còn vua Charles thứ VII thì được có một phần nhỏ mọn mà thôi.

Vua Chánh-vị là Charles thứ VI đã yếu đuối mà còn ham vui hoan mê tửu sắc không sức chống cự nổi với Hồng-mao, bởi ấy họ mới đem binh đến vây thành Orléans.

Khi ấy có một người con gái nhà quê tên là **Jeanne d'Arc** hết lòng nhiệt-thành vì nước bèn chẳng liệu muốn thác đến tàu cùng vua ra sức nữ-nhi hào-khiet mà đánh xua quân nghịch ra khỏi đất Langsa.

Nữ-nhi-hào-khiet này đài lãnh ấn tiên-phong, dẫn binh triều, thôi thúc riết đền phá vây thành Orléans, đuổi theo giặc Hồng-mao mà đánh tan nhiều trận.

Muốn cho biết rõ cái chí khi anh hùng hào-khiet của bà Jeanne d'Arc này thì phải thuật cho rõ nguyên do.

Nguyên khi ấy bá-tánh hết lòng trung-quân xem vua như người phụng mạng nơi Chúa Trời đặng cầm quyền trị thế. Bà Jeanne d'Arc này khi ấy là một người chẵn chiến nghèo khổ quê quán ở tại **Domrémy** (tỉnh Lorraine) có nghe thiên hạ đồn rằng trong xứ bị binh cách lâm than; lại nghe họ nói có lẽ binh Hồng-mao sẽ kéo đến tỉnh Lorraine mà cướp phá sát hại. Một ngày kia đang khi bà đắc chiến ra đồng cho ăn, bỗng trên không nghe tiếng mách bảo phải ra sức anh hào mà cứu nước Langsa trong cơn nước lửa và khỏi phục giang-san đem về cho Chánh-vị-

Charles VII. — Jeanne d'Arc. — Fin de la guerre de Cent ans

Nous avons dit, dans notre précédent article, dans quelle situation se trouvait le royaume de France à la mort de Charles VI, Henri VI d'Angleterre, sacré roi à Paris, était maître de la plus grande partie du territoire, tandis que Charles VII ne possédait qu'une faible portion du pays

Dépourvu d'énergie, aimant surtout les plaisirs et les fêtes, le roi légitime était incapable de résister aux Anglais, lesquels venaient de mettre le siège devant Orléans. C'est alors qu'entra en scène une jeune paysanne, **Jeanne d'Arc** qui, animée d'un ardent amour pour son pays, promit au roi de chasser ses ennemis du sol de la France. Elle se mit à la tête des troupes royales, ranima leur courage, délivra Orléans, poursuivit les troupes anglaises et les battit à plusieurs reprises.

Pour bien s'expliquer l'attitude et la glorieuse conduite de Jeanne d'Arc, il faut se reporter à l'époque où ces événements s'accomplirent.

Le peuple était alors fort attaché à son roi, qu'il considérait comme tenant ses pouvoirs de Dieu lui-même. Jeanne, pauvre bergère à **Domrémy** (Lorraine), avait entendu parler des malheurs causés par la guerre; on avait devant elle exprimé la crainte de voir les armées anglaises arriver jusqu'en Lorraine et dévaster le pays. Un jour, pendant qu'elle menait paître ses brebis, elle crut entendre des voix qui lui ordonnaient de sauver la France et de rendre à Charles VII la couronne qu'il avait perdue.

# MẠI HÓA MÔI DẦN (Guide de l'acheteur)

## THUỐC-SẮT BỒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG

HIỆU CON HƯƠNG

của thầy **RABUTEAU** là Y-khoa tiến-sĩ chế



Thuốc viên này bồ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, dân dàu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa

Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết suy : Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao mòn, còm cõi, kém sắc, xấu xu, hơi trở trời thì ốm đau, nếu sợ thất-dưỡng thì phải không thiếu chứng bệnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có dễ cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-y khảo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đặng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiệt nghiêm.

Nay ở thành Paris, kinh-dó nước Langsa, mới có thầy **Rabuteau** cũng là một tay danh-y, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy **Rabuteau** thí nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này dùng cơ-khi riêng mà chế. Thứ thuốc kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các danh-y ở nước Langsa cũng đã nhiều ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tự nhiên thấy tinh thần thịnh phát khi huyết sung vượng, thần thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này tại Chánh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng-sứ-tạo, không ai được mạo-chế. Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu nhưt là khi trị những bệnh này :

Đàn bà, con gái kèm huyết gầy mòn; không điều kinh, sản hậu. Đàn-bà chửa mà uống nó thật hay.

Vương là Charles thứ VII. Bà bèn đến mà tỏ cáo cho quan Tổng-trấn thành Vaucouleurs hay, thì quan ấy bèn ban cho bà một đội quân hộ tống bà cho đến thành Chinon, là chỗ vua Charles thứ VII mong trần. Vua bèn soạn một toán binh và ban ấn tiệp-phong cho bà đi phá vây thành Orléans. Khi phá vây được rồi thì bà nhập thành, bá-tánh vang vẫy táng tụng. (Nhằm ngày 8 Mai 1429).



Jeanne d'Arc chiến

Đó rồi bà Jeanne d'Arc bèn hộ giá vua về đến thành Reims dâng cho vua thọ phong tại đó. Khi đi dọc đường từ thành Orléans cho đến thành

Reims quân giặc Hồng mao và phe Bourguignons, nghe đi đến đâu đều vỡ chạy trốn mất, còn hễ đến thành nào thì thành nấy đều khai thành nghinh tiếp. Trong lúc phong vương cho Charles thứ XII thì bà Jeanne d'Arc đứng hầu bên hữu vua, tay cầm bạch-kỳ, là cờ bà hay cầm theo trong cơn chinh chiến.

Có người đến khuyên bà thôi nên trở về cố-lý thì bà trả lời rằng phụng thiên mạng thì hành chưa xong.

Vì binh Hồng-mao còn đình trệ trong nước Langsa.

Có thử khôi phục thành Paris mà lưỡng công vô ích. Bà bị thương tích gần thành Compiègne và bị chúa bọn Bourguignon bắt bán cho Hồng-mao.

Bà Jeanne d'Arc bị điệu về thành Rouen và bị Tòa các Thầy Cả có Đức Giám-mục xứ Beauvais tên là Cauchon xử tội.

Các An-quan ấy bày mưu kế mà gạt bà Jeanne d'Arc, tuy bà không biết

Ayant réussi à convaincre le gouverneur de Vaucouleurs, elle obtint de lui une escorte pour se rendre à Chinon, où se trouvait le roi. Charles consentit à organiser une petite armée à la tête de laquelle elle se porta au secours d'Orléans. La ville délivrée, elle y entra au milieu des acclamations enthousiastes de la foule (8 mai 1429).



Jeanne d'Arc đến tỏ cáo cùng quan Tổng-trấn thành Vaucouleurs.

Après ce succès, elle conduisit le roi à Reims pour l'y faire sacrer. Sur tout le parcours, d'Orléans à Reims, les ennemis, Anglais ou Bourguignons,

s'enfuyaient à son approche et toutes les villes ouvraient leurs portes.

Pendant la cérémonie du sacre, Jeanne se tint debout à la droite du roi, tenant en main sa bannière blanche qu'elle avait portée dans les combats. Comme on lui conseillait de retourner dans son village, elle répondit que sa mission n'était point terminée puisqu'il y avait encore des soldats anglais sur la terre de France.

Elle essaya, sans succès, de reprendre Paris; plus tard, blessé dans un combat près de Compiègne, elle tomba au pouvoir d'un seigneur bourguignon qui la vendit aux Anglais.

Conduite à Rouen, la pauvre fille y fut jugée par un tribunal ecclésiastique présidé par l'évêque de Beauvais, Cauchon.

Ses juges essayèrent de lui tendre des pièges; Jeanne, qui ne savait ni lire ni écrire, les étonna souvent par

Đàn ông thì bắt cầu già, trẻ, hễ phải bệnh gì thuộc về huyết, như là lao phổi, khi xuyên, tinh thần buồn bã, không muốn làm lung đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cũng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sang giời (ghê chốc) lở loét, ban chần chằng nhạc, cũng là những chứng khác ngoài da, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

Cách dùng. — Thuốc viên này phải chiêu với một nắm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bữa bốn viên mà uống mãi đừng thêm nữa.

Bán tại hàng ông G Renoux, đệ nhưt Báo-chế, hàng trước là hiệu Holbé và Renoux ngan rạp-hát Langsa.

Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 \$ 80

## NIÊM-DỊCH-BINH

(Lymphatisme)

Con tôi có hạch-dâm (Glandes = dịch-nang. — Có một người kia có con mà hay kinh hãi, chẳng yên tâm, viết thư mà xin ta tuấn đến bình niêm dịch là bệnh thiên hạ đương thời nang vương mang.)

Người ấy làm như vậy rất phải, vì bệnh niêm dịch thiệt đáng đem vào đàm nhớt-tai, hay làm khốn đốn cho thiên hạ trong đời vạn minh kỳ hoặc này, như là trong mây chỗ đó hội những người còn ấu xung như là gái trẻ mới lớn lên thường hay vương mang bệnh ấy.

Ái ai thường cũng đã có thấy những gái trẻ kia đầu cho thiệt là vạm vỡ mà vương mang hồng hồng, cặp con mắt coi đường như môi mệ, da mỗ g thấy đến gân xanh. Thấy cỡ ốm mà cao, mình bắt mệt giùm cho người như vậy, cả mình còn đa bọc xương, lộ mình hạt xương mai, mà bệnh chớ chẳng phải chỗi hời như mấy bệnh bọm kia. Nhiều khi trí hóa thông mình sớm trở mà sự cang đằm mẫn đạt chẳng có chút nào, rờ tay làm cái chi một chút dà mệt mỏi trong mình liệt nhược yếu đuối lắm. Những người ấy có phải là bệnh nhon chăng? Không phải. Tuy nói là bệnh niêm dịch chớ những phải thiệt là bệnh, ấy là dấu chỉ trong mình gần muốn có bệnh, hễ cảm sơ, hoặc rừi ro chuyện chi một chút, bèn phải vương mang bệnh hoạn, như là bệnh có mắt trong phổi.

viết biế  
như lư  
Hồi.  
trần ?  
Thư.  
đại vào  
tôi cũng  
Hồi.  
thuật ph  
Thư.  
quê hươ  
thần vi  
Hồi.  
cầm h  
Thư.  
ghét Hôn  
mà tôi b  
xua đượ  
trừ nhữ  
Bà Jea  
sống (bà  
ngày b  
Tuy là  
này khô  
vậy cũn  
Vua C  
mã lại  
Hồng-m  
Guyenn  
đặng.  
Qua 1-  
Langsa  
Giặc 100  
Sau  
G  
TI  
Qua n  
không d  
vi bị họ

viết biết đọc chữ mặc lòng chớ đối đáp như lưu, ngôn từ tao nhã và chánh lý.

Hỏi. — Mi làm phép chi mà thắng trại?

Thưa. — Nhờ thời thuận binh, bão xông đại vào tam-quang Hồng-mao, mà tôi cũng làm gương xông đại vào đó.

Hỏi. — Vậy chớ mi có thứ phép thuật pháp quỷ ma chi chẳng?

Thưa. — Phép ấy là tinh mẫn quẻ hương của tôi và lòng thị tử xả thân vì nước.

Hỏi. — Mi có tướng Đức-Chúa-Trời cầm hồn binh Hồng-mao chẳng?

Thưa. — Chúa thương hay Chúa ghét Hồng-mao thì tôi không dám biết, mà tôi biết một điều là chúng nó sẽ bị xua đuổi ra khỏi nước Langsa, ngoại trừ những đũa bị giết mà thôi.

Bà Jeanne d Arc bị Tòa ấy xử thiêu sống (bào lặc). Ngày 31 Mai 1431 là ngày bà lên giáng hỏa.

Tuy là bị đốt như vậy, chớ lòng bà này không nao núng, kể nghịch thấy vậy cũng phải khen ngợi vô cùng.

Vua Charles thứ VII chinh tu, binh mã lại rất rông, mà chống cự với Hồng-mao; khôi phục xứ Normandie, Guyenne, thành Paris, Bordeaux lại đặng.

Qua 1453 thì Hồng-mao còn tại nước Langsa có một thành Calais mà thôi: Giặc 100 năm tới đây dưng.

(Sau sẽ tiếp theo).

A. CARRÈRE.

Giám-Độc các trường Nam-kỳ, soạn.

ses réponses pleines de bon sens et de simplicité.

— Comment faisiez-vous pour vaincre ?

— Je disais: Entrez hardiment parmi les Anglais, et j'y entrai moi-même.

— N'aviez-vous pas obtenu quelque sortilège du diable ?

— Mes sortilèges étaient l'amour de la France et le mépris du danger.

— Pensez-vous que Dieu haïsse les Anglais ?

— De l'amour ou haine que Dieu a pour les Anglais, je n'en sais rien. Mais je sais qu'ils seront tous mis hors de France, sauf ceux qui y périront.

Elle fut condamnée à être brûlée vive. La sentence fut exécutée le 31 mai 1431. Elle fit preuve, sur le bûcher, d'un tel courage que ses bourreaux eux-mêmes furent saisis d'admiration.

Charles VII ayant organisé une véritable armée, continua la lutte contre les Anglais; il leur reprit la Normandie, la Guyenne; il s'empara de Paris, de Bordeaux.

En 1453, il ne leur restait plus, sur le territoire de la France, que la ville de Calais. La guerre de Cent ans était terminée.

(à suivre)

A. CARRÈRE.

Inspecteur des écoles de Cochinchine.

# HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

(Géographie)

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

TỈNH HÀ-TIÊN (tiếp theo)

Sự-tích

Qua năm 1788 Hoàng đế tinh quyết không dùng binh ngoài cứu giúp nữa vì bị họ sát phạt rất làm hại cho non

PROVINCE D'HATIÈN (tiếp theo)

Géographie historique et politique

En 1788, l'empereur, résolu à se passer du concours de l'armée étrangère dont les exactions précédentes

Dấu chỉ rằng trong mình muốn có bệnh thì khó giải nghĩa một chút, phải nói khi huyết suy vì thì hay hơn. Những mấy cái dịch-nang là từ nước tân-dịch trôi sanh nó ra để nhử nước lân-dịch vào máu mà tầm nhuận, trong cơn muốn có bệnh là vì mấy cái túi nước tân-dịch kém phai, cấp càng! Bởi ấy hệ những đũa con nit nào mà trong mình muốn có bệnh thì hại bên cổ có nhiều hạch đàm, cũng có muc sây càng làm mù.

Nói ít chur tôn cũng khá biết nhiều.

Bởi dấu mà bệnh tân-dịch là bà con có cậu với bệnh bạch-chứng và bệnh la-lich mà ra?

Bởi chuyện bầm thọ, tiền-nhon truyền mà ra, song le cũng phải nói bởi lối mình thất dưỡng ăn uống cực khổ, không chừng không đổi, đêm ngày cứ làm bạn với cái gói hoai, hoặc ở an nơi trước khi... Đó rồi kể kinh kỳ khởi phát, hoặc lúc dậy mây dang xung, hoặc bị cảm mạo phong sương, hoặc mang đều cực nhọc, hoặc trúng thực, hoặc no hơi, thì bệnh liền phát, ngũ tạng lục phủ hỗn loạn.

Muốn trị bệnh này cũng chẳng khó chi, và bệnh niêm-dịch sanh ra là bởi tinh thần hao kém, khi huyết suy vì, muốn chữa cho lành thì phải bổ dưỡng tinh thần, bổ dưỡng khí huyết, tức thì chứng bệnh giảm thuyên, lần lần khỏe mạnh.

Luận như vậy chưa cho là xài lý.

Nhiều người tưởng hễ ăn cho nhiều thì mau lại sức, động cho con nit ăn cho đến ói mới nghe, mà chẳng biết rằng hệ dịch-nang kém thì tỷ-vị suy, nếu ăn vào cho nhiều thì phải sanh khổn, trúng thực no hơi, ầu tả, vẩn vẩn.

Hay hơn là kiếm chỗ trồng trái mà tập rèn gân cốt hoặc đi tắm biển, hoặc vào vườn ruộng tá túc, sự ấy dầu sang hèn đều làm đặng cả.

Song người có con hay kinh hãi hồi này đó sẽ vấn nạn ta rằng: vậy chớ sao ông không chỉ dùng đến thuốc Globéol là thuốc rất hiệu cho những gái tơ trong lúc nó đương dậy mây?

Đó chur-tôn muốn bổ dưỡng tinh thần khi huyết, thì sẵn có thứ thuốc Globéol đây. Thuốc Globéol là sự sống đóng bang lại, là sự mãn đạt cường thịnh, là sức mạnh gói từ hoàn. Nếu khi huyết kém suy thì nhờ thuốc Globéol mà hưng vượng, theo lẽ tự nhiên, chẳng khác chút nào.

Nếu dịch-nang hao kém, thì nhờ nó, mà đượm nhuận.

Tóm lại một điều thuốc Globéol rất nên thần hiệu.

Bởi người có con hay kinh khủng kia, hàng thiết nhờ thuốc Globéol mà khi huyết thanh vượng, cân bệnh hồi xuân.

Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux, đường Catinat Saigon và tiệm Solirène tại Chợ Lớn có bán.

dân, bèn dẫn ít đội binh ngồi chiến thuyền mà qua Hâtiên. Đến nơi đánh đuổi binh Tây-sơn và đặt Mạc-tử-Sanh là cháu Mạc-Tôn lên làm quan Tổng-trấn Hâtiên. Mạc-tử-Sanh mất trong năm 1790 thì Hoàng-đế cho vua Xiêm hay và xin sai em Mạc-tử-Sanh là Mạc-tử-Bình về Hâtiên làm quan Tổng-trấn.

Vua Xiêm bèn sai người dẫn con cháu của Mạc-tôn và di hài cốt Ngài về Hâtiên. Nhơn-dân nghinh tiếp và tống táng một cách sang trọng trên núi Bình-sơn, nay hồi còn thấy lăng Ngài tại đó.

Mạc-tử-Thiêm con Mạc-tôn được Hoàng-đế Annam phong cho chức Chánh-khâm-sai và Mạc-tử-Du là cháu nội Mạc-tôn, được phong làm Phó-khâm-sai. Hoàng-đế lại cho phép lấy thuế phong ngân cả trấn Hâtiên đặt làm tiền tế tự Mạc-cửu, và dạy phải xuất của công dựng sùng tu Miêu-vô thờ Ngài.

Trấn Hâtiên bị nhiều việc cang qua luán biến làm cho nhơn dân đổ thán phải hổ mà đi, nên xứ sở phải trở nên nghèo nàn thái-thậm.

Mạc-công-Bình là quan Tổng trấn bèn lập công thự tại Long-xuyên (cà-mau) rồi người cũng mất tại đó; nên phải tái cử quan khác lên đặt trấn Long-xuyên (cà-mau) và Kiên-giang là Rạch giá, vì tại trấn Hâtiên thiên hạ bỏ đi ráo, không còn quan quyền gì ở đó nữa.

Qua năm 1802 đến năm 1803 có chiếu chỉ phong cho Thiêm là con Mạc-tôn làm Tổng trấn Hâtiên. Hoàng-đế miêng sru thuế cho nhơn-dân ở tại trấn ấy.

Qua năm 1809 Thiêm mất, để lại con thơ, vua Gia-long bèn phong cho tước Vệ-hử mà ihử tự sùng tu Miêu-vô tiên-nhơn và cấp cho 53 tên lính để gìn giữ Miêu và Lăng.

Qua năm 1810 Nghiêm đặt phong làm Tổng-trấn-quyền Hâtiên có Trang-

avaient causé de si grands dommages à son pays, partit avec quelques troupes et atterrit à Hâtiên. Les succès de la cause impériale furent rapides et bientôt Mạc-tử-Sanh, de la descendance de Mạc-Tôn, put être nommé gouverneur de Hâtiên. Mạc-tử-Sanh mourut en 1790 et sa mort fut annoncée au roi de Siam par l'empereur, qui pria son allié de renvoyer Mạc-công-Bình, son frère, pour gouverner Hâtiên.

Le roi de Siam fit conduire toute la descendance de Mạc-Tôn et rendit la dépouille mortelle du successeur de Mạc-Cru. La population fit de grandes funérailles à Mạc-Tôn et l'enterra sur la montagne de Bình-sơn, où on voit encore son tombeau vénéré.

Mạc-tử-Thiêm, fils de Mạc-Tôn, fut nommé par l'empereur Chánh-khâm-sai et Mạc-công-Du, son petit-fils, Phó-khâm-sai. L'empereur donna à cette famille le monopole de l'exploitation dans la province de la cire et du miel pour les frais du culte de Mạc-Cuu et décréta que la pagode dédiée à sa mémoire serait entretenue aux frais de l'Etat.

Cette province d'Hâtiên, théâtre d'incessantes hostilités, avait vu émigrer tous ses habitants, et était devenue excessivement pauvre. Le nouveau gouverneur, Mạc-công-Bình, établit le siège de son administration à Long-xuyên et y mourut bientôt; on le remplaça par un autre mandarin pour gouverner Long-xuyên et Kiên-giang Rạch-gia, car le territoire, proprement dit d'Hâtiên restait désert, sans population et sans fonctionnaires.

De 1802 à 1803, on nomma le mandarin Thiêm, fils de Mạc-Tôn, gouverneur d'Hâtiên. L'empereur exempta de tout impôt les habitants du territoire proprement dit d'Hâtiên.

Thiêm mourut en 1809 en laissant des enfants en bas-âge; Gia-long les nomma capitaines pour surveiller la pagode de Mạc-Tôn et décida que cinquante-trois gardiens seraient affectés spécialement à l'entretien de cette pagode et de la sépulture de l'ancien gouverneur.

En 1810, Nghiêm fut nommé gouverneur provisoire d'Hâtiên avec com-

## Dùng kiến hiển-vi mà tìm những tế vi chi trùng trong mỗi giọt nước.

(Goutte d'eau vue au microscope)



## Người nào mà mang bệnh lao, chết chừng hai ngày thì nước ở trong phổi có những tế vi chi trùng như thấy trên đây.

Uống được thuốc hườn Goudron Guyot thì mới hết bệnh lao cho.

Cách 30 năm nay có ông Guyot là người bảo chế thuốc có danh tại thành Paris làm cho dầu hắc hòa nước được. Bởi đó cho nên ngày nay mỗi nhà bán thuốc đều có trữ thuốc này kìa là **Guyot Goudron** ấy là một thứ dầu hắc có đức. Hễ khi nào muốn uống thì phải hòa nó với nước thì nước trở nên trong và tinh nghiệm vô cùng.

Mà mỗi khi muốn hòa thì phải dùng 1 hay 2 muỗng nhỏ thuốc ấy đổ vào 1 ly hoặc nước hoặc 1 thứ rượu nào mà thường dùng trong khi ăn cơm cũng được.

Thuốc này khi nào ăn cơm thì uống, nên uống luôn luôn đừng có nghỉ thì chẳng bao lâu sẽ lành bệnh không sợ; dầu sỡ mũi, đau ho tức ngực thế nào uống nó vào cũng phá hết, khi nào mang bệnh lao dùng nó thì hay lắm, vì nó có tính làm cho mấy nước trong phổi hết đưng và gết tuyệt tế vi chi trùng, chẳng hề khi nào sanh sản nữa được. Ấy là việc thiệt.

Mỗi khi muốn mua thì phải coi chừng kẻo họ đem các món khác đồ giả mà bán cho mình. Như có đau bệnh ho, nhức đầu sỡ mũi, mà nhứt là bệnh lao thì hãy vô nhà bán thuốc mà nài mau thì **Goudron Guyot** thiệt mà đúng.

Thuốc này làm bằng hâi-tông-tinh-ba mọc tại xứ Norvège, bảo chế theo cách ông Guyot là người bày ra thuốc này, cho nên không có thuốc nào mà thần nghiệm hơn nữa.

hồi Đứ  
Gia-long  
các thu  
Hâtiên,  
lại.

Sau la  
Hâtiên,  
sai vào  
Có trí m  
chiếnth

Thiêm  
rồi, nên  
sai Giac  
năm 18  
công or  
mà sấp  
cho Mạc

Ngày  
Đề-đốc  
soái cò  
sai qua  
quan ch  
quan li  
động ca  
bờ tá P  
Tô-châu

Qua n  
khí-ngh  
chông,  
đường,  
mã trời  
chánh s  
nghĩa, s  
Khi nh  
Trào và  
mất. O

Qua  
có lập t  
qua hai  
bổ Hâti  
Hâtiên.

Qua n  
Pháo d  
Qua n  
man đ  
do thế  
Thạch-q  
quan t  
bản gi  
vào rừn

những  
đôi giọt

ope)



ao, chết  
ở trong  
ng như

on Guyot

là người  
Paris làm  
cho nên  
trừ thuốc  
một thứ  
uống thì  
nên trong

ùng 1 hay  
1 ty hoặc  
trùng dùng

ống, nên  
hang bao  
mũi, đầu  
cũng phủ  
nó thì hay  
mục trong  
chỉ trùng,  
ợc. Ấy là

chừng kéo  
bán cho  
sở mũi,  
bán thuốc  
thiệt mà

nh-ba mục  
ông Guyot  
không có  
a.

hối Đức làm chức Thiếu-húy. Vua Gia-long lại miêng thuê lán-khâu cho các thuyền-buôn đến giao diệt tại Hâtiên, lần lần sửa soạn tỉnh Hâtiên lại.

Sau lại thiện lãnh chức Tổng-trấn Hâtiên, có chọn hai chục nho-gia sai vào đó dựng thiết lập việc cai trị. Có trị một cơ lính 200 người và 6 chiếc chiến-thuyền để trị ản cướp tâu Ồ.

Thiện chưa vào đến Hâtiên đã mất rồi, nên qua năm 1811 có chiếu chỉ sai Giao vào đó làm Tổng-trấn. Qua năm 1814 Trào-dinh Annam vì nhớ công ơn Mạc-cửu đã đem tỉnh Hâtiên mà sáp nhập về Hoàng gia nên phong cho Mạc-Du là châu làm Tổng-trấn.

Ngày 24 juin 1867 ông Thủy sư Đê-đốc de la Grandière làm chánh-soái có chiếu chỉ của nước Langsa sai qua chiếm cứ tỉnh Hâtiên. Các quan chạy trốn bỏ thành không, nên quan linh Langsa vô lấy thành khỏi động cang qua, bèn cất công-thự nơi bờ tả Phá Hâtiên gần dưới chơn núi Tô-châu.

Qua năm 1868 tại Rạch-giá có đám khi-nghĩa, binh giặc trực chỉ Hôn-chông, song bị lính langsa chặn đường, bèn chạy qua Hôn Phú-quốc mà trốn. Ông Nguyễn-trung-Trực làm chánh soái thúc giục dân tại đó khi nghĩa, song cũng vô ích lưỡng công. Khi nhà nước sai quan annam Tân-Trào vào đó thì binh khi-nghĩa chạy mất. Ông Trực bị bắt giải về Rạch-giá.

Qua năm 1873 nhà nước Langsa có lập trường-bố tại Phú-quốc, song qua hai năm sau bèn bãi đi thì Trường-bố Hâtiên lại dời qua phía hữu Phá Hâtiên.

Qua năm 1882 cất đồn lính tập tại Pháo đài

Qua năm 1885 có đám loạn Cao-man đến chụp tỉnh Hâtiên, hai tốp do theo đường Thuận-yên và đường Phạch-động mà hãm lĩnh. Song bị quan tư Henry và các quan Langsa bắn giã quả nên hai tốp ấy phải chạy vào rừng mà tị-nạn. (Sau sẽ tiếp theo)

me lieutenant, Trang-hối-Đức. Gia-long exempta de tous droits les bâtiments et barques de commerce qui fréquenteraient le port d'Hâtiên, le déclarant ainsi port franc. On reconstitua la province d'Hâtiên.

Le mandarin Thiện fut nommé gouverneur, on choisit vingt bons lettrés dans tout le pays qu'on envoya à Hâtiên pour réorganiser l'administration. On y mit une garnison de 200 hommes et 6 jonques de mer pour réprimer la piraterie.

Thiện mourut avant d'avoir pu rejoindre son gouvernement et fut remplacé en 1811 par Giao. En 1818, Mạc-Du fut nommé gouverneur. La dynastie d'Annam donna encore le gouvernement à un descendant de la famille de Mạc-Cửu en reconnaissance des services rendus par celui qui avait ajouté cette province à l'empire.

Le 24 juin 1867, le vice-amiral de la Grandière étant gouverneur, le gouvernement français s'empara d'Hâtiên. L'officier et ses soldats entrèrent directement dans la capitale qui avait été abandonnée par les mandarins. Le siège administratif fut établi sur la rive gauche de la passe, au pied de Tô-châu. En juin 1868, une révolte éclata au Rạch-giá; les rebelles prirent la route d'Hôn-chông; mais devant un détachement envoyé à leur rencontre, ils s'enfuirent à Phú-quốc; leur chef, Nguyen trung-Truc, tenta en vain de soulever la population de l'île. Les rebelles se dispersèrent à l'arrivée d'un délégué indigène du gouvernement français. Truc fut arrêté et envoyé à Rạch-giá. On créa en 1803 à Phú-quốc une inspection qui fut supprimée deux ans après, et l'inspection d'Hâtiên passa sur la rive droite.

En 1802, on construisit le camp de Pháo-dài.

En 1885, des rebelles cambodgiens vinrent tenter un coup de main sur Hâtiên; deux bandes de révoltés parvinrent près du chef lieu par la route Thuận-yên et la route du Bonnet à poil. Vigoureusement fusillés par le commandant Henry et les Européens, les deux bandes se dispersèrent dans la forêt.

(à suivre).

Muốn cho khỏi làm lạc, thì phải coi chừng cái nhữu-hiệu thứ nào thiết, thì có tên ông Guyot in bằng chữ lớn, còn cái ký tên ông thì có ba màu: tím, xanh, đỏ mà xéo và có chỉ hiệu: Maison Frères, 19, rue Jacob. Paris. Uống thuốc này về tiền mỗi ngày bốn chĩnh bồng chiêm mà lại lành bệnh nữa.

Phải nhớ: Người nào uống thuốc nước Goudron Guyot không dặng thì mua thuốc bọc Capsules Guyot mà uống, thuốc này làm bằng tinh ba của cây Hải tòng ở nước Norvège. Mỗi bữa ăn cơm uống 3 bọc, thì sẽ được mạnh giỏi luôn.

Khi gần ăn cơm, hoặc đang khi ăn mà uống nó vào, thì nó tiêu hóa với đồ ăn để làm, và nó làm cho bao tử khỏe-khoán và làm cho ngũ tạng lực phủ thơm tho.

Thuốc bọc Capsules Guyot màu trắng, còn ký tên ông Guyot trên mỗi bọc là mực đen.

Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux đường Catinat Saigon ngan rạp hát Langsa và tiệm Solirène Chợ-lớn.

## THẦN ĐỢI SỬ

(Mythologie)

Chư công có ai hiểu Thần-đợi-sử là chi chàng?

Vậy Bồn quán xin giải cho chư-công làm thức: Truyền ấy là tuyện của người ta đồ-thuyết mà nói về tiền phát thành thần v. v... hồi đời thượng cổ.

Ấy vậy trong Thần-đợi-sử của người Hylap Grecs và người Lamâ Romains thì có nói rằng: mỗi vị thần tiên đều có phân sự tư với thiên-địa cả mà con người lại là kẻ Tạo-hóa các thần-tiên ấy, cho nên mỗi vị thần-tiên đều có phân sự ăn chịu với cái mạng sống của con người, với tánh linh của con người, cùng là với các cuộc may rủi phước họa trong đời người.

Bởi ấy sao Thủy-tinh là vị thần trong việc thương mại và nghề ăn trộm, Đư-nông-cô Junon, tiên-nữ là thần đôn bà ghen.

Vân tiên-nữ này là vợ của Mộc-tinh, song vì Mộc-tinh rất hung ác nên tiên-nữ Đư-nông có mối chàng ở với Mộc-tinh nữa. Còn thần về việc tình thì có cha con Kim-tinh.

Trong đám thần tiên này thì có ba bà tiên đã già mà lại xấu-xa quạc-quạc, phân sự mỗi ngày phải coi theo mạng vận của mỗi người mà xe cái sanh-thăng (sợi chỉ thuộc về mạng sống con người, quây cái sanh thăng hoặc là dặt sanh-thăng không chừng, mà thay thế cho Nam-đào.



Tiền-nữ thứ nhất trong ba bà này là bà Cờ-lô-tô thì háy về việc sanh non loại nên hàng năm giữ lấy cái giày mạng mỗi người; bà thứ nhì tên là La-xê-dích thì dệt dương những ngày và những cuộc biển đời trong đời người; bà thứ ba là chị cả hết trong ba bà đây tên là A-trô-bô, thì dung mạo lại xấu xa hơn hai bà kia lắm, nơi lưng hông có đeo một cái kéo rất to, còi chừng ai tới số đặng cắt đứt cái sanh-thằng một kéo cho ngon!

Vậy có một khi kia trong đời Gallo-Romaine tại một thành nọ là thành Lyon bây giờ mà hồi đó người Romain đến ở thì lại kêu là thành Lugduni có xây ra một việc rất quái-kỳ, làm cho cả thiên-dinh đều mất cỡ và làm cho non-loại khi để chừ tiền chừ thần ấy đều là đồ vô-dụng cả.

Nguyên vì từ xưa cho đến ngày ấy thì mọi việc đều xong xuôi, phận-sự của mỗi vì thần-tiên đều êm ái như thường, cho nên non-loại hề tới mạng đến số thì chết như thường, vì hề tới mạng thì A-trô-bô vội nhip kéo thàn, trong giây phút đã đứt rời giày mạng. Rồi thay đến lần này mạng người đã đứt, mà nữ-tiên ta triển hết bình sanh chỉ lực cũng không đứt nổi sanh-thằng.

Chừng cả thiên-dinh đều nào-dộng mới tức tốc đổi thần Vuleain Thiên-lôi đến mà sửa kéo cho A-trô-bô; kéo này khi sửa rồi thì đầu sắt thép cũng đứt ngon, mà đến chừng xấp đến sanh-thằng thì cũng không làm chi nổi, cả thiên-dinh chẳng hiểu vì sao, mới cho người đi dò thám nguyên-do; tìm-tôi khắp nơi mới rõ duyên-cớ ấy là vậy:

Có kẻ lên đồi chỉ quán trong ống của hai vì tiền-nữ kia đi, cho nên bất ý đến hồi mà họ xe cái sanh-thằng đó thì xe tình những chỉ chúng tráo lên vào đây mà thôi, cái thứ chỉ tráo vào đó là chỉ chắc vô cùng.

Ấy vậy không biết chỉ chắc đó bởi đâu mà ra vậy?

Chừ tiền bên non-nả kiếm tìm cho ra mới; trong ấy có Thủy-tinh là lạnh hơn trong cả quần-tiên mới lấy cuốn chỉ mà xô ra hết, dặng kiếm cho ra cái hiệu chỉ.

Khi kiếm dặng rồi thì quần-tiên bên tình với nhau phải giấu nệm việc ấy và giấu luôn cái hiệu đó đừng cho ai hay, dặng cho non-loại nó không hay mà cứ việc theo phiên thờ chết hoai.

Nhưng vậy mà cái người đánh ra dặng sợi chỉ rất chắc này có đại chỉ mà chẳng cho thiên hạ hay, cho nên vội vã thuật truyện này lại cho các người lân-cận nghe cũng là rao trong các báo-chương cho thiên hạ biết, vì vậy mà quần-tiên phải bỏ thành Lyon mà đi mất. Còn thiên hạ thì áp đến Lyon kiếm

hỏi mà mua chỉ chắc này. Cái lò kéo chỉ nó đây nay hồi còn hiện hữu tại Lyon, đời này truyền đời kia, làm cho càng ngày lò ấy càng trở nên lớn hơn hết trong cả nước Langsa và chỉ nơi lò ấy đánh thì tốt hơn hết các thứ chỉ thượng hạng khác, vì những người kẻ-nghiệp nơi lò ấy, hằng lo mà sửa đời máy-móc cuộc-tiệc/làm cho đủ sức mà bán ra khắp cả hoàn-cầu; bởi đầu đầu cũng có người đại-diện cho lò này cả, nên đầu đầu cũng biết chỉ thượng hạng này ráo.

Bồn-quán xin tỏ cho chừ khán-quan rõ ràng tại Saigon ta nhà đại-diện cho lò ấy mà bán tuyên một thứ chỉ rất chắc vô cùng này mà thôi là nhà Dumarest et Fils. Chừ-công có muốn mua thì cứ viết thư cho ông Rimaud là quản-lý cuộc-thương-mại ấy tại Saigon mà hỏi hiệu thứ chỉ thượng hạng này thì có liền. Hiệu này vẫn là hiệu thứ chỉ mà Thủy-tinh đã thấy trong bàn quay của tiền-nữ cơ-lô-tô đó là Gallo-Romain, ấy là cái hiệu cũ đã mấy đời rồi đó.

## HỌC VẤN MÔN LOẠI

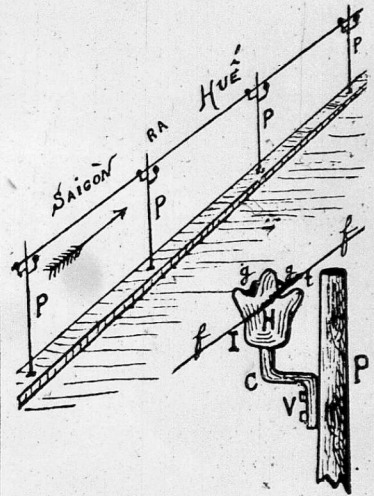
(Causerie scientifique)

### Điện khí luận (Electricité)

#### LẬP ĐIỆN BẢO NHẬP CUỘC

Giác thể mình muốn cho Saigon giao thông tin tức với ngoài Huế. Nếu mình muốn dùng đường bộ, thì trước phải đi thám dò địa cuộc cho khỏi hậu hối. Thăm dò rồi thì dùng cột hoặc cây hoặc sắt mà cắm từ chặn (như trong hình các chữ P đó là cột), cây này cách dặng cây kia 75 thước (ấy là nói chung) chớ có chỗ cũng phải chẻ biến tùy cuộc đất, tùy chỗ, còn bề cao cho vừa đề coi thì đủ. Trên mỗi cây có gắn con ốc bằng sành, bằng chai I (isolateurs), hề giăng mấy sợi thì dùng mấy con ốc. Giấy ấy hoặc bằng sắt, bằng đồng, bằng thau v. v. giăng thẳng như giấy chữ f nghĩa là phải gát nằm trên miệng con ốc và có giấy mảnh hơn t và t' kiến vào khu ốc hai mỗi phải vắn xa (g) vào giấy thép dặng phòng khi có gió lớn sợ nó lật giấy thép nhào xuống đất. Chánh mình H con ốc thì bằng sành, còn cẳng C nó

bằng sắt, gắn vào cột bằng đinh ốc V, còn gắn vào cột sắt thì phải dùng bu-lon. Con ốc ấy làm bằng chai phaly, hoặc làm môn khác miếng là chỏ chắc và không dẫn điện được thì đủ.



Lập cuộc thế như vậy mà giăng giây thép là có ý khi điện-khi chạy theo giây thép đứng giao thông xuống đất được, vì sành, chai phaly nó hay cản điện khí không cho chạy bậy, giống như lựa tơ cũng cản điện khí được (trong bài trước có luận), nghĩa là điện khí phải ép mình cứ chạy theo giây thép mà thôi không tràn ra mặt con ốc hoặc lựa tơ. Nay mình đã lập giăng giây thép từ ngoài Huế vô đến Saigon rồi. Vậy tại Huế phải có một cái giăng máy đặt nói trong tuần trước và tại Saigon cũng một giăng máy như vậy. Hề ai có đọc nhứt trình thường thì hiểu liền ấy là cuộc điện-bảo đó.

Xin chừ khán-quan phải đọc lại các bài trước luôn luôn thì mới hiểu. Tuần sau cắt nghĩa cách dùng hai giăng máy ấy nối với giây thép mà thông đồng tin-tức.

La Moukère.

TẠ  
Thu  
mây  
Mây  
4.  
vấn  
Cả  
hỏi n  
ở thấ  
tại yê  
bởi ấ  
tương  
điền  
xa gù  
Mây-  
trong  
mặt đ  
đặc lạ  
cụm.l  
1.- M  
2.- M  
trong  
bóng  
1.000  
giăng  
màu c  
có nơi  
triệu l  
kia m  
thời;  
ở thấp

Tiền-nữ thứ nhất trong ba bà này là bà Cờ-lô-tô thì hay về việc sanh nơn loại, nên hằng năm giữ lấy cái giày mạng mỗi người; bà thứ nhì tên là La-xê-dích thì dệt dương những ngày và những cuộc biển đời trong đời người; bà thứ ba là chị cả hết trong ba bà đây tên là A-trô-bô, thì dung mạo lại xấu xa hơn hai bà kia lắm, nơi lưng hằng có đeo một cái kéo rất to, coi chừng ai lười số đặng cắt đứt cái sanh-thằng một kéo cho ngon!

Vậy có một khi kia trong đời Gallo-Romaine tại một thành nọ là thành Lyon bấy giờ mà hồi đó người Romain đến ở thì lại kêu là thành Lugdunum có xây ra một việc rất quái-kỳ, làm cho cả thiên-đình đều mất cỡ và làm cho nơn-loại khi để chừ tiền chừ thần ấy đều là đồ vô-dụng cả.

Nguyên vì từ xưa cho đến ngày ấy thì mọi việc đều xong xuôi, phận-sự của mỗi vì thần-tiên đều êm ái như thường, cho nên nơn loại hề tới mạng đến số thì chết như thường, vì hề lười mạng thì A-trô-bô vội nhíp kéo thần, trong giây phút đã đứt rời giày mạng. Rủi thay đến lần này mạng người đã đứt, mà nữ-tiên ta triển hết bình sanh chỉ lực cũng không đứt nổi sanh-thằng.

Chững cả thiên-đình đều nào-động mới tức tốc đội thần Vulcan Thiên-lôi đến mà sửa kéo cho A-trô-bô; kéo này khi sửa rồi thì đầu cái thép cũng đứt ngon, mà đến chừng xấp đến sanh-thằng thì cũng không làm chi nổi, cả thiên-đình chẳng hiểu vì sao, mới cho người đi dò thăm nguyên-do; tìm-tôi khắp nơi mới rõ nguyên-cớ ấy là vậy:

Có kẻ lên đồi chỉ quán trong ống của hai vị tiền-nữ kia đi, cho nên bất ý đến hồi mà họ xé cái sanh-thằng đó thì xe tinh những chỉ chúng tráo lên vào đây mà thôi, cái thứ chỉ tráo vào đó là chỉ chắc vô cùng.

Ấy vậy không biết chỉ chắc đó bởi đâu mà ra vậy?

Chừ tiền bèn nong-nả kiểm tìm cho ra mối; trong ấy có Thủy-tinh là lạnh hơn trong cả quần-tiên mới lấy cuộn chỉ mà xỏ ra hết, đặng kiểm cho ra cái hiệu chỉ.

Khi kiểm đặng rồi thì quần-tiên bèn tình với nhau phải giấu nệm việc ấy và giấu luôn cái hiệu đó đưng cho ai hay, đặng cho nơn-loại nó không hay mà cứ việc theo phiên thờ chết hoài.

Nhưng vậy mà cái người đánh ra đặng sợi chỉ rất chắc này có đại chỉ mà chẳng cho thiên hạ hay, cho nên vội vã thuật truyện này lại cho các người lân-cận nghe cũng là rao trong các báo-chương cho thiên hạ biết, vì vậy mà quần-tiên phải bỏ thành Lyon mà đi mất. Còn thiên hạ thì áp đến Lyon kiểm

hồi mà mua chỉ chắc này. Cái lò kéo chỉ nó đây nay hồi còn hiện hữu tại Lyon, đời này truyền đời kia, làm cho càng ngày lò ấy càng trở nên lớn hơn hết trong cả nước. Langsa và chỉ nơi lò ấy đánh thì tốt hơn hết các thứ chỉ thượng hạng khác, vì những người kế-nghiệp nơi lò ấy, hàng lo mà sửa đời máy-móc cuộc-tiệc làm cho đủ sức mà bán ra khắp cả hoàn cầu; bởi dầu dầu cũng có người đại-diện cho lò này cả, nên dầu dầu cũng biết chỉ thượng hạng này rảo.

Bồn-quán xin tỏ cho chư khan-quan rõ rằng tại Saigon ta nhà đại-diện cho lò ấy mà bán tuợng một thứ chỉ rất chắc vô cùng này mà thôi là nhà Dumarest et Fils. Chừ-công có muốn mua thì cứ viết thư cho ông Rimaud là quản-lý cuộc-thương-mại ấy tại Saigon mà hỏi hiệu thứ chỉ thượng hạng này thì có liền. Hiệu này vẫn là hiệu thứ chỉ mà Thủy-tinh đã thấy trong bàn quay của tiền-nữ cờ-lô-tô đó là Gallo-Romain, ấy là cái hiệu cũ đã mấy đời rồi đó.

## HỌC VẤN MÔN LOẠI

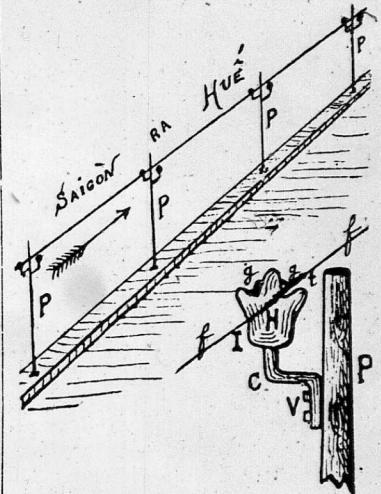
(Causerie scientifique)

### Diễn khí luận (Electricité)

#### LẬP ĐIỆN BÁO NHẬP CUỘC

Giác thể mình muốn cho Saigon giao thông tin tức với ngoài Huế. Nếu mình muốn đưng đường bộ, thì trước phải đi thăm dò địa cuộc cho khỏi hậu hối. Thăm dò rồi thì đưng cột hoặc cây hoặc sắt mà cắm từ chặn (như trong hình các chữ P đó là cột), cây này cách dưng cây kia 75 thước (ấy là nói chung chớ có chỗ cũng phải chế biến tùy cuộc đất, tùy chỗ, còn bề cao cho vừa để coi thì đủ. Trên mỗi cây có gắn con ốc bằng sành, bằng chai I (isolateurs, hề giăng mấy sợi thì đưng mấy con ốc. Giấy ấy hoặc bằng sắt, bằng đồng, bằng thau v. v. giăng thẳng như giấy chữ f nghĩa là phải gát nằm trên miệng con ốc và có giấy mảnh hơn t và t' kiến vào khu ốc hai mối phải vận xa (g) vào giấy thép đặng phòng khi có gió lớn sợ nó lật giấy thép nhào xuống đất. Chảnh mình H con ốc thì bằng sành, còn cẳng C nó

bằng sắt, gắn vào cột bằng đinh ốc V, còn gắn vào cột sắt thì phải đưng bu-lon. Con ốc ấy làm bằng chai pha ly, hoặc làm môn khác miếng là chớ chắc và không dẫn điện được thì đủ.



Lập cuộc thế như vậy mà giăng giấy thép là có ý khi điện-khi chạy theo giấy thép đưng giao thông xuống đất được, vì sành, chai pha ly nó hay cản điện khí không cho chạy bậy, giống như lụa tơ cũng cản điện khí được (trong bài trước có luận), nghĩa là điện khí phải ép mình cứ chạy theo giấy thép mà thôi không tràn ra mặt con ốc hoặc lụa tơ. Nay mình đã lập giăng giấy thép từ ngoài Huế vô đến Saigon rồi. Vậy tại Huế phải có một cái giăng máy đã nói trong tuần trước và tại Saigon cũng một giăng máy như vậy. Hề ai có đọc nhựt trình thường thì hiểu liền ấy là cuộc điện-báo đó.

Xin chư khan-quan phải đọc lại các bài trước luôn luôn thì mới hiểu. Tuần sau cắt nghĩa cách đưng hai giăng máy ấy nối với giấy thép mà thông đổng tin-tức.

La Moukère.

TẠ  
Thu  
1.- r  
mây  
Mây-  
4.  
vân  
Ca  
hoài n  
ở thấ  
tại yê  
bởi ấ  
tương  
điền  
xa gâ  
trong  
mặt đ  
đặc lạ  
cụm.l

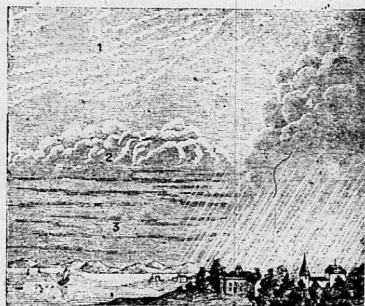
1.- M  
2.- M  
trong  
bông  
1.000  
giăng  
màu c  
có nơ  
triệu l  
kia m  
thời;  
ở thấ

# TẠO HÓA KỶ QUAN

*(Les scènes de la nature)*

## Mây — mưa đá

Thường trên trời có nhiều thứ mây :  
 1.— **mây vẫy** (cirrus = tán-vân) 2.— **mây cụm** (cumulus = tụ-vân) 3.— **Mây-giăng** (stratus=Triều-hà, vân ái)  
 4. **Mây-khối-dền** (nimbus = Hắc-vân xin xem hình dưới đây thì rõ.  
 Cả thấy bốn thứ mây đó đều là hơi nước mặt trời hút lên, hoặc ở cao ở thấp có màu có sắc khác nhau là tại yển sáng mặt trời dội lại nhiều ít, bởi ấy lâu lâu cũng phải có *ngũ sắc tượng vân*, là vậy chớ chẳng phải là điềm lành chi đâu. Bởi sự ở cao thấp xa gần nên mới có tên khác nhau : *Mây-vẫy* ở rải rác nhau như vẩy trắng, trong thường ở cao hơn 500 thước từ mặt đất sắp lên. Ấy là tại nơi nước dòng đặc lại hãm có lằng dãi mà mảnh ; *mây*



1.— Mây-vẫy | 3.— Mây-giăng  
 2.— Mây-cụm | 4.— Mây-khối-dền

tương tự núi có tuyết, trắng như thung bóng vẩy, thường ở cao từ đất lên 1.000 thước hoặc 3 000 thước ; *mây giăng* nằm dài có lằng, nhiều khi có màu có sắc, buổi sáng, buổi chiều hay có nơi chơn trời bởi vậy mà kêu là *triều hà, vân-ái* cũng là mây thường kia mà tại mình thấy cái cảnh nó mà thôi ; *Mây-khối-dền* là đám mây đen ở thấp gần dưới này, thường hay áp

nặng áp gò, mưa hằng bởi nên mây khối dền mà ra. Vả lại mây nào cũng vậy, hề lâu ngày đóng băng lại dày thì phải sa xuống lần mà thành mây khối dền nặng có rả ra làm mưa.

**Mưa đá.** — Trong lúc trời tháng ba tháng tư khí sự đông mưa thường hay có mưa đá to bằng hột đậu hột me. Ấy là tại mấy lằng mảnh nước đá trong chòm mây vẫy, nó rớt lọt vào chòm mây cụm là mây có nhiều hơi điều khí và hơi lạnh lắm, bị rút lại đó mà đóng khối thêm rồi mới té xuống. Chớ tưởng rằng trên mây nóng nực vì hề xa mặt đất mất khi âm rồi thì lên cao chừng nào càng lạnh chừng nấy. Bên Tây mưa đá có nhiều khi lớn bằng cái trứng vịt. Dầu nhỏ dầu to mưa đá đều làm hại cho vườn trọt ruộng rẫy, song cũng ít hay mưa đá, hoặc có mưa cũng là không tràn đồng. Bên nước Langsa cùng cả Âu-châu thường hay sấm sùng đồng đặt sấm ngoài ruộng rẫy dựng bản lên trời cho tan mưa đá, ấy vậy lời quan Phan nói rất nhảm : *Bách ban kỳ nghệ cùng quyền* = nghĩa là việc chi người Tây cũng là tốt khéo, duy sự chết sống thì về phần quyền Tạo-Hóa mà thôi.

(Tuần sau luận qua sấm sét).

## KHAI KHOÁNG TIÊU THUYẾT

*Causerie sur les mines*

### Thủy-ngân (Mercure)

Thủy ngân sanh thường mây mùng, lâu lâu có gặp trong các mỏ-khoáng mà không thường. Thủy-ngân bởi *châu-sa thần-sa* (cinabre) mà sanh ra, thứ châu-sa thần-sa này có nhiều mà dễ lấy. Thủy-ngân thường ở trong các khối nhĩ ra từ giọt chảy xuống mấy lỗ đá hũng mà tụ thành vũng.

Thủy ngân màu trắng, lỏng mà nặng hơn nước 13 lần linh 6, trời thiết lạnh đến lúc 40 độ dưới 0 thì thủy ngân phải đặc lại, chừng ấy màu

trắng mà lại chói lòa tương tợ bạc, nếu cầm vào tay thì rất tay lạnh như khi cầm nhầm lửa than vậy. Lửa nóng đến hực 350 độ trên 0 thì thủy ngân phải sôi và bay lên lộn vào khí-trời. Lấy bạc, vàng mà bỏ vào thủy-ngân thì nó tan ra lộn với thủy-ngân.

Châu-sa thần-sa tinh anh thì màu rất đỏ ; tắng ra bột rất nặng. Trong châu-sa thần-sa có 86 phần thủy-ngân, 14 phần sanh (lưu-hoàn = soufre).

Thường Thủy-ngân lộn với lưu-hoàn thì hay ở theo lớp đất đồng-băng (crystallisation) hoặc ở lộn trong lớp đất thứ nhì, thường ở chung nhau có hột hoặc ở lộn theo đất Tại Âu-châu xứ Espagne và Carniole có nhiều mà nay cũng đã gần hết rồi.

Bên Mỹ-quốc hay dùng thủy-ngân để lọc bạc, mỗi năm phải mua tại Espagne 1 triệu kilos thủy ngân, mỗi kilo giá là 4 \$ 00. Bởi ấy nếu mà không có thủy-ngân thì các kẻ bòn bạc phải bơ, không làm gì được, nên thời vận các mỏ bạc tại Huê-kỳ bĩ thời phải nương thời vận các mỏ thủy-ngân bên Espagne.

Bởi ấy cho nên trong năm 1843 tại xứ Kim san rộn rục đồn vang vì có người Espagnol tìm được tại đồng San-José một mỏ thủy-ngân đặt tên nó là Santa-Clara. Mỏ thủy-ngân này cùng nhiều mỏ khi xưa đã có người bòn-địa khai mà lấy châu-sa thần-sa để vẽ mặt chơi trong các ngày vía ngày lễ, hoặc là vẽ mặt đi đánh giặc, nhiều khi không có phải lấy vàng mà mua, 1 lượng vàng thì 1 lượng châu-sa. Còn châu sa thần-sa của chệt bán tại các tiệm thuốc đó là đồ giả gạch mọt, hỏa-lò-mọt dầm nát ra bột mà bán cho Annam xài.

(Sau sẽ tiếp theo)

T. G...

### ĐÔNG-DƯƠNG TỪ TỤNG LƯỢC CHỈ

*Chronique judiciaire (droit civil annamite)*

1. — Nếu ai mà đến khai giữa tòa rằng không có cây trạng sư thay mặt trong đám kiện thì nên nhậm lời cơ ấy.

2. — Muốn biết ai chưa đúng tuổi khôn thì phải cứ nơi bộ khai sanh mà làm bằng mà thôi chớ không được trưng bộ gì khác.

3. — Người chưa đúng tuổi khôn mà đã lập tờ bán, đã thâu lấy bạc giá bán vira với của mua, sau khôn lớn cách 15 năm không thấy trình tròn đều chỉ về vụ bán ấy thì cho là đã ưng chịu hẳn rồi.

**Trần-minh-Tài, Trần-minh-Tâm**  
kiện **Lâm-Thân** và **nội bọn**.

*Nguyễn ăn lược lục.*

Tòa kêu án.

Nghĩ vì sự kêu án trúng luật, nên nhậm đơn.

*Ngoại thể luận :*

Nghĩ vì đơn vào nơi Tòa-sơ rằng thay mặt cho 1. Lâm-Thân, 2. Lâm-thị-Đặng, 3. những người chưa đúng tuổi là Trần-thị Ngàn, Trần-Học, con ăn gia tài của Lâm-thị-Rốt có cha là Trần-Tho thay mặt ;

Nhân vì Trần-Tho có trát Tòa đòi hai phen mà không đến hầu ; và lại trong lúc Đốc phủ sứ Phạm van-Tươi đến xét lẽ thì Trần-Tho khai rằng không chịu thay mặt cho hai đứa con nó là con thị Rốt để trong đám kiện này, tại người ta đem đại tên nó vào đơn chớ nó không biết ;

Nghĩ vì đơn vào tại Tòa-sơ thì là ông Trang-sư Drouino ký, chắc mấy người kia nói dối nên ông tin lầm ; vậy thì lời Trần-Học khai nói không có cây ông Trang-sư này kiện thì tòa nên thâu cơ làm bằng.

*Cục đề thăm phán :*

Nghĩ vì Lâm-Thân khi đi khai-từ cho chị là Lâm-thị-Rốt lại khai mình là 29 tuổi, tờ khai-từ ấy đề ngày 18 mars 1904, nếu vậy thì trong ngày 11 Juin 1895 nó có 11 tuổi mà thời là trong lúc nó bán đất, còn khi nó cưới vợ ngày 3 décembre 1897 nó lại khai nó là 21 tuổi, thì trong năm 1895 nó là 19 tuổi ;

Nghĩ vì tuy bộ sanh từ hôm thú là bộ đề mà làm bằng ở năm tháng ngày giờ, song đến việc tuổi thì khó mà tin được theo lời khai rong tờ tử, Tờ Hôn thú, vì trong lúc mấy

người có việc này sanh ra thì bộ đời chưa có. Nghĩ vì bộ tử và bộ Hôn-thú chưa đủ làm chứng là Lâm Thân trong năm 1895 chưa đúng tuổi khôn ;

Nghĩ vì Lâm-thị-Đặng cũng không có bằng cơ chi chắc rằng khi ấy mình chưa đúng tuổi khôn 11 Juin 1895 trong lúc bán đất ;

Nhân vì trong năm 1890 Lâm Thân và Lâm-thị-Đặng đã bán một phần đất của cha chúng nó là Lâm đặng-Khoa cho Trần-minh-Tài thì hai đứa ấy đã làm tờ ưng thuận cho cha tên 'ai rồi, còn qua năm 1895 chúng nó mới bán một phần dư lại cho tên Trần-minh-Tâm ;

Nghĩ vì nếu hai đứa ấy nói rằng trong lúc thanh niên nó không hiểu chi mới bán bầy, khi nó đúng tuổi khôn sao nó không kiện mà xin hủy hai cái tờ đoạn mãi ấy, ben nin làm thỉnh hơn 15 năm thì quả là đã ưng thuận rồi.

Nghĩ vì đầu cho Trần-minh-Tâm có làm đổi giả là sau đem tờ đoạn mãi cây hương chực nhận thiết kỷ tên vì bằng, đầu khi ấy người đứng bán chưa đúng tuổi mặc lòng làm sao căn người ta không cho xin lang nhận thiết.

Bởi các cơ ấy ;

Tài hậu cho Trần-thị-Ngàn, Trần-Học và cha chúng nó là Trần-Tho kiếm diện, có được trát mà không đi hầu ;

Cho án này là đã xử có hiện diện hai đàng ; Thâu làm cơ lời khai của Trần-Tho rằng không có cây quan Trang-sư Drouino thay mặt trong vụ kiện này.

Hủy án tòa-sơ Vinh-long đề ngày 20 mars 1912.

Thâu đơn chống án ;

Bắt đơn Lâm-Thân và Lâm-thị-Đặng cùng các lời lý đoán.

Phạt hai người này phải chịu các tiền tụng lệ Tòa-sơ và Tòa trên.

### CÁCH VẬT LUẬN

*(Causerie Philosophique)*

**Phong hóa điều hành**

*(Morale pratique)*

**Giả nghĩa.** — Phong hóa điều hành là một cuộc phong hóa riêng đề dạy mỗi người cho biết phận sự ở đời, dạy cho biết luật nước, cho biết điều lệ trong nước, cùng là các việc trách nhiệm (*devoirs*) mỗi người

phải giữ đặng mà cư xử với thiên hạ cho vuông tròn.

Mỗi người sanh ra dưới thế này đều có phận sự trách nhiệm với mình, với thiên hạ, với trời đất, với muôn vật.

Bởi ấy cho nên phong hóa (điều hành phải chia ra làm bốn mỗi như sau đây :

1. *Phận sự trách nhiệm với mình* là tánh hạnh của mỗi người phải ở ra thế nào.

2. *Phận sự trách nhiệm với thiên hạ* là tánh hạnh cử chỉ với cả đoàn hội-xã ra làm sao.

3. *Phận sự trách nhiệm với trời đất* là việc đạo hạnh.

4. *Phận sự trách nhiệm với muôn vật* (sau sẽ cái nghĩa).

**Bài thứ nhứt — Phận sự trách nhiệm với mình**

*Phận sự trách nhiệm với mình là điều chi ?*

Là như vậy : con người sanh ra ở dưới thế gian này, phải giữ thể thống cho trọn lành, đáng mặt làm người, phải mở mang trí hóa, phải tỏ cái tài năng con người ra.

Vấn con người ở đời muốn việc cử chỉ hành tàng đều phải do nơi chánh lý, bởi ấy cho nên mình muốn mở mang trí hóa mà khoe cái tài năng con người cho thành tựu, thì mỗi việc làm, mỗi lời nói chẳng khá sai nơi chánh lý.

Ông hiền Bossuet có luận như vậy : « n ười mà đáng mặt làm người, là khi các việc cử chỉ hành tàng chẳng đều mây mùng nào mà lương tâm trách đặng. »

Có chỗ lại nói rằng : « Mỗi người phải giữ thể thống của mình, phải tôn trọng cái chủ-thiện (*conscience*) của mình đặng cho thiên hạ tôn trọng mình. Chủ thiện ấy là đầy đầy sự chánh lý và sự tự do hay dục mình làm việc bôn phận trách nhiệm. »

Bởi ấy sách nho có nói rằng : *Quân tử bất trọng tất bất oai*, nghĩa là người quân-tử mà chẳng trọng mình thì sẽ bị người ta khinh khi được. Muốn cho thiên hạ tôn trọng mình thì trước mình phải làm những điều sau này :

**Tiết chế** (*La tempérance*) nghĩa là ăn ở cho có tiết độ ; **trí đức** (*la prudence*) là ăn ở cho khôn ngoan đề dặt ; **đông-cảm** (*le courage*) là phải cho dạn dĩ ; **biết việc thì phi** (*le respect de la vérité*) là việc phải việc quấy mọi nơi đều phải tường tận ; **chơn chánh với mình** và **trí phận sự** là phải biết phận sự ở đời.

Phận sự trách nhiệm với mình nghĩa là mình phải thương mình cho cân phần ; khi mình thương mình cho cân phận rồi thì chẳng dám làm điều chi cho mình bị tiện mất, hầu thể thống con người. Lại hay chính chần lo lường cho tốt chỗ lành vậy. Nếu

minh  
thi là  
được.

CÁ

(Moll

Tr  
xác  
gin t

Gi  
giống  
bằng

Vì n  
ngoa  
miệng

thân  
trên

ngoa  
và h

có đ  
chân

đi là  
tay  
cả v

Chi  
thành

hội T  
Trị đ

vào v  
hồi, b

Khi ó  
mưa  
lung

Trên  
bóng  
ra cá

Tá  
trong  
đang  
mai  
áp đ  
một  
Gia-d

minh biết thương mình cho cân phân rồi thì làm sao mình chẳng thương người khác được.

PAULUS HÒA.

### CÁCH TRÍ NHẬP MÔN

VẬT TÁNH HỌC  
(Note d'histoire naturelle)  
(tiếp theo)

#### Loại nhu-thê

(Mollusques = mình mềm như ốc sò)

Trong loại nhu-thê thịt-mềm, vỏ xác nó cứng có chất đá dạng mà giữ gìn/thân thể ở trong.

Giống phúc-hành (vật đi bằng bụng) giống này mình mềm có đầu, mà đi bằng bụng, cho nên kêu là phúc-hành. Vì như con *qa-nguru* (ốc có vỏ học ngoài thân, từ dưới tròn nó lên đến miệng, soáy tròn mà lăn lăn ra; thân thể nó ở trong vỏ, cũng suốt từ trên xuống dưới. Khi nó ló đầu ra ngoài, thì có bốn cái vòi, hai cái dài và hai cái vắn. Trên đầu cặp vòi dài có đôi mắt nhỏ xiu, dưới bụng nó có chân thiết mập, nhờ đó mà cử động đi lẩn lẩn được. Nếu người ta động tay vào nó thì đầu dưới nó liền rút cả vào trong vỏ.

Loại *diên-trục* cũng tựa như ốc, nhưng nhỏ hơn một chút, có đầu có vòi. nhưng vỏ nó núp ở bên trong lớp da lưng, cho nên người ta không coi thấy.

Giống *song xác* (có hai vỏ như vọp sò) vắn vắn. Giống này vỏ nó phân làm đôi mảnh, ở trong nước, mà không có đầu, cho nên lại kêu là giống *vỏ-đầu*. Sò hến sanh trong biển thường tụ lại cả đàn, ở trên khối đá ngoài bãi biển không cử động đi đâu được.

Vỏ xác những loài nhu-thê, phía trong có màu sắc rất đẹp. Người ta dùng mà chế độ kêu là châu-mẫu (ốc xà cừ). Các loài *nhu-thê* ấy như hầu có hạt trân-châu sanh ở trong vỏ vật ấy rất quý mà giá mắc lắm, cho nên người ta làm nghề đi kiếm trân châu ấy cũng nhiều, như tại Ba-động Travinh vậy, Annam mình kêu là ngọc điệp.

Giống *túc-thủ* (chạy ở trên đầu) giống này có vòi, tựa như chân, và ở chung quanh đầu mọc ra, cho nên kêu là giống *túc-thủ*. Ở biển chỗ nào cũng có giống ấy, phía ngoài nó không có vỏ, như loài cá *vọng-trào-ngư* (con mực lớn) v. v. Trong loài ấy có một giống kêu là *cá mực* hình

dung hơi khác các giống kia một chút. Đầu nó to mà hai con mắt rất lớn, lại có một cái mỏ tựa như cái sừng. Chung quanh mõm nó có râu, hoặc tám sợi hoặc mười sợi. Trên đầu râu có vòi như vòi con đĩa, nhờ đó động vật khác mà ăn. Khi nào có vật gì động vào râu thì nó phun ra nước đen, làm cho nước tối mù đục mà lánh mình.

Những động-vật ấy, có giống rất lớn, nếu người ta gặp nó cũng là một sự nguy hiểm. Đã có người đo một con lớn, dài hơn 10 thước tây. Râu nó dài cũng vừa bằng mình nó. Các người đánh cá biển, có khi bị nó lấy râu quấn đem xuống nước phải chết.

(Sau sẽ tiếp theo).

### GIA TRUYỀN TẬP

(Recettes utiles)

#### Cách giặt quần áo (Tiếp theo)

**Nước Javel.** — Muốn dùng thứ nước này mà không biết cách thì quần áo phải hư rách hết mà chờ, khi nào đồ có lắm rọu chất, nước dứa hoặc mù chuối hay là mực thì khá nấu đồ ấy đi, chừng nấu rồi lấy ra nhúng vào ản lớn bằng sành hay là thùng bằng cây cũng được. Trong

Chiều hôm ấy, các thầy Mục-sư trong thành Đô vinh, có nhóm lại dựng bàn về việc hội Từ-thiện (hội làm phước), và có mời Tá-Trị đến nhóm. Anh và mấy bạn áo ngoài, rồi vào vườn huê dựng hương thanh-khi một hồi, bèn mới noi theo ngã đường tắt mà đi. Khi đó đã 5 giờ chiều, và trời đổ một cơn mưa tuyết lớn vừa lạnh, nên lúc đó khí lạnh lung lẫm, thấm vào xương thịt người ta. Trên mặt đất tuyết phủ trắng toát một lượt, bóng chiếu vàng tối, mây tỏa đầu non, trông ra cảnh tượng rất nên buồn bực.

Tá-Trị đi trên mặt tuyết, nghĩ tới khi ở trong phòng, ấm áp đường nào, nay đi ngoài đàng, khí trời lạnh ngắt. Chi bằng ngày mai ta trở về Luân-đôn, một là xử ấy ấm áp dễ chịu, hai là ta lại thừa cơ đo kiếm một mối ăn ở đường Mông-đức. Và ta nghe Gia-định ngày mai cũng qua Luân-đôn, anh

này tánh tình quý quyết lắm, ta nên lên theo sau nó, đặng coi nó đến hội với à Đê-si-la thế nào, rồi ta sẽ liệu.

Tá-Trị nghĩ như vậy, rồi đi bộ chuyên vào trong ngã đường nhỏ, lúc ấy sắc trời đã tối đen như mực, đôi bên lề đàng những cây cô-thụ sum-sê, trời lại ào ào nổi gió. Anh va chột thấy đàng xa, có một yển sáng từ trong cửa sổ ló ra, biết chỗ đó chắc là nhà thầy Mục-sư ở. Khi đó anh va đi trên mặt tuyết, tiếng giày đi êm như đi trên nệm. Bốn phía thì tối đen mờ mịt. Xảy thấy mẹ trước mặt-mở đôi bóng người đen, cách xa anh va chừng 100 thước. Anh va nhìn kỹ trong bóng tuyết thấp thoáng, thì là một người đờn ông và một người con gái, đang đứng trò chuyện to nhỏ với nhau một chỗ. Anh va nghĩ lấy làm lạ lắm, trước còn tưởng là ma quỷ gì đấy, kể lại nghĩ

hắn là bọn trai gái hội tụ tư tình với nhau chứ chẳng không. Nhưng bọn con gái ở đó thì anh va quen mặt nhiều, bèn mới sẽ lên bước lại gần, đặng coi thử là người nào, mà hai người kia thì vẫn không biết có anh va lên đến.

Khi anh va đến gần nơi, thì thấy hai người không có cặp tay nhau, mà tiếng nói thì nhỏ làm không thể nào nghe được. Xảy người kia đánh diêm, ản thuốc, yển lửa sáng lóa ra, thì anh va mới coi rõ được mặt hai người đó. Ồ! các khán-quan thử coi chừng hai người ấy là ai, té ra một người đờn ông, chính là một người thơ-ký tên là Gia-định tánh tình quý quyết. Mà người con gái kia mới lại kỳ! Tưởng là ai, té ra lại là một người thương yêu của anh va tên là La-Ty Cô-nương.

thùng ấy mỗi lítre nước thì phải pha thêm một ly trọng trọng nước Javel.

Đoạn coi chỗ nào lấm vào nó. Như giẻ thì để ngâm trong chừng một giờ cũng đặng, còn đồ thường chớ khá để lâu nó ăn mục đồ hết.

**Hồ dương.** — Quần áo, hễ giặt sạch rồi, thì phải hồ dương bằng không thì màu nó hơi vàng vàng xấu lắm.

Hãy bỏ dương cục trong miệng giẻ sạch lúm lại, nhúng vào nước lạnh, rồi lấy tay chà nó cho ra màu xanh, thăm chừng hễ vừa thì nhúng quần áo vào, đem ra vắt cho ráo, dù cho đều rồi đem phơi liền.

### THƠ TÍN VĂNG LAI

(Petites correspondances)

Ngày 30 tháng 6 năm 1899.

Ông trưởng-y HAGENBACH-BURCKHARDT dạy trường trung-y tại thành Bâle, cũng là quân-đốc nhà thương liễu-khoa trong thành ấy, có gởi thơ đến phân như vậy :

Tôi lấy làm vui lòng mà chứng rằng dùng thứ bột sữa hien Nestlé thì dặng mau tiêu khiến như là khi con nít dặng chừ 9 tám tháng sắp lên, cũng cho nó bú mà cũng cho nó ăn bột sữa ấy thì hay lắm. Con nít trong tháng hơn hoặc người trai tráng dùng bột ấy thì cũng dặng mạnh khỏe vậy.

Khi đó anh va lấy làm kinh hãi lắm, kể đó thì chỉ nhờ một đóm sáng ở trên đầu điều thuốc, anh ra trong đêm tối, thì Tả-Trị thấp thoáng thấy Gia-Định đầu đội một cái mạo nỉ mềm, mình bần một bộ quần áo đen. Bộ quần áo ấy đã cũ và anh va đã từng xem thấy vài bữa trước. La-Ty Cô-nương thì bần bộ quần áo nhẹ nhàng gọn ghẽ lắm, một tay vén bưng rên mà đi, vừa đi vừa có ý nghe lời Gia-Định nói.

Tả-Trị coi t nh ý hai người trò chuyện khi đó, thì La-Ty có ý cần Gia-Định lo tình giùm việc chi, chớ không phải Gia-Định cần, với cô. Anh va lấy làm nghĩ tình lắm, và nghĩ thầm rằng : « Chàng Gia-Định kia tuổi hẳn đã già, và lại hình dạng đầu voi mắt chuột, chẳng khác chi con khỉ, chắc là đờn bà không ai có lòng thương yêu gì hẳn. Huống chi Cô La-Ty lại là con nhà

M. Trung Vãng-liêm. — Lê thường có ai bị thuốc độc chi thì phải mau mau cho người bịnh uống thuốc mửa cho lung, hoặc như bị thuốc đã lâu thì phải cho xô. Khi mửa nhiều rồi thì cho uống sữa bò trộn nước lạnh cho uống cho thường, ấy là nói chung. Chớ như uống nhằm Thạch-lục bởi cốt ten dòng ra, thì trước cũng phải uống thuốc mửa cho mửa lung 2 grammes d'Ipéca en poudre. Khi mửa nhiều rồi thì cho uống (25 giọt thuốc Laudanum de Sydenham). Rồi phải lấy thứ lúa orge nấu nước uống cho nhiều. Phải dùng hột bồ (grain de lin) mà xáo giấm đắp bụng. Phải dùng sữa hộp hòa với nước là mà uống cho nhiều.

### SỰ BÍ-YẾU CỦA BINH Ô-HẠP

(Le secret de la force d'une armée improvisée)

Ai ai cả hoàn cầu cũng đều biết rằng lính Tàu lúc còn nhà Thanh cai trị trung-huế thì cả đạo binh đều tập luyện theo binh-pháp Âu-châu. Nhưng-y cũng theo Âu-châu, khi-giải cũng theo Âu-châu. Đã thế mà sao lại thua binh Cách-Mạng là Ô-hạp chi binh, vì chúng hễ biết binh-pháp là chi, tham chi cầm súng chẳng biết dạy trở lại sao mà sao nó thắng binh triều được là tại sao vậy há ?

Việc này rất huyền diệu chẳng phải mọi người đều hiểu được đâu. Nhưng vậy Bôn-quán-chàng lẽ làm hiểm với chừ khán quan, biết sao thuật lại như vậy nghe chơi, trước

là giải khuấy sau là cho biết binh tinh chơi luôn thể cũng chẳng hại chi !

Trong năm Tân-Hợi (1911) binh Cách-mạng loan lộng làm dữ, định tới 19 tháng [âm dậu] lấy thành Vô-xương.

Song quan Tổng-đốc Lương Hồ hay dặng việc này bèn sai quân đi bắt ít người đầu lãnh đem về trâm quách. Bởi sự đi chi thử không lại dợ đến kỳ được, nên trong đêm đó lối đầu canh tư binh Cách-mạng núp từ hướng, khi thấy t.ong thành lửa cháy nhà cửa bá tánh đều dậy lên, bèn áp vào vây thành, lớp thì phá cửa, lớp leo tường, còn lớp lại kéo súng đại bát thần công lên núi Xà-sơn mà xạ đạn trái cam vào thành, làm cho các quan hồn qui thiên ngoại, dặc con công vợ kiếm đường tìm ngã mà đào tị. Bởi ấy nên binh Cách-mạng đánh xua binh Triều tan tác vỡ chạy bỏ thành thì các đầu lãnh nhập thành vô an bá-tánh.

Có một người Tây kia ở lại Hân-khâu thấy việc thành bại cần cấp như thế, bèn lấy làm lạ, sao binh Cách-mạng lấy thành Vô-xương dễ như trở tay, bên lính nguyên đi rào trong thành mà độ thâm thời thế. Vì binh Cách-mạng có linh trốn rầy phải kinh những người ngoại-quốc chẳng nên phạm đến. Bởi ấy cho nên người Tây này mới đi cũng thành thông thả được. Va bên bước rào đến các trại lính Cách-mạng mà xem tình-hình. Đến nơi thì thấy lính dặng ngồi ăn cơm. Trong túi lấy ra những là cơm-khò và thị hộp mà sao lại thấy mỗi tên lính đều có một hộp sữa Nestlé.

Người Tây ấy mới lấy làm lạ bèn hỏi mấy lính ấy thì nó trả lời rằng : « Có lính

thế-gia khuê các, giá đáng ngàn vàng, há lại thương đến hân sao ? »

Anh va nghĩ như vậy rồi muốn lên đến gần nghe xem hai người kia bàn nói chuyện chi. Vừa đi được vài bước, thì thấy hai người kia bỗng nhiên đứng ngừng lại. Anh va xem trông yển tuyết sáng, thấy có một con ngựa buộc ở dưới gốc cây bên lề đường. Nghĩ ngay rằng : « La-Ty mỹ-nhơn mặc bộ quần áo gọn gang ấy, chắc là cỡi con ngựa này đến đây. Ma hai người đạo cỡi ở trong đường nhỏ này, cũng là có ý tránh nơi khi lạnh ». Kể đó anh va đứng lặng nghe hai người kia trò chuyện chi, thì thấp thoáng nghe tiếng La-Ty nói rằng : « Người nói đó thiệt khiến cho ta sợ sệt, người có chắc là không làm nữa chăng ? Trước người đã làm một thứ rồi đó ». Gia-Định nói : « Hồi này hẳn là không làm, ta

nói đó là nói thiệt, ta chỉ bảo cho my biết mà giữ mình đó thôi ». La-Ty lại nói : « Sao người biết được ? ». Gia-Định : « Ta đã có phép biết được ». La-Ty : « Nếu vậy thì có sự chi xảy đến, người có giữ được cho hân binh yên không ? Nếu hẳn bị tay người mưu hại, thì người phải chịu cái lỗi đó ! ». Gia-Định : « Sự biến xảy đến, cũng không liệu trước được, ta không dám nhận trách nhiệm ấy ».

Tả-Trị nghe được hai người bàn nói như vậy, trong bụng lo sợ, chắc là việc này quan hệ đến mình chớ chẳng không ! Kể đó anh va lại nghe tiếng La-Ty nói rằng : « Nếu ta đem sự nguy hiểm ấy bảo cho hân biết thì người tinh làm sao ? ». Gia-Định : « My chớ nên thế, my chẳng nhớ lời ta nói đó sao ? »

(Sao sẽ tiếp theo).

P. K. BINH.

Tôn Văn hai ngày sửa Nes sửa như trong m khương trung h hính ch thò.

Cả đer ngừn tu trong lòn Ngừi đóm xer ngó đien lừm lừo linh trư như qu Tây ấ y lãnh, khi Lê-nguoi ngán cò

Khi gú nói rằng Van có t

— Lê- binh!

— A p cho tôi c ngày ph Nestlé. chuyên t hay là T lại, nay t được là

— (Ngú có nhiê thể cho Quan-lò tay qua những b

— Phò ich lợi xe-binh thì sửa

Á, Q cá hoàn nhiệm rao cho

— Phò

Tồn-Van dạy đã lâu rằng các đầu lãnh mỗi hai ngày phát cho mỗi tên lính một hộp sữa Neslé cho ăn bổ dưỡng. Chúng tôi ăn sữa như vậy đã ba tháng trường rồi, thì nghe trong mình tinh thần tráng kiện, thân thể khoẻ mạnh, hề nghe nói giặc thì làm trung hoà phát, điện thương thông hồng hồng chỉ muốn mau mau đi giúp chiến mà thôi.

Cả đem chúng tôi bán chêm chẳng hề ngừng tay, mà bây giờ cũng chưa thấy mệt, trong lòng muốn đánh nữa, đánh hoài »

Người Tây ấy khi nghe nói vậy thì có ý dòm xem qua thấy đứa nào đứa nấy không ngờ diện mạo, làm liệc oai phong, con mắt lơ lớm lơ lớ, chan mày dựng đứng, khắc hén lính triều bội phần, đã mạnh mà lại khoẻ như qui lân gia, coi chết như ngủ gục. Người Tây ấy bèn bước thẳng lại đình các đầu lãnh, khi đi gần đến nơi lại gặp Đô-thống Lê-nguyên Hồng và thấy hai bên có hơn ngàn cỗ xe chở nhiều thùng sữa Nestlé.

Khi gặp Lê-nguyên-Hồng thì chào Ngài và nói rằng: « Chào quan Lớn. Cha của Tồn-Van có tri lẫm !

— Lê-nguyên-Hồng hỏi: « Tri gì ?

— Là dùng sữa Nestlé mà bổ dưỡng quân binh !

À phải! Tồn-Van mỗi kỳ tàu gởi thư cho tôi đều có dặn sự ấy luôn là mỗi hai ngày phát cho mỗi tên lính một hộp sữa Nestlé. Tồn-Van có tính với Hồng nên chuyện tàu nào cũng có tải đến Hồng-kông hay là Thượng-hải cả ngàn thùng. Tôi tưởng lại, nay bình Cách-mạng mà thẳng binh Triều được là nhờ sữa Nestlé đó.

— Người phương tây đều biết trong sữa có nhiều vị rất bổ dưỡng, thậm chí thay thế cho đồ vật thực thường cũng được. Quan-lớn hãy xem trong các nhà-thương tây quan-thầy dạy lấy sữa bò mà nuôi những binh cũ cơm.

— Phải, chúng tôi đây cũng đã rõ đều ích lợi của sữa bò rồi, bởi ấy cho nên các xe-binh đều có đem theo nhiều sữa Nestlé, thứ sữa là một ai-khỏi cần chi phải phen nữa.

À, Quan-lớn nói đó nhằm lý tằm ! Vì cả hoàn-cầu đầu đầu cũng hiểu cái thần nghiệm của sữa Nestlé. Quan-lớn hãy cao rao cho cả Trung-huê hiểu với.

— Phải, tôi chẳng hề quên điều ấy đâu.

## NHÂN ĐÀM

(Conté amusant)

### Điểm mắc điểm mới mầu

Một ông Danh-y kia thường bày lễ hề ai mời đi chần mạch lần đầu thì ăn công đức là 1 \$ 00, các lần sau thì 0 \$ 60.

Trong làng có tên họ đã biết lễ ấy rồi. Ngày kia nó cảm thương-hàn cho trẻ đến rước thầy ta, mà nó dặn trẻ nói là thân chủ cũ có tuần mạch hôm nay rồi, đừng trả ít tiền. Thầy ta có dạ nghi mà không nói ra, bèn khấn áo theo trẻ đến nhà chần mạch xong xả, thâu tiền công đức 0 \$ 60 bỏ vào túi rồi đứng dậy ra về. Chủ bịnh điểm hỏi với theo: « Vậy bữa nay thầy cho toa gì ? »

Thầy ta cười mà nói: « Cừ toa hôm nay đó thế ? »



## Kim thời nghĩa bợc

(Un serviteur dévoué)

(Tiếp theo)

Khi về đến nhà rồi, bèn thuật chuyện lại cho vợ nghe rằng: từ ngày cậu đi đến nay, lò gao hoài vọng luôn luôn. Sơ nổi cậu ăn xài hết bạc rồi thì phải cực khổ thân cậu; nên trong lòng tao lo buồn lắm, nay tao ra nơi mộ ông, mà trông cây, thời may đào được 2 hũ bạc 1 hũ vàng nơi dưới chơn mộ của bà ấy vậy là bạc của ông chôn để dành cho cậu, vì ông thấy cậu xài phá như vậy, nên ông không chỉ cho cậu, mà chỉ cho mình, vậy nay tao muốn đi tìm cậu về, đặng giao của ấy cho cậu, mà dựng cơ nghiệp khác lại cho cậu. Song không biết lòng em ra thế nào. Vợ nói, như lòng anh đặng vậy thì tốt lắm, tôi cũng bằng lòng, song bây giờ, chẳng biết cậu ở đâu mà đi tìm.

Chồng nói: thôi! thì em ở nhà coi nhà, để cho qua đi tìm cậu một p' en nữa. Tinh toán xong rồi, vợ mới đưa cho chồng hai trăm đồng bạc; qua ngày sau, nghĩa-bợc sửa soạn đồ hành lý, từ giả vợ con, xuống tàu qua Mỹ-tho, hỏi thăm người ta tin tức cậu hai ở đâu, có kẻ biết hỏi đã gặp đi bán

chải nơi Bình tây (Chợ-lớn). Khi nghĩa-bợc nghe nói như vậy liền sa nước mắt, mà lên xe lửa. Lúc đến chợ-lớn rồi, mới kêu xe vô Bình-tây mà tìm, đi dài theo mé sông mà hỏi thăm, thời may gặp cậu hai đang đi mua đồ cho bạn chải. Nghĩa-bợc hết lòng mừng rỡ, cả kêu rằng: « Cậu ở cậu ở ! » — Khi cậu hai nghe kêu bèn ngo lại thấy nghĩa-bợc, lấy làm mắc cỡ lắm, mới trả lời giọng rằng: « Chú lên bao giờ ? » — Thì thấy cậu hai, đầu đội nón lá dưới mang cái quần xà lỏn, vai vạt cái chằng tằm, mình ốm loi xương, mặt đen như lọ, nghĩa-bợc thấy thân thể chủ mình như vậy, liền sa nước mắt mà nói rằng: « Đây thời bán lọ, vậy xin cậu đi cùng tôi vào tiệm hút, đặng tôi tổ đều làm sự cho cậu nghe ». Chuyện vẫn xong rồi thì thầy cùng nhau vào tiệm; hỏi các chủ đốt đèn khui i hộp nhỏ thầy trò chình chông, nơi tiệm, cậu hai lấy làm khoái chí lắm, vì ít tiền cứ thâu hoài, chớ đâu có chời mà hút; nay gặp một bữa đã vô cùng! Tên nghĩa bợc nói rằng: « Từ ngày cậu đi đến nay, thì lòng tôi hoài vọng luôn luôn, thời thời cậu về cùng tôi mà lo dựng cơ nghiệp lại, chớ ở đây thì cực khổ thân cậu lắm. » Cậu hai trả lời rằng: « Bồn thân tôi còn có một khuiinh đất mộ đó mà thôi, nay tôi đã bán cho chủ rồi, còn cái chi nữa mà bán hồng về, thời chẳng tha tôi ở trên này ngày nào hay ngày nấy, chớ mặt mũi nào con trở về xứ sở nữa ». Nghĩa-bợc nói: « Xin cậu chớ ngại, lời tục có nói rằng, Nguyệt còn có khi tròn khi khuyết, người ở đời có lúc thành lúc suy, vậy thì cậu phải nghe lời tôi mà về, thì có cơ nghiệp lại như xưa cậu chớ lo ».

Cậu hai hỏi: « Cơ nghiệp ở đâu mà có lại như xưa ?

Ày! xin cậu về rồi sẽ biết ».

Cậu hai không hiểu cơ gì mà nghĩa-bợc song cũng nói như vậy, về cố lý một lần theo nữa.

Từ thầy đồng xuống thuyền sửa soạn hành lý, và từ tạ anh em rồi trở lại tiệm; nghĩa-bợc dắt đi mua quần áo giày giếp mà thương trình, khi về đến nhà rồi, vợ con nghĩa-bợc mừng rỡ, hỏi đi làm vạt nấu nướng, dọn ra một mâm tử tế, tỏ thầy cùng nhau ăn uống.

Cậu hai hỏi nghĩa-bợc rằng: « Việc gì, xin chú nói đi cho tôi nghe » — Nghĩa-bợc nói: « Cậu chớ lo để mai sẽ biết ».

Ăn uống rồi nổi đèn lau ống hút chơi cho đến khuya mới đi ngủ.

Sau sẽ tiếp theo. THAI-HỮU-KHUU.

# CUNG TẶNG

(Félicitations)

Tiệm Thuốc Langsa hiệu là Pharmacie principale **G. Renoux** vì đã hết lòng với thân chủ, thuốc đã tốt mà lại giá rẽ, nên cả Lục-châu ai ai biết dung thuốc Langsa đều viết thư đến ông **G. Renoux** mua thuốc hoặc hỏi thăm về các chứng bệnh, đã vậy mà các tỉnh ở gần đây cũng la thiên-bạ tại Saigon và Cholon hàng ngày đến tiệm ông **G. Renoux** rất đông, kẻ mua món này, người mua món khác. Tuy đã dọn tiệm mở mang rộng lớn mà cũng còn không đủ chỗ mà tiếp khách, nên nay ông **G. Renoux** phải dời tiệm về **ngăn Rạp-hát Langsa chỗ Café de la Musique cũ ở tại góc đường Catinat**, ngõ mặt ngay hình ông quan ba, dạng cho đủ chỗ mà tiếp thân chủ.

Bồn-quán rất mừng cho ông **G. Renoux** vì lòng chơn chất chẳng hề đồ lợi, nên nay việc buôn bán rất thanh vượng. Bởi ấy Bồn-quán khuyến chư khản-quan hãy đến đó mà chơi cho biết, ông **G. Renoux** sẽ lấy lễ mà tiếp rước cách rất nho nhã luôn.

L. T. T. V.

## CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU HIỀN

(Jeux d'esprit)

### THAI-ĐỒ (Enigme)

Vô rừng kiếm thuốc ngoại khoa,  
Chờ khi cha mẹ phong ba bất kỳ.

(Xuất được nhứt vị)

Đường trường ngựa chạy cong đuôi,  
Ngó lên bên bắc thấy nàng đôi mươi.

Xuất nhứt từ. — Sóc-trăng, Kiá.

### Chư vị đã gửi bạc

Bồn quán lấy làm cảm ơn chư vị kê ra sau này, vì có lòng tốt gửi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bồn quán; ấy là sự giúp cho Bồn quán mà lo đầu hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhứt-trình	Số mandat	Số phát	Số mandat
685 C. D. N. Phú-quốc	mandat 5\$	347.350	
1457 L. T. T. Trà-vinh	— 5	387.505	
360 T. V. Q. Biên-hóa	bạc mặt 5		
183 T. Q. B. Bách-liêu	mandat 5	389.166	
288 H. V. D. Béntre	— 5	392.052	
752 T. Q. X. Mỹ-tho	timbres 5		

1025 P. C. Meán Krása	mandat 5	397.261
80 H. Đ. T. Thái-nguyên	— 5	69.165
1226 L. C. K. Tân-an	— 5	373.855
533 N. G. V. (pr. L. H. D. Chylón)	bạc mặt 5	"
534 N. T. S.	— 5	"
535 N. Đ. B.	— 5	"
1191 P. V. S. Bách-xâu	mandat 5	396.634
531 N. H. C. (pr. L. H. D. Chylón)	bạc mặt 3	"
532 H. N. B.	— 3	"

## CÁO BẠCH

Kính cáo cùng đồng ban chư quận, chư châu, xin có lòng cố cấp cho bạn đồng loại thành cuộc Thương trường. Vì chúng tôi mới lập tiệm thuốc bắc tại chợ Béntre cũng còn đề y hiệu **Tư-binh-Đường** như đã có rao mấy kỳ trước rồi. Nay còn chế thêm nhiều món thuốc không khác gì phương dược của Âu-châu; bán ra như sau này:

Thuốc nước		
SÂM-NHUNG-BÁC-VỊ (từ ve 90 grammes mỗi ve)		2 \$ 00
Bán một lổn 5 ve giá		1 80
AI mua 1 lần trộn 10 ve thì giá		16 00
Trộn một litre (ve lớn) thì		00
BỒ-TI (thuốc này tiêu bỏ rất hay), mùi ngọt		0 35
1 ve 90 grammes thì bán		
5 ve 1 \$ 50. — 10 ve thì 3 \$ 00. — 1 litre 2 \$ 50		
HỒI-DƯƠNG CỨU-CẤP 1 ve 90 grammes) giá.		2 00
5 ve. 9 \$ 50. — 1 ve. 17 \$ 50. — 1 litre 14 \$ 00		
THIÊN-THỚT bán lẻ mỗi ve.		0 45
10 ve. . . . . 3 \$ 80   1 litre.		3 50
DI-TINH-BỒ-THẬN mỗi ve 90 grammes giá.		1 00
10 ve. . . . . 8 \$ 00   1 litre		5 00
THẬP-TOÀN-CỔ-BỒN mỗi ve (90 grammes).		2 50
Bán 5 ve. 11 \$ 00   10 ve. . . . . 20 00		
1 litre . . . . . 18 00		
SÂM-NHUNG-CỔ-THẬN (chương từ trầu) mỗi		0 60
ve 60 grammes . . . . . 6 00		
1 litre . . . . . 6 00		
RƯỢU-THUỐC-BỒ-THẬN mỗi ve . . . . . 1 00		
5 ve. . . . . 4 \$ 50   10 ve. . . . . 8 00		

RƯỢU-CHƯƠNG-TỬ (rượu chổi) mỗi ve . . . . . 0 40
5 ve. . . . . 1 \$ 75   10 ve. . . . . 3 00
RƯỢU CHƯƠNG TỬ (rượu chổi) 1 litre . . . . . 2 50

### Thuốc cao

THANH PHÉ HÓA ĐÀM (thứ hộp bằng/sánh		
60 gr. 0 \$ 60 — 10 pots 4 \$ 00 — 12 pots 5 \$ 00		
10 hộp. 3 \$ 50 — Hộp lớn. 1 \$ 00 — 0 hộp 7 \$ 50		
NHỊ LONG; GIAO mỗi ve (pots) . . . . . 1 00		
5 pots. 4 \$ 00. — 10 pots 7 \$ 00. — 1 litre 6 \$ 00		
LỤC VỊ (chính bổ âm mỗi pot. . . . . 0 60		
10 pots. . . . . 4 \$ 50 — 1 litre . . . . . 3 50		

### Thuốc hườn

THUỐC NHI HOÀN (bán từ hộp thứ 100 hườn		0 50
5 hộp (hộp chế theo kiểu Langsa) . . . . . 2 00		
10 hộp. 3 \$ 50 — Hộp lớn. 1 \$ 00 — 0 hộp 7 \$ 50		
THẬP THẦN ĐINH (thuốc này trị bệnh đau		
bụng khi nghẹn.		
1 hộp . . . . . 0 \$ 50. — 10 hộp (kiểu Langsa) 4 00		
ĐẬU BẠC HÀ (mới chế hiệu làm) chính trị từ		
thời cảm mạo, mỗi ve 0 \$ 20. — 10 ve . . . . . 1 50		

Có gởi bán tại các tiệm như sau này:

- Mỹ-tho. — Nam kỳ khách san.
  - Saigon. — Lạc tỉnh khách san.
  - Nam-vang. — Tiệm Lý-hữu-Đur.
  - Phan-thiết. — Tiệm Liên thành thương quán.
  - Cần-thơ. — Nhà biện thầy cai Định bảo.
  - Cái-răng. — Tại nhà Xã-ông.
  - Long-xuyên. — Tiệm Nam-thái-Hóa.
  - Bác-liêu. — Nhà M. Ưông (Vinh lợi).
  - Đại-ngãi. — Nhà Trần-phong-Niên.
  - Sóc-sãi (Béntre). — Nam-thái-Hưng.
  - Giồng-miễu (Béntre).
  - Mỹ-nhon (Béntre). — Tiệm Nghĩa-thạnh-Đường.
  - Đông-xuân (Béntre) Hương-chánh-ký.
  - Thủ-dầu-một. — Nhà Trần-trung-Hiếu.
- AI muốn g'vi tại Béntre mà mua ít nhiều g'vi tôi sẽ g'vi tới nội kỳ tàu không sai.
- TU-BÌNH-ĐƯỜNG**  
6, Rue du Marech — BÉNTRE

## SERVICE DES MESSAGERIES FLUVIALES DE COCHINCHINE

(Hàng Tàu Lục-lĩnh)

Đường Bangkok	
Tàu Donat chạy 7 Février, 3 giờ chiều	
Đường Cao-man	
Tàu Attalo chạy. . . . . 11 Février, 9 giờ tối.	
» Mekong chạy. . . . . 13 » 9 » »	
» Namvian chạy. . . . . 15 » 4 » »	
Đường Lục-tinh	
Tàu Annam chạy . . . . . 10 Février, 9 giờ tối.	
» F. Garnier chạy. . . . . 12 » 9 » »	
» Mouhot chạy . . . . . 14 » 9 » »	

Đường Lào	
Tàu Attalo chạy. . . . . 11 Février, 9 giờ tối.	
» Namvian chạy. . . . . 15 » 4 giờ »	
Đường Cap & Baria	
Tàu Khmer. . . . . 9 Fèv., 6 giờ 30 sớm.	
» » » » » 10 » 9 » »	
» » » » » 11 » 8 » »	
» » » » » 13 » 8 » »	
» » » » » 14 » 9 » »	
» » » » » 15 » trưa 12 giờ.	
Đường Tây-ninh	
Tàu Namky chạy 13 Février, 8 giờ tối.	

Saigon, le 8 Février 1913.  
P. le Directeur de l'Exploitation.  
MARGUERITE.



# THƯƠNG TRƯỜNG

## TẠP VẬT XUẤT CẢNG KÈ RA SAU ĐÂY (Prix à l'export.) (Từ ngày 19 décembre tới 3 janvier 1913.)

Dầu	rã lớn	th. chuồng	23.00	Bong-bông	hạng nhứt	63 tạ 400	3.50 tới 385.00	Tôm khô	nhứt hạng	tạ 64	từ 408 tới 465.00
Vén-vén	rã nhỏ	id.	27.00	ca.	» nhì	id.	230 tới 250.00	không vỏ	nhĩ hạng.	tạ 68	từ 25 tới 35.00
Huỳnh	rã vuôn	id.	12.50	» ba	» ba	id.	từ 120.00	Tôm khô	còn vỏ.	tạ 60	từ 30 tới 35.00
Sao	rã lớn	id.	55.00	» tư	id.	id.	80.00	Vàng nhựt	hạng nhứt	60 k. 400	135.00
	rã nhỏ	id.	60.00	Heo sống.	» nhĩ	100 kilos	27.00	hạng nhì.	id.	id.	100.00
	rã vuôn	id.	30.00	Cá mận	» ba	tạ 42	12.00	Nhựa sơn thô	id.	id.	14.00
Củi thối.	vàng	1 th. chuồng	2.00	Mây.	» nhĩ	id.	8.00	Đậu phụng	id.	id.	6.00 - 7.00
	vàng lợt	1 tạ	2.00	Muối.	» ba	id.	8.00	Hột sen	tạ 60	id.	9.80
Cây màu	đỏ	id.	2.50	Tân châu.	id.	tạ 60	0.90	Đầu cá	id.	id.	9.00
	sậm	id.	1.25 tới 1.50	Mỏ cây Batri.	id.	tạ 45	từ 260 tới 400.00	Mỡ heo	60 k. 400	id.	23.00
Gạch-tiểu	nhứt.	1 muôn	85.00	Phủ yèn	id.	tạ 40	340.00	Đầu phụng	tạ 68	id.	40.00
Gạch ci-	nhĩ	1 trăm	9.50	Cửa l'ân.	id.	id.	từ 350 tới 470.00	Đầu dừa	id.	id.	33.00
ment.	có lỗ	id.	3.50	Qui nhơn.	id.	id.	từ 360 tới 480.00	Cao mên.	id.	id.	4.50
Bạch đầu	nhứt, nhĩ	tạ 60 k. 4	từ 125 tới 200.00	Nam vang	id.	id.	từ 360 tới 480.00	Nam kỳ	id.	id.	2.50
khẩu.	sa cạ.	id.	40.00	Vung.	id.	id.	450.00	Cau	id.	id.	4.00
Sáp	id.	id.	từ 76 tới 85.00	Vung.	id.	id.	125.00	Xương tượng	68 kilos	id.	25.00
Cao-su	Annam,	id.	từ 170 tới 180.00	Vung.	id.	id.	74.00	Ngà voi	60 kilos	id.	700.00
(nhựa thun)	Lèo	id.	140.00	Ngôi móc.	1 muôn	id.	50.00	Bắp trắng Nam kỳ	100 kilos	id.	4.25
Trưng cá	mắm.	id.	2.50	Ngôi đại.	id.	id.	75.00	Bắp đỏ Bắc kỳ	id.	id.	4.25
Vôi.	id.	id.	0.95	Ngôi Bắc kỳ kiểu Langsa	id.	id.	55.00	trâu	tạ 68	từ 24 tới 32.00	
Vôi Bắc kỳ	100 kilos	id.	1.35	Dừa miếng khô.	id.	tạ 45	57.00	bò	id.	từ 40 tới 50.00	
Sừng	trâu	tạ 45	17 tới 20.00	lật hột.	id.	tạ 40	12.00	nai	id.	id.	40.00
	bò	id.	19.50 tới 20.00	Bông vải.	id.	tạ 63	34.00	Đá xanh vừa nhuyễn.	1 th. chuồng	id.	60.00
	nai	id.	32 tới 35.00	chưa lật.	id.	id.	13.10	Hồ-tiểu vỏ	có giấy	tạ 42	28.00
				nhà máy.	id.	id.	39.00	không giấy	id.	id.	23.00
								Tiểu số	id.	id.	68.00

## HÀNG NHẬP CẢNG (Prix à l'import.) - Vải Langsa và Hồngkông

1 - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (26 da)	da là thước	từ 2.90 tới 3.50	4 - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (20 da)	từ 3.00 tới 3.00
Hồng-mao có 9 tấc Langsa) một cây giá		từ 4.95 tới 6.90	5 - Vải hiệu Shirting 8 tấc, 8 tấc rưỡi (40 da)	từ 6.20 tới 7.60
2 - Cứng thứ đỏ mà 7 tấc 8 bề khổ (40 da)		từ 2.90 tới 3.50	6 - Vải hiệu Ma-da-po-lams 7 tấc, 8 tấc (24 da)	từ 3.50 tới 4.45
3 - Vải quyền trắng bề khổ 7 tấc 8, 8 tấc (26 da)				

## ĐỒ KHÍ DỤNG (Métaux)

Thép dẹt ren dao.	00 kilos	20.00	hạng nhứt.	200 kilos	23.00	Dầu hắc			
id. mỏng.	id.	35.00-37.00	hạng nhì	100 kilos	1.06	Đá.	1 thùng	15.00	
id. mềm hơn.	id.	11.25	NƯỚC TRỘ ĐỘC	1 litre	2.50	Cây.	1 kilo	0.23	
id. nguyên thùng.	1 thùng	7.00	Crésyl Jeyès.			Dầu			
Bá bình hiệu Angers	1 thiên	109.00	GHAN BẮC	1000 kilos	12.50	Castor.	1 thùng	26.00	
có móc	id.		hiệu Cardif	id.		Lín sống.	100 kilos	75.00	
Gạch ống Marseille	id.	77.00	id. Nhứt-Bồn	id.		Lín chín	id.	85.00	
id. cái làm lò	100 kilos	43.00	id. Bắc-kỳ	id.		Củi			
Gạch ciment			CIMENT LANGSA			Bạn riá	100 kilos	38.00	
id. hạng nhứt.	id.	6.50	Hiệu Dragon Bắc-kỳ	1 ngàn kil.		Mi. ng.	id.	29.00	
id. hạng nhì.	id.	3.50	Hiệu Demarle de Lon-	id.		Ông.	id.	30.00	
id. có lỗ hạng nhứt.	100 kilos	6.50	quety & C° số 3	1 thùng	6.50	Nước sơn vàng			
id. » hạng nhì	id.	3.00	Hiệu Pavin de la Farge	1000 kilos		Màu, thuy theo hạng	1 kilo	0.50-1.00	
GIẤY-TI XIÊM ĐỒ CHUÔNG	1 thước		id.			Đựng trong thùng			
id. hạng nhứt	id.	85.00	Vôi xây dưới nước			Đ. de Zinc V° M° broyé			
id. hạng nhì	id.	75.00	Pavin.	650		en pat.	id.	75.00	
ĐỒNG MÀU VÀNG	100 kilos	95.00-115.00	Vôi xây Dragon trong	1 bao 100 k.	0.90	Singapore.	100	45.00	
ĐỒNG VỎ CUA	id.	115.00	bao	100 kilos	17.00	Mây Singapore.	1 tạ	19.10	
id. dùng gác ghe	id.	110.00-115.00	Dầu sản Langsa.	id.		Kềm sắt miếng.	100 kilos	13.00	
id. miếng	id.	0.70	sắt hiệu Creusot	id.		Kềm thép	id.	13.50	
GIẤY ĐÓI GIẤY TRẮNG.	1 kilo	0.40-0.50	SẮT BÀN	id.	11.50	Ngôi Marseille	1000	75.00	
id. chỉ kẽm	id.	0.63	Sắt mỏng.	id.	11.50	Ván mỏng.	100	20.00	
GIẤY ĐÓI NHÚNG ĐUÔI	1 kilo	0.63	Đẹp, vuông, tròn.	id.	12.00	Kềm lá để gác ghe	100	42.00	
Thuốc trừ mối			Sắt hình chữ T.	id.					

## RƯỢU (Vins et liqueurs)

<b>Absinthes</b>			Larue Frères	thùng 15 ve	16.25	<b>Champagnes</b>		
Cusenier.	4 thùng 12 litres	45.50	La Lorraine	id.	14.00	Léon Chandon.	12 ve	50.00
Pernod bis.	id.	16.50	Pilsen	id.	13.50-17.50	id.	24 ve nhỏ	56.00
Dubid d.	id.	14.00	Siout Chat	id.	29.00	Asti Garcia.	12 ve	20.00
			id. le Loup	thùng nhỏ 95 ve	25.25	id.	24 ve nhỏ	45.00
			Dragon.	id. 81 ve		Veuve Clicquot.	12 ve	46.00
				24 ve		id.	24 ve nhỏ	48.00
<b>Bières</b>			<b>Bitters</b>			Tisane Marquis de Bergey.	12 ve	9.00-11.00
Gruber	thùng 48 ve	16.75	Amer Picon.	12 ve	21.00	id.	24 ve nhỏ	10.75
Nhut-bôn	id.	16.75	Secretat	id.		Tisane Phoenix.	12 ve	
id. hiệu Kirin	id.	18.00	<b>Cognacs</b>			id.	24 ve nhỏ	
Phoenix	thùng 36 ve	8.50	Dejean	12 litres	11.50	St-Marcceaux	12 ve	35.00
Velten.	id. 24 ve		Jules Robin.	id.	19.50	id.	24 ve nhỏ	38.00
Gruber colonial								

<b>Rượu ngọt</b>	
Cassis Guillot	12 ve
Chartreuse Garnier	id.
Curacao Cusenier	id.
Curacao Rocher	id.
Bac hà Gel	id.
id. Cusenier	id.
Vieux Kirsch de Zong	1 ve
Kirsch Cusenier	12 ve
Pères Chartreux vàng	id.
id. xanh	id.
Fraisa Cusenier	id.
<b>Rượu mạnh</b>	
Whisky Usher's Extra	id.
id. White Horse Collar	id.
id. Peering Blend	id.
id. John Dewar & Son	id.
id. Peacemaker	id.
id. James Munro	id.
id. Gaelic	id.
id. House Lords	id.
id. Wat 69	id.
Cherry-Brandy Rocher freres	id.
Cherry-Brandy Cointreau	id.
Cherry-Brandy Peter Morring	id.
id. M. B. R.	id.
Guignolet Cointreau	id.
Menthe verte Rocher freres	id.
Crème de Menthe M. B. R.	id.
Triplé sec Cointreau	id.
<b>Rượu Quinquina</b>	
Dubonet	id.
Genliane	id.
S. Raphaël	id.
<b>Rượu rôm (rhum)</b>	
Mana	id.
S. James	id.
Des îles	id.
Negrila	id.
Cocktail W. Firth	id.
Marc L'héritier Guyot	id.
Rượu VET-MIR (Vermouth)	id.
De Turin	id.
Noilly Prat & C°	id.
Dollin	id.
Rivoire	id.
Cinzano Torino	id.
Chambéry Cinzano	id.
<b>Rượu chát</b>	
Médoc	id.
De Neuchatel	id.
Blanc haut Sauternes	id.
Chau Lactote (Latrille)	id.
Chau Grangevine (id.)	id.
Château de Frands	id.
De Bandol	id.
De Bordeaux	id.
Entre-deux-mers	id.
Montferrand	id.
Latrille	id.
Samos fin	id.
Madère Rivoire	id.
Malaga Rivoire	id.
Muscat de Frontignan Rivoire	id.
Madère Gontrand	id.
Muscat Gontrand	id.

41 00	60.00	53 00	50.00	55 00	68.00	50.00	48.00	48.00	52.00	56.00	68.00	40.75	39.00	58.00	53.00	14.00	14.00	150.00	220.00	160.00	200.00	15.00	7.50	7.50	7.50	8.00	8.00
-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	--------	--------	--------	--------	-------	------	------	------	------	------

Málaga Gontrand	1 thùng	8.00
Moscato d'Asi Cinzano	12/1	15.50
id.	24/2	18.25
Asi spumante Cinzano	12/1	16.00
id.	24/2	19.00
<b>Dầu ăn</b>		
Bessède	12 ve	14.00
Carol	id.	4.50
L'Univers	id.	
id.	24 ve nhỏ	
Robert	id.	9.75
Artaud frères	12 litres	
Rinaud	id.	
id.	24 litres	
Unique	12 ve	
Servans	12 litres	
<b>Giấm</b>		
Dessaux	1 thùng	26.00
<b>Hộp quẹt</b>		
Bên-thuy một thùng		
700 sản mỗi sản 10		
hộp	id.	59.50
Nhứt-hồn 50 lỗ mỗi lỗ		
144 hộp	id.	67.00-72.00
Dầu Alcool de Menthe	100 ve nhỏ	165.00
Rieqlès	id.	
Blanc d'Espagne một	id.	13.00
thùng 101 chứng 250	id.	
kilos	id.	
Nút ve 10.000 cái	id.	
Bonbons Pascall's	1 chục	5.00
Đền cây	1 thùng	6.00
Café	1 tạ	70.00
<b>Mỡ sữa</b>		
Bretel	100 hộp	55.80
Allcard	id.	64.00
Demagny (Isigny)	100 hộp nhỏ	id.
Lepelletier	id.	
Australien	1 hộp	80.00
<b>Thuốc Ci-gà</b>		
Bordeaux	10.000 điếu	80.00
Luxembourg	100 điếu	5.50
Manille Habanos	1.000 điếu	35.00-50.00
Coronas	id.	
C* générale tabacos	id.	
Filipinas	id.	
Garcia	50 điếu	4.75
Eminente	id.	6.00
<b>Thuốc vẫn</b>		
Bastos	1.000 gói	112.00
Africaines de Wild-Vest	id.	87.00
Aigle 100 gói 20 điếu	100 gói	7.25
id. 10 điếu	id.	4.25
Myladie 100 gói 10 điếu	id.	8.00
Globe 1000 gói 20 điếu	id.	96.00
id. 2000 gói 10 điếu	id.	77.00
id.	id.	75.00
Dollar 1000 gói 20 điếu	id.	75.00
id. 2000 gói 10 điếu	id.	77.00
Diva. 1250 gói 20 điếu	id.	110.00
Egyptiennes marque Dubéc	id.	2.50
id. Clysmo	id.	2.20
Chanvre de Chine gai	1 tạ	6.00
Corned Beef thịt bò hộp	24 hộp	10.50
Nước suối, Appolinaris	24 ve	6.75
Appolinaris	48 ve nhỏ	7.75
Evian source Cachet	60 ve	
Minérales St-Just	50 ve	
St-Parize le Châtel	id.	9.75
Minérales Banzai	48 ve nhỏ	12.00
id.	id.	8.00
Tansan Soda	id.	9.00
id. Limonade	id.	11.00

<b>Pougues</b>		16 ve	5.00
Contrexeville	id.	5 ve	25.00
Bussang	id.	48 ve	42.00
<b>Bột</b>			
Lion vert	50 bao	1.90	
Lion bleu	id.	1.75	
Gambier	1 tạ	12.00	
Vert, bleu, rouge, et noir	id.	4.25	
<b>Bao bột tời</b>			
Bao n°2 cân mỗi 1 kilog	100	25.00	
id. 3 id. 0.850	id.	23.00	
id. 4 id. 0.800	id.	19.00	
Jambon d'York extra			
(đuôi heo)	1 cân	0.60	
Jambon « Lethem »	id.	0.63	
<b>Sữa bò</b>			
Concentré Nestlé avec sucre	48 hộp		31.70
Concentré Nestlé sans sucre	id.	27.50	
Condensé La petite fermière			
française	id.	27.50	
Naturel Naturel	id.	8.00	
Sterilisé pur, marque			
Ours	id.		25.00
Sterilisé condensé	id.		25.00
Sterilisé pur (Salyva)	id.	9.00	
Naturel sans sucre	id.	8.00	
Norvégien Dahl	id.	9.50	
Naturel de la Croix Rouge	48 hộp nhỏ		25.00
Condensé Salva crème	48 hộp		21.00
Condensé crème Salva	id.		19.00
Lepelletier	48 hộp nhỏ		42.00
	24 hộp nhỏ		21.0
	12 hộp		19.00
<b>Bột sữa</b>			
Farine lactée Nestlé	50 hộp		70.00
<b>Cau khô</b>			
Noix d'arec sèches	1 tạ		30.00
<b>Dầu lửa</b>			
Indes (Dr gon)	1 thùng		4.45
(Chà-và) Couronne	id.		4.55
Néerlandais Ancres	id.		4.55
ses Croix	id.		4.25
Cornet	id.		4.85
Huê-kỳ	id.		4.75
Amérique Eagle	id.		4.45
Essence Shell	id.		18.00
<b>Sardines cá mòi</b>			
En boîte 1/2	1 thùng		19.50-20.00
En boîte 1/4	id.		27.00-29.00
Saucessons Lyon (dồi)	10 kilos		50.00
id. Arles	id.		42.00
<b>Sagou</b>			
En perles	1 tạ		6.00
En farine	id.		6.00
<b>Đường</b>			
Brut cristallisé	100 kilos		19.00-20.00
Raffiné en pains	id.		27.00-29.00
Cassé en boîte	id.		25.00
Bâtarde en poudre	id.		10.00
Vergeoise	id.		10.50
Sucre scié C. Say	id.		29.50
Déglaçé Say	60 kilos		12.25
Abecille	100 kilos		
Bâtarde blanche St-Louis	60 kilos		
St-Louis	100 kilos		
Savon de Marseille (3-kang)	id.		35.00
<b>Thuốc gói</b>			
Tabacs Français de la Régie	1 kilo		3.30- 3.40
id. Alger (globe)	25 kilos		54.00
id. id. (Gaulois)	id.		41.00
id. Dollars	id.		45.00

# LÝ-TÀI-LUẬN

Causerie financière

Nói về phần-hưởng-không (Tiếp theo)  
*Education des Epargnants Annamites (Suite)*

Những tờ-hưởng-không này đây nghĩa là cái vốn hùn người ta đã thổi rồi, thì sau không còn thổi chi nữa cả. Các người-hùn hệ khi nàoặng tờ-hưởng-không rồi thì không phép đi nhóm đại-hội mỗi năm nửa, cứ ở rìa đợi chúng chia lời xong rồi thì đến lãnh mà thôi.

Nhưng vậy mà nếu khi Công-ti đã thổi hết cho các người hùn trong Công-ti rồi, nay các người ấy đã trở nên người hưởng-không hết, chớ không còn là người hùn nữa, thì chừng ấy các người đó mới có phép đi nhóm đại-hội; hệ còn người hùn thì khôngặng nhóm; khi hết người-hùn

rồi, nếu không nhóm mấy người hưởng-không thì chẳng là bỏ đại-hội rồi sao? Bởi ấy các ngườiặng phần hưởng không đều đi nhóm đại hội như thường.

### Về phần các người dựng Công ti

Các người dựng khởi đoan ra mà lập Công-ti thì có một cái tờ khởi-doan Công ti mà tờ ấy thì cũng mườn-tượng với tờ phần-hưởng không vậy chỉặng chia bấy-nhiều lời theo trong Qui-Điều đã định đó mà thôi, chớ không có ai thổi-hồi vốn chỉ cho những tờ ấy cả.

Đều duy có khi nào Công-ti rủi nửa chừng bị tính số hay là bán cho Công-ti khác, thì mấy người có tờ Sáng tạo mớiặng chia vốn mà thôi, nhưng số chia này phải y theo lời định trong Qui-Điều chớ khôngặng quá.

(Sau sẽ tiếp theo)  
H. M. STOLL.

## BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL  
Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,  
môn bài số 40 Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ *khôn-cô* nghĩa là gì, ra làm sao, và *phần-hung* cùng *trái-khoán* là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán này nhiều thì giấy *khôn-cô* ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chư-tôn đứng hùn vào các hãng Langsa, như là Hãng tàu đồ chạy biển, Hãng tàu đồ chạy sông, Hãng đặt rượu Đông-dương, Hãng nước và đá khi, Hãng lập vườn Suzannah, Xa-trách, Hãng cầm-cổ nhà đất vãn vãn. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn vậy.

Ấy vậy háng-bạc hiệu *Banque des valeurs* sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hệ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì háng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chớ chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất thiệt lợi cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chánh-trị tương-y tương-sỹ. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsu cùng người Annam tương-y tương-sỹ nhau chớ háng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BÁN	NĂM mở lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thâu vào	NOMBRE D'ACTION SỐ PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi HỖN	DERNIER DIVIDENDE mỗi HỖN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN.
<b>Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (1<sup>er</sup> février 1913)</b>							
Société Agricole de Suzannah.	1907 1909 1910 1910	150.000 \$ 150.000 " hùn 265.000 " 400.000 "	Piastres 300.000 " 265.000 " 300.000 " 19.250	3.000 2.650 4.000 350	Piastres 100 " 100 " 100 " 100		\$ 170 -- Ventes Fr. 135 -- " 206 -- Nominal Fr. 135 --
Société des Plantations d'Hevéas de Xa-trách.	1910	35.000 obligations Francs 2.300.000	Francs 2.300.000	23.000	Francs 100		" 135 -- Vendeurs
Société des Plantations d'Anloc	1911 1912	" 1.000.000 " 1.000.000	" 1.500.000 " 1.500.000	20.000 30.000	" 100 " 100		" 135 -- Vendeurs " 95 -- Vendeurs
Société des Caoutchoucs de l'Indochine.	1916	" 3.000.000	" 3.000.000	1.200	Piastres 100		\$ 100 -- Nominal
Cie Caoutchoulière de Gia-nhan.	1909	Piastres 120.000	Piastres 90.000	2.520	" 50		" 50 --
Société générale des Hévéas du Donai.	1910 1910	" 126.450 Francs 300.000	" 94.031 2/3 Francs 1.000.000	600 1.400	f. 500 Ex. C. 14	frs. 40.94 pour 1911	Fr. 635 -- Ventes
Société Immobilière de l'Indochine.	1900 1909	" 700.000 " 1.000.000	" 1.000.000 " 1.000.000	1.400 2.000	" 500 C. 1	frs. 25.94	Act. ord. Piastres Ex. C. 11.600 Nominal
Rizerie Orient.	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	Piastres 500	12/7 pour exercice Clôurant 30/6/11	Ex. C. 8
Rizerie Union.	1884	Piastres 225.000	Đã thổi vốn lại rồi.	225	Amorties	4/1	Act. de jouissance 2.025 piastres
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville).	1908	Francs 500.000	Fran s 500.000	5.000	f. 100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	Marseille Fr. 90 -- Saigon, Fr. de valeurs.
Rizeries Indochinoises (Haiphong).	1910	" 1.000.000	" 475.000	2.000	Francs 500	5/7 pour premier exercice	" --
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient.	1909	" 500.000	" 500.000	1.000	" 500	30 frs. pour 1911	" --
La Bienhoa Industrielle et Forestière.	1908	" 2.000.000	" 1.250.000	20.000	" 100	Première année	Fr. 120 -- Vendeurs
Société de Publicité et d'Affichage.	1910 1911	\$ 250.000 obligations " 30.000	Piastres 250.000 " 30.000	2.500 300	\$ 100 " 100 Ex. C. 2	8/0/0 pour 1911 5 0/0 p. 6 mois 1912	\$ 100 -- " 95 -- Nominal
<b>Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (28<sup>e</sup> décembre 1912)</b>							
Cie Tramways Indochine.					f. 500 Ex. C. 22	43.50 fr. pour 1911	Francs 766 --
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine.					" 500 " 20	" 45 " "	" 855 --
Messageries fluviales de Cochinchine.					" 100 " 17	" 20 " "	" 300 --
Banque de l'Indochine.					" 500 -125 D.	" 50 " "	" 1.570 --
Charbonnages du Tonkin.					" 250 Ex. C. 22	" 80 " "	" 1.625 --
Messageries Maritimes.					" 250 " 3	" " " "	" 128 --
Chargeurs réunis.					" 500 " 62	" 25 " "	" 613 --
Union commerciale indochinoise.					" 500 nouv.	" " " "	" 300 --
Distilleries de l'Indochine.					Part. C. 1 act. 1	" " " "	" 18.25 --
Société Indochinoise d'Electricité.					" 500 Ex. C. 25	45 fr. pour 1911	" 793 --
Société des Ciments Portland de l'Indochine.					" 500 " 9	" 45 " "	" 880 --
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.					" 500 " 9	" 50 " "	" 975 --
					Part " 7	" 9.25 " "	" 182 --
					" 250 " 4	" 20 " "	" 275 --

25.00  
42.00  
31.70  
25.00  
25.00  
25.00  
21.00  
19.00  
42.00  
21.00  
19.00  
70.00  
50.00  
42.00  
53.00  
35.00  
30.340

# LỜI RAO CẦN KÍP

KÈ TỪ NGÀY MỒNG MỘT FÉVRIER 1913

TIỆM THUỐC THƯỢNG ĐẲNG

(hiệu củ là tiệm thuốc langsa và ngoại-quốc)

# G. RENOUX

*Nhứt hạng bào-tê-su*

THỪ'A NGHIỆP CỦA CHU' VỊ HOLBÉ VÀ RENOUX

Sè đời lại nhà ở tại góc

ĐƯỜNG CATINAT VÀ ĐƯỜNG BONNARD

ngan rạp hát Langsa.

*(Là chỗ củ nhà hàng Café de la Musique)*

# TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẶNG TƯƠNG:

## TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỚP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)

Vị nào ~~biên~~ thuốc hút đều ưa dùng thử thuốc **CÀ-LỚP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỚP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

**THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiết là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con trùng tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chừ vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đèn nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU ĐAU CỨNG CÓ:

**THUỐC GÓI GLOBE** (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tức chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

### DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi.

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG.

**HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!**



**TRƯỜNG SANH  
VẠN BỆNH  
HỒI XUÂN  
PHẢN NHƯỢC  
VI CƯỜNG**

NHỜ BỞI  
THUỐC RƯỢU  
HIỆU



**TRỞ TẠI TIỆM**  
**G. RENOUX**  
kể truyền  
**HOLBÉ và RENOUX**  
Món bài số  
**16, 18, 20, đường Catinat**  
**SAIGON**

Và tại tiệm SOLIRÈNE, đường Thủy-bình, món bài số 215, Chợ lớn, cũng có bán

**TIỆM LÊ-VĂN-VINH**  
*Đường Catinat môn bài số 15, Saigon*

Tại đây có bán đồ thêu thượng hạng và đồ cần, đồ-đồng, thau, tam-khi đủ kiểu, đủ thứ; thấy đều là của các tay thợ khéo làm tại Tiệm-chính ngoài Bắc-kỳ gởi vô nên có thể mà bán rẻ đặng.

Vậy Lục-châu quán-tử ai có đến Saigon xin mời đến tiệm tới xem chơi, dầu muốn mua cùng chằng cũng vô cang. Tôi sẽ sẵn lòng vui-vẻ mà tiếp bạn đồng-ban.

**LÊ-VĂN-VINH, kính cáo.**

**TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU**

Kính mời Chư-quí-có trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thể nào, hay là mua sườn lành hàng lâu, xin niệm tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có thợ Huế, cắt, may đủ cách kiểu đường thời dùng; tiền công may và giá hàng dẽ đều nhẹ. — Còn sự khéo vùng tôi chẳng dám khoe khoan quá lẽ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lời vô lễ tam mời, xin Qui-có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

**M<sup>me</sup> NGUYỄN-BỮU-SANH,**  
**110, quai Arroyo-Chinois (Cầu-ông-Lãnh),**  
(Gần gare xe lửa.)

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**NAM-VIỆT-SỬ-KÝ**, chữ quốc-ngữ. Từ có nọc nam đến tân trào.

Giá . . . . .	0 \$ 80
Tiền gởi . . . . .	0 08

**CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN**

**THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY**

**TẠI THÀNH St-Étienne**

Mà Thôi

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur**

**ở Đường Catinat số 36**  
**SAIGON**

**Có Bán SÙNG**  
đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,  
**THUỐC, ĐẠM, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ**  
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ  
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin dẽ thơ như vậy:

**M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.**

PI  
Remède s  
福  
腎  
一  
人  
身  
次  
府  
編  
立  
風  
濕  
立  
編  
立  
心  
病  
不  
加  
修  
配  
脫  
丸  
成  
配  
製  
之  
時  
法  
法  
舒  
宜  
結  
可  
(Pillule)

PRIX  
nh

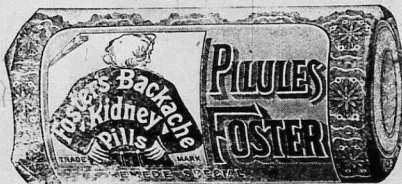
# PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

## 福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府  
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸  
 腎府週身之血清潔而純若內  
 臟積司職有虧血中毒液蓄  
 延編體病患迭出如頭暈目眩  
 坐立不安夜不成寐沙淋石淋  
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫  
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎  
 病不加劇迅速異常稍不經意  
 成不治之症福德氏秘製保腎  
 丸 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎膠  
 配製而成功效靈捷應響如神  
 服法日服四次用膳前後及臨  
 睡時均可如大便閉結胸腹不  
 舒宜先服福德氏秘製補血丸  
 (Pilules digestives Foster) 一二丸如仍閉  
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque  
 (Etiquette jaune.)



PRIX : 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Nordom. — SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MŨC. — Day  
 nhiều món rất khéo, bia vờ đẹp.  
 Giá . . . . . 0 \$ 40  
 Tiền gởi . . . . . 0 0 4

## Trị bệnh thiên thời thì rượu bạc-hà hiệu RICQLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICQLÈS là thần diệu



Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống  
 thì nó khử hết các vật độc-dịa trong nước.  
 Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén  
 nước đường cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm  
 thuyên.

PHẢI CƠI CÁI HIỆU CHO KỸ:  
 Alcool de menthe de RICQLÈS

ĐÃ 70 NĂM DANH TIẾNG  
 Đầu vào thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles  
 năm 1910 đều dâng thưởng siêu-dẳng.  
 Các nơi đều có bán và tại tiệm thuốc ông HOLBÉ và RENOUX Saigón  
 cũng có bán tại tiệm thuốc ông SOLIRENE Cholon.

## PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM THIẾT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế  
 đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu  
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau  
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ  
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐAI,  
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có  
 TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu  
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những  
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống  
 nó hay lắm.

Bất kỳ thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký  
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

### LẠI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XỔ

nữ cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux  
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhất hạng  
 bác chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 1,  
 ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



### LƯƠNG MIEU TRANH LUẬN

(Thập ngũ nhật chi hậu)



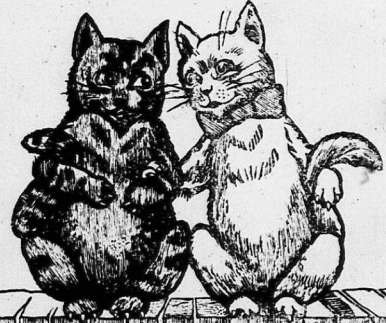
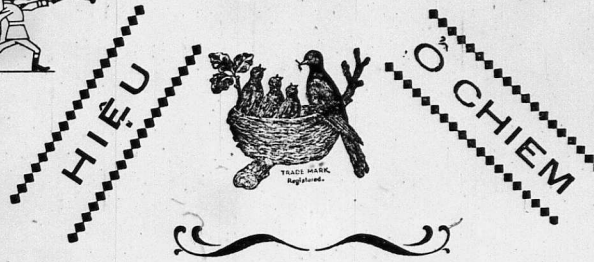
Hôm đó rồi **Con mèo trắng** dắt **con mèo mun** ốm về nhà ông Đại-phù-gia tưởng là giấu trên máng xối được, ai dè mắt nhảm mùa mưa, nên phải đem chàng va xuống nhà dưới trong kẹt chỗ để cuộc ky, mà nương ngụ một đôi ngày.

Mỗi bữa, hễ cậu đầu-bếp mở hộp sữa **NESTLÉ** nào cho trong nhà xài còn dư lại bao nhiêu bỏ quên đó mà đi ngủ, thì **con mèo trắng** bèn tha vô góc tối mà nuôi **con mèo mun**.

Mới hôm qua đây, **con mèo mun** lục soạn đồ đạc trong góc tối mà chơi, bèn gặp được một miếng kiến gỏi nó quân bầy đầu trong lối đó. Anh ta bèn lấy mà soi mắt, dang, mập mập, đỏ da thắm thịt mà lại lịch sự trai. Bởi vậy cho nên khi **con mèo trắng** tha sữa đến mà nuôi nó như mọi khi thì nó đứng dậy chào xá mà nói rằng: Thưa với ân-nhân! Cách 15 bữa rày ân-nhân thấy tôi khôn nạn, tinh thần mơn mệ, thân thể hao mòn, bèn có lòng cố cặp, ra ơn đùm tôi về mà giấu nơi đây, mỗi bữa đều có tha sữa **NESTLÉ** cho tôi ăn (tôi vãi **Phật** trời phù hộ cho ông **Nestlé** sống lâu sức khỏe vì là người đại ân-nhân của thiên hạ nhưt là của đám mèo ốm gầy!

Nay tôi nhờ sữa **NESTLÉ** mà da thịt nở nang, tinh thần tráng kiện. Ôn ân-nhân tôi nguyện ghi xương tạc dạ, nghĩa đệ huynh đây chất muốn thuở không quên.

Song le tôi chẳng lẽ giấu ân-nhân là tôi có một điều rất ngặt, khó chịu vô lời, chẳng phải vì ơn nặng của ân-nhân sánh tày non biển mà chịu không nổi, song bởi..... tôi



## SỮA ĐẶC NESTLÉ VÀNG SỮA LẠI NHIỀU HƠN HẾT

tưởng lại ân-nhân cũng đã hiểu thấu đều ấy chứ chẳng không!

Số là khi tôi ốm o, xấu xa, gớm ghiếc, tứ chi rũ liệt, thân thể tè mè, thì không lẽ đến gần mà thấy mặt tôi, chẳng sao họ cũng chạy trốn mất hết, vì chữ bần rất tệ vô cùng.....

Ân-nhân có nhớ tích Xả-Xuội người ta thuật trong tờ Lục-tình-tàn-vản chẳng?

Chớ như nay tôi nhờ uống sữa **NESTLÉ** nên diện mạo phương phi, hình dung tuấn tú, tốt hơn **Chêc Côn** nữa. Bởi ấy trong mình tôi sao nó bắt.... bản thân chịu không nổi!

Ban ngày thì không nói làm chi, chớ lối tác quán thì thốn thức gan vàng, ngồi đứng chẳng an, ân-nhân ội là, ân-nhân!

**Con mèo trắng.** — Túc-hạ phiền việc chi xin nói cho tôi tường?

**Con mèo mun.** — Ân-nhân chưa hiểu sao! Hay là vì trong nhà các cô các cậu cưng ân-nhân, nay ân-nhân được chỗ cao lương mỹ vị rồi mà quên cái tình thường ấy chẳng, chớ nghĩ lại ân-nhân cũng còn lúc đương thời, tôi cũng ân-nhân cũng đồng

trang, đồng tuế và đồng bào cũng không chừng, mà sao nay coi thể ân-nhân kẻoi tình mơn mệ, chẳng phải như mấy bọm kia hay tra việc phong tình huê nguyệt? Chớ phân tôi mười mấy bữa rày lấy làm khó chịu lắm đa ân-nhân à! Không ngao ngao được tiếng nào, cứ điem nhiên mà chịu vậy.

**Con mèo trắng.** — Túc-hạ tưởng như vậy rất sai lầm, ấy là thượng tình ai ai cũng vậy, hễ: *đôi cơm khát sữa tèm hem, no cơm sản sữa lại thêm no kia.*

Thôi túc-hạ hãy tu khả kiếp xuống chốn gia đường, đừng tới ra sức anh hào, ngao ngao vài lời, bẽ gi các cô các cậu cũng sẽ đánh

lòng cho Túc-hạ làm đưỡng tử chẳng không.

Mà vì khi trước Túc-hạ hãy còn dã-man, nay biết chút đỉnh mùi đời thì phải biết giữ lễ nghĩa, chừng bần phận xong xuôi rồi chừng ấy mặt tinh trắng gió mơ!

**Con mèo mun.**— Đặc ý chơn đặc ý, hân oan thị hân can: Hè! đi anh đi: oan man đạt lộ, tầu như phi..



chi.

ma  
điệu

gói  
mou  
hãy  
ai ở  
min

này



RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ  
**QUINA GENTIANE**

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

*Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ*

Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vương mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu **Quina Gentiane** này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại *l'Ab-baye de San-Paolo* viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

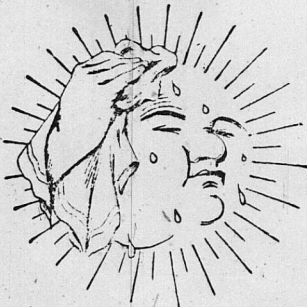
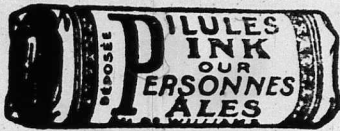
Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có dặng nhãn trắng.

**CIGARETTES DIVA**

Thuốc diếu hiệu là **Cigarettes Diva** là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và diếu lăm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy *Bon-Prime* (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn *mouchoirs*, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây dù vân vân... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đều không dặng, thì gửi thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông **A. & E. MAZET** ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông Dương.



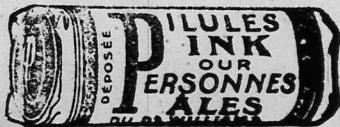
Nhất là trong xứ Nam-kỳ. — Ít người nói  
đặng rằng sự nóng nực vô quan hệ. Thiết  
là sự nóng nực nó chẳng làm cho mình đau  
đớn thời quá, song có nhiều người vì nó  
mà mệt mỏi trở nên loạ-đọa, ăn uống  
không chừng, tiêu hóa chậm chạp. Tỉ vì  
thương bệnh hoặc ăn ngủ không toại thửa  
chí.

Hãy uống một hai hườn Pilules Pink  
trong bữa cơm, lúc trời nóng nực, thì vật  
thực sẽ đặng tiêu hóa mau lẹ luôn luôn.  
Hoàn Pilules Pink là một thứ thuốc khai-  
vị làm cho mau tiêu hóa vật thực và bổ  
cân bộ, giúp cho ngũ tạng lực phủ thanh  
vượng đặng trừ cái chứng loạ-đọa, mệt  
lội.

**PILULES PINK**  
(Bổ hoàn tinh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại  
tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie  
Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50 ; 6 hộp 17 quan 50.



**TIỆM KHẮC CON DẤU**

Kính-trình cùng chư quý vị : Tôi có lập tiệm khắc CON DẤU bằng đồng  
cùng các loại kim-khi khác. Chư quý vị ai muốn dùng kiểu nào, tôi hết sức  
làm cho vừa ý. Xin chư tôn hãy trợ lực cho việc làm nên thành lợi, thì rất  
đội ơn vô cùng.

**TÀNG-VĂN-PHA, Graveur Tonkinois, 51, rue d'Espagne, SAIGON**

Gravure artistique et commerciale.

Plaques, cachets, chiffres, clichés commerciaux.

Timbres : secs et humides, dateurs, vitesse, etc., etc.

BOITES A TAMPON ET ENCRE POUR L'USAGE DES TIMBRES

PRIX TRÈS MODÉRÉS

**NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**KIM-VĂN-KIỆU, ông P. Trương-vinh-Kỳ**  
in lại rồi.

Đủ các **KIỀU CHỦ** có **THỢ KHẮC CHỦ**  
vô đá khéo, và **THỢ VẪM** tài; để in sách, thơ,  
cùng thiệp văn văn. Kiểu cách nào đều làm  
đúng hết.

Không hình . . . . . 1 \$ 00  
Có hình . . . . . 2 00  
Tiền gói . . . . . 0 10

**KHOẢN CHẤT THỦY**  
(Nước suối kim thạch)



**VICHY**



PHÁP-QUỐC-TUYỀN

**VICHY CÉLESTINS**

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong  
và nửa ve. | Thạch-lâm-bệnh (kẻ) — Đau mẩy chỗ lật-lẻo.

**VICHY GRANDE-GRILLE** trị bệnh đau gan  
và bệnh đái-m.

**VICHY HOPITAL** trị bệnh thương tỉ, trường nhiệt.

Hãy coi chừng để giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng  
thứ nước nào mình muốn dùng.

**VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỬ**

**SEL VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. —  
Có hộp và có ve.

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3  
hoàn thì dễ tiêu hóa.

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mình dọn nước xị  
(môi-khi-chất).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**LECTURES FRANÇAISES** ông Carrière  
... gồm nhiều chuyện hay và có ích.  
Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến  
lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bà. đủ  
các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá . . . . . 1 \$ 00  
Tiền gởi. . . . . 0 10

**HÃY HỎI THỨ  
HỘP QUỆT  
HIỆU NÀY:**



**LÀ THỨ TỐT  
HƠN CÁC THỨ  
KHÁC**

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**ĐIÀ DƯ TỈNH GIADINH**, chữ Langsa  
ông Russier soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi,  
song dạy đủ các điều đại khái trong tỉnh này.  
**CÓ BỐN TẤM BẢN ĐỒ.**

Giá . . . . . 0 \$ 35  
Tiền gởi. . . . . 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**NAM VIỆT SỬ KÝ**, chữ Langsa ba quyển.  
1 Sơ khai nước annam.  
2 Đời nhà Ngô tới Nguyễn.  
3 Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn. . . . . 0 \$ 35  
Tiền gởi. . . . . 0 02



MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

**QUINA-LAROCHE**  
THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO

**CƯỜNG TRẮNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT**

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna  
(oang, đố, xdm)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các  
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm  
thực bất tăn và hàn nhiệt bệnh.

**QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX**

dùng mà trừ huyết say chóng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng  
những người bệnh đau lâu mới mạnh, van vắn.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Louses-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm HOLBÉ và RENOUX — RENOUX kẻ chỉ

Đường Catinal, môn bài số 16, 18, 20, SAIGON.

Tại tiệm Solirène, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ Lớn cũng có bán



**PHOSPHATINE FALIÈRES**

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

CÓ BÁN TẠI TIỆM THUỐC HOLBÉ và RENOUX

Renoux kẻ truyền

Đường Catinal môn bài số 16, 18, 20, Saigon

TẠI TIỆM THUỐC SOLIRÈNE ĐƯỜNG THỦY-BINH MÔN BÀI SỐ 215, CHỢ LỚN CŨNG CÓ BÁN

**LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ.** — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực  
rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa nó, h: ặc  
trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương,  
nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh bại lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

## HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène  
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá), dù thừ đèn huê-lê, đèn thủy-tinh, hòng-dèn-đôi và hòng-dèn incandescence lò rất sáng, giầy-chi-sang-hoi, vãn vãn.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quối-khách chớ ngại, hãy dời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lập tức.

Như dành lòng giá cả nhưt định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng này rất doan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

### SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2 \$ 00.  
Romans đủ thứ từ 0 f. 90 tới 3 f. 50.  
Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.  
Ai muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Napoléon. — SAIGON

ĐIÀ DƯ TÍNH LONGXUYEN bằng chữ Langsa, ông Blaize soạn. Nói về tỉnh Longxuyen các nghề nghiệp, loại thú và thổ sản vãn vãn.

Giá . . . . . 0 \$ 85  
Tiền gởi. . . . . 0 02

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié Insertion Confession au  
travail de Mlle exemplaire  
Saigon, le 13 février 1913

## HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÀNH TẠI  
HAIPHONG, BORDEAUX,  
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ dầu thơm hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hảo hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu dề-vương Nhứt-bồn.

Hãy xúc tóc bằng dầu hiệu « Huile Flora » là thứ tốt hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes, V<sup>o</sup> Clicquot.

» Ponsardin.

» Duc de Montebello.

» Roederer.

» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et S. Perrier

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vãn rỏi hiệu Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

Vu pour légalisation de la signature  
de M. \_\_\_\_\_

Saigon, le \_\_\_\_\_ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

LỤC TỈNH TÂN VÂN

BẢN ĐỀ TÊN CHƯ-VỊ THÔNG TÍN (correspondants)

TÊN HỌ	NGHỀ NGHIỆP	LÀNG	TỔNG	TỈNH	NƠC BỜ
Hồ-vân-Phát	Thầy thuốc	Phước-lý	Phước-diên-thượng	Chợm	Bản mặt, không nên bán chịu. Mỗi lần thu 5\$ đồng phải gửi bạc lập tức cho Bồn-quản, bằng chứng thì Bồn-quản không gửi nhật báo lại phải biên tên họ người mua cho rõ ràng.
Cao-hoài-Dor		Tân-thông-tây	Long-tuy-hạ	Gia-định	
Nguyễn-quan-Cổn	Điện chủ	Tân-quới	An-trường	Cận-tho	Lần lần sẽ thêm điều lệ.
Hương-giáo-Đặng		An-định	Hòa-hảo	Mytho	
Võ-vân-Lang	Thủ hộ	Tân-mỹ	An-thạnh-thượng	Sadéc	Thông-tin mua nhật trình cũng trừ huế hồng được.
Bùi-vân-Chương	Bán rượu	Tiên-thủy	Bảo-đức	Bến-tre	
Võ-thành-Lung		Asthé	Minh-huê	Traviñh	
Pétrus Hoàng	Điện chủ	Long-định	Thạnh-hòa-trung	Mytho	
Phạm-vân-Tổ		Tân-tỉnh-đông	Thạnh-phong	Vinhlong	
Nguyễn T. Chấp		Chợ-lách	Bình-xương	Sadéc	
Trương-vân-Hạnh	Commerçant	Tân-quí-đông	An-thạnh-hạ	Vinhlong	
Tạ-văn-Cổ	Maire	Trương-lộc	Bình-thời	Sadéc	
Hương-quan-Ngọc	Notable	Tân-thuận	An-tĩnh	Sadéc	
Lê-quan-Kiệt		Tân-an	Định-bảo	Cận-tho	
Cao-kim-Cang		Thoại-son	Bịnh-phước	Longxuyén	
Trần-hách-Vân		Phú-huơu	An-mỹ Cát-lâu hạ	Sadéc	
Ng-trung-Phương	propriétaire	Tân-thành-trung	Bảo-lộc	B ntre	
Ngô-hữu-Xuyên	Hương-quin	Tá-liên	Định-mỹ	Số-tràng	
Hồ-nhật-Tân	Quak-si-tu	Tân-thành	Phong-thành-thượng	Longxuyén	
Nguyễn-vân-Nguyên		Phú-tho-Xuân Nord Annam			
Ng-thành-Chương		Định-yên	An-phủ	Longxuyén	
Phạm-thuận-Lương		Phú-lông	Bảo-thành	Bến-tre	
Phạm-vân-Vui		Tân-thời-nhì	Long-tuy-thượng	Gia-định	
Lê-hữu-Dư	Exp. pho. l'ong	Hòa-khánh	Cần-an-hạ	Chợ-lách	
Trần-công-Chần	propriétaire	Khanh-hương	Nhiên-khánh	Số-tràng	
Đỗ-thành-Châu		Hưng-bình	Minh-ngôi	Chợ-lách	

coi từ Lục-tỉnh-tân-vân như bạn lãnh rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gửi thơ lên mà hỏi, thì ta sẵn lòng hồi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ tương thân tương ái với nhau.

Còn việc tiền bạc của thiên-hạ giao cho Chư-tôn mua nhật trình, như chỗ nào có nhà giấy-thếp bán mandát, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandát, thì nên mua con có theo cách chi sau đây bỏ vào thơ, gán khăn kỹ lưỡng, đem đến nhà giấy-thếp mà ký thác lấy đem lại. Số tiền người mua phải chịu là số phi mua mandát và con niêm gói thơ.

Có ấy phải phân ra:

- 1 phần 10 cỡ số 25
- 5 — 10 — 10
- 2 — 10 — 5
- 2 — 10 — 1

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đăng biên tên họ những người cậy mua nhật-trình, cùng chép thơ từ gói cho Bồn-quản đâu đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quản sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chư-tôn đăng nhờ, thì hậu lai mới khỏi chỗ nhích nhau.

Vài ngày Chư-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhật-trình, bảo người mua ký tên rồi Chư-tôn ký gán theo đó mà gởi chung với mandát lên cho Bồn-quản vào sổ và một cuốn biên lai.

Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quản đã biết vị nào thì thôi.

Mỗi vị thông-tin phải lấy tiền huế hồng mua nhật-trình mà xem, Bồn-quản cũng trừ huế hồng cho vậy.

Lục-tỉnh-tân-vân.

CHƯ THÔNG-TÍN CÁC HẠ:

(Avis aux correspondants)

Xin nhận lời cùng các-hạ hay: Qua đông-tiết năm rầy gần hết. Cùm cổ đông thân bằng quý liệt. Mua tào chương xem biết chuyện đời. Năm nguyên bạc chẳng có mấy mươí, Trước giải chi, sau nếm mùi bác-học. Đã mở rộng trí khôn gan-óc, Lại giúp cùng vun gốc văn minh. Xin chư-tôn quang cố là vinh, Bồn-quản thoả chút tình trong đợi.

BỒN QUẢN CẢM KHẢI.

Priz  
\$ 00  
\$ 30  
0 60  
0 35  
0 35  
0 35  
2 f. 50  
0 \$ 35  
0 60  
0 60  
1 2 00  
0 \$ 25  
0 35  
0 35  
1 00  
2 00  
0 40  
1 00

Chư-tôn khá rõ một đều là từ Lục-tỉnh-tân-vân chẳng phải lập ra đăng soi-bôi việc quốc-gia, hoặc chăm qui thiên hạ.

Lục-tỉnh-tân-vân tùy theo tài lực riêng cứ lo việc Quảng-khai dân-trí, điều đặc bậu đồng-bang, vào nề văn minh, lần lần tấn bộ.

Bởi ấy cho nên Bồn-quản xin Chư-tôn trông bài vở, thơ từ gửi lên cho Bồn-quản thì chẳng nên bao biện việc riêng của mỗi người, hoặc xiềng chung trong lòng trong làng mà luận, há đi tha câu biệt sả làm chi vô ích.

Ta muốn làm sao cho mỗi người



THUỐC NƯỚC HIỆU LA  
**PERTUSSIN TAESCHNER**

là thuốc hiệu hâu và thần hiệu để trừ bịnh con nít họ, bịnh cảm mạo phong sương, ho lồng phổi và suyễn, trong mấy chỗ danh tiếng đều cho nó **nhứt-hảo-hạng-chi-khải-được.**

Dùng nó mà uống, thì các bịnh đau phổi đều được giảm thuyên.

KOMMANDANTEN-APOTHEKE

Thiem E. Taeschner, ở tại kinh thành Berlin C. 19 Đức-quốc (Allemagne) điều tể  
Trở tại tiệm G. RENOUX, pharmacien de 1<sup>re</sup> classe, Saigon  
successeur de V. Holbé et G. Renoux.

LỤC TÍNH TÂN VĂN

BẢN ĐỀ TÊN CHƯ-VỊ THÔNG TÍN (correspondants)

TÊN HỌ	NGHỀ NGHIỆP	LÀNG	TỔNG	TỈNH	NÓC HỒ
Hồ-vân-Phát	Thầy-thuốc	Phước-lý	Phước-diên-thượng	Chợ lớn	<p>Bản mặt, không nên bán chịu. Mỗi lần thâu 5\$ đồng phải gửi bạc lập tức cho Bào-quán, bằng chứng thì Bào-quán không gửi nhứt báo lại phải biên tên họ người mua cho rõ ràng.</p> <p>Lần lần sẽ thêm điều lệ.</p> <p>Thông-tin mua nhứt trình cũng trừ huê hồng được.</p>
Cao-hoài-Do	"	Tân-thống-tây	Long-tuy-hạ	Gia-định	
Nguyễn-quan-Côn	Biền-chủ	Tân-quới	An-trường	Cần-thơ	
Hương-giáo-Bằng	Biền-chủ	An-định	Hòa-hảo	Mytho	
Võ-vân-Lang	Thủ-hộ	Tân-mỹ	An-thạnh-thượng	Sadéc	
Bùi-thanh-Chương	Bán rượu	Tiên-thủy	Bảo-đức	Bétre	
Võ-thanh-Lung	"	Authoi	Minh-huê	id	
Pétrus Hoàng	Biền-chủ	Long-định	Thánh-hóa-trung	Trà-vinh	
Phạm-vân-Tổ	"	Tân-tĩnh-đông	Thanh-phong	Mỹ-tho	
Nguyễn T. Chấp	"	Chợ-lách	Bình-xương	Vinh-long	
Trương-vân-Hạnh	Commerçant	Tân-qui-đông	An-thạnh-hạ	Sadéc	
Tạ-xuân-Cứ	Maire	Trường-lộc	Bình-thời	Vinh-long	
Hương-quan-Ngọc	Notable	Tân-thượn	An-lĩnh	Sadéc	
Lê-quan-Kiệt	"	Tân-an	Định-bảo	Cần-thơ	
Cao-kim-Cang	"	Thoại-son	Định-phước	Long-xuyên	
Trần-bạch-Vân	"	Phủ-hựu	An-mỹ Cái tàu hạ	Sadéc	
Ng-trung-Phương	propriétaire	Tân-thạnh-trung	Bảo-lộc	Bétre	
Ngô-bửu-Xuyến	trương-quần	Tả-liêu	Định-mỹ	Sét-răng	
Hồ nhứt-Tân	Chánh-sai-tiền	Tân-thạnh	Phong-thạnh-thượng	Long-xuyên	
Nguyễn-vân-Nguyễn	"	Phủ-thọ-Xuân	Nord Annam	"	
Ng-thành-Chương	"	Định-yên	An-phủ	Long-xuyên	
Phạm-thuận-Lương	"	Phủ-long	Bảo-thành	Bétre	
Phạm-vân-Vui	"	Tân-thời-nhi	Long-tuy-thượng	Gia-định	
Lê-hữu-Dư	Cựu phó tổng	Hòa-khánh	Cầu-nh-hạ	Ci-cien	
Trần-công-Chân	propriétaire	Khanh-hưng	Nhiêu-khánh	Sét-răng	
Bồ-thành-Châu	"	Hưng-bình	Minh-ngôi	Chợ-lách	

coi tờ Lục-tính-tân-văn như bạn lãnh rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gửi thơ lên mà hỏi, thì ta sẵn lòng hồi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ tương thân tương ái với nhau.

Còn việc tiền bạc của Thiên-hạ giao cho Chư-tôn mua nhứt trình, như chỗ nào có nhà giấy-thếp bán mandat, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandat, thì nên mua con cò theo cách chỉ sau đây bỏ vào thơ, gán khăn kỹ lưỡng, đem đến nhà giấy-thếp mà kỹ thác lấy biên lai. Sở tôn người mua phải chịu là sở phi mua mandat và con niêm gửi thơ.

Có ấy phải phân ra:

- 1 phần 10 cò số 25
- 5 — 10 — 10
- 2 — 10 — 5
- 2 — 10 — 1

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đăng biên tên họ những người cậy mua nhứt-trình, cùng chép thơ từ gửi cho Bồn-quán đầu đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quán sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chư-tôn đăng nhờ, thì hậu lai mới khỏi chỗ mich nhau.

Vài ngày Chư-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhứt-trình, bảo người mua ký tên rồi Chư-tôn ký gán theo đó mà gở chung với mandat lên cho Bồn-quán vào sổ và một cuốn biên lai.

Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quan đã biết vị nào thì thôi.

Mỗi vị thông-tin phải lấy tiền huê hồng mua nhứt-trình mà xem, Bồn-quan cũng trừ huê hồng cho vậy.

Lục-tính-tân-văn.

CHƯ THÔNG-TÍN CÁC HẠ:

(Avis aux correspondants)

Xin nhân lời cùng các-hạ hay:  
 Qua đông-tiết năm rày gần hết.  
 Giùm cổ đồng thân bằng qui liết,  
 Mua lễ chương xem biết chuyen đời.  
 Năm nguyên bạc chẳng có mấy mươi,  
 Trước giải chi, sau nếm mùi bác-học.  
 Đã mở rộng trí khôn gan-óc,  
 Lại giúp cùng vun gốc văn minh.  
 Xin chư-tôn quang cố là vinh,  
 Bồn-quan thoả chút tình trông đợi.

BỒN QUÁN CÂN KHẠI.

Neider  
 Prix  
 6 \$ 00  
 6 \$ 30  
 0 \$ 60  
 0 \$ 35  
 0 \$ 35  
 0 \$ 35  
 2 f. 50  
 0 \$ 35  
 0 \$ 25  
 0 \$ 35  
 0 \$ 35  
 1 00  
 2 00  
 0 \$ 40  
 1 00

Chư-tôn khá rõ một điều là tờ Lục-tính-tân-văn chẳng phải lập ra đăng xoi-bôi việc quốc-gia, hoặc châm qui thiên hạ.

Lục-tính-tân-văn tùy theo tài lực riêng cứ lo việc Quảng-khai dân-tri, điều đặc bực đồng-bang vào nẻo văn minh, lần lần tấn bộ.

Bởi ấy cho nên Bồn-quan xin Chư-tôn trong bài vở, thơ từ gửi lên cho Bồn-quan thì chẳng nên bao biếm việc riêng của mỗi người, hoặc xiêng lạc việc quốc-gia; cứ việc ích lợi chung trong tổng trong làng mà luận, há đi tha câu biệt sự làm chi vô ích. Ta muốn làm sao cho mọi người



THUỐC NƯỚC HIỆU LA

PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiệu hậu và thần hiệu để trừ bịnh con nít ho, bịnh cảm mạo phong sương, ho lồng phổi và suyễn, trong mây chỗ danh tiếng đều cho nó nhứt-hảo-lượng-chi-khải-được.

Dùng nó mà uống, thì các bịnh đau phổi đều được giảm thuyên.

KOMMANDANTEN-APOTHEKE

Tiệm E. Taeschner, ở tại kính thành Berlin C. 19 Đức-quốc (Allemagne) điều tễ  
 Trở tại tiệm G. RENOUX, pharmacien de 1<sup>re</sup> classe, Saigon  
 successeur de V. Holbé et G. Renoux.

TIỆM THUỐC

# ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

Ở đường CATINAT, môn bài số 16, 18 và 20, tại SAIGÒN.

## KINH CÁO

CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ  
THUỐC NHA-PHIÊN.

PHIA MẮT

PHIA LŨNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-lấn-si **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yển mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muốn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần diệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve dựng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Saigòn và nơi **THƯỢNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-lấn-si là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết dặng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

TIỆM THUỐC

# ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHŨNG HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

ở đường CATINAT, môn bài số 16 18 và 20, tại SAIGON.

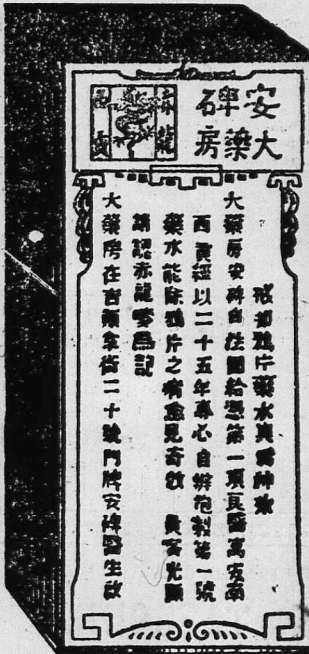
## KINH CÁO

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-PIẾN.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu SOLUTION R số 1 của ông Điều-chế-y-khoa-lân-si HOLBÉ làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yền mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc SOLUTION R này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muốn vạn người đã gửi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lăm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chữ-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LONG của tiệm thuốc, ve dựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc SOLUTION R này đã cầu chứng nơi toà Saigòn và nơi THƯƠNG-MÃI-BỘ tại Đô-thành PARIS rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông HOLBÉ, điều-chế-y-khoa-lân-si là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (compte-goutte) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

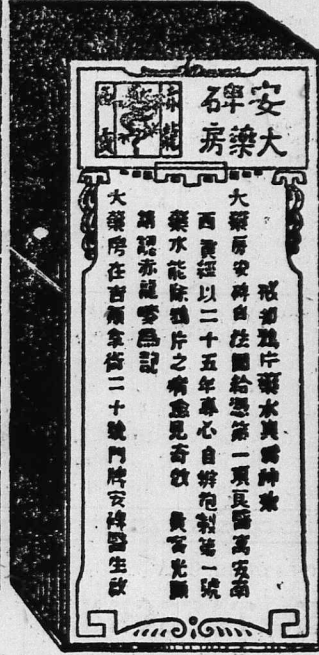
Như gửi *contre remboursement*, thì gửi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết dặng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lăm.



PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-lân-si **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muốn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tả chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả làm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rôi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghi bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve dựng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Saigòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo mặt luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-lân-si là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve. **1\$ 50**

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết dặng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chừng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.